

Kỷ Yếu

HỘI THẢO KHOA HỌC

**THỰC HIỆN DÂN CHỦ, SÁNG TẠO, ĐỒNG BỘ, CHẤT LƯỢNG
TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG
TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN**

Ninh Thuận, 6 - 2018

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC
"THỰC HIỆN DÂN CHỦ, SÁNG TẠO, ĐỒNG BỘ, CHẤT LƯỢNG
TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG
TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN"

Chỉ đạo nội dung

TS. TRƯƠNG TIẾN HÙNG - CHỦ TỊCH HĐKH - HIỆU TRƯỞNG

Thường trực HĐKH

CN. MAI VĂN TRỤ - TRƯỞNG PHÒNG KHOA HỌC-TTTL

Thành viên ban biên tập

PHAN THỊ THANH KIỀU

VÕ THỊ KIM NGUYÊN

HOÀNG VŨ TUÂN

*** Đơn vị thường trực, chủ trì**

PHÒNG KHOA HỌC - THÔNG TIN - TƯ LIỆU

ĐỊA CHỈ: TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH NINH THUẬN

TEL: 0259 350 2702

EMAIL: nckhtctnt@gmail.com

Đơn vị phối hợp

KHOA LÝ LUẬN CƠ SỞ

KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG

KHOA NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

KHOA DÂN VẬN

PHÒNG ĐÀO TẠO

PHÒNG HÀNH CHÍNH - QUẢN TRỊ

*** Ảnh bìa: Cán bộ giảng viên của trường tham dự hội thảo khoa học**

Giấy phép xuất bản số: /GP-STTTT
do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận cấp ngày //2018.
In tại Công ty Cổ phần In Ninh Thuận, số lượng 40 cuốn, khổ 20x29cm
In xong và nộp lưu chiểu tháng /2018

MỤC LỤC

Trang

- ❖ **TS. Trương Tiến Hưng** - Đề dẫn hội thảo - Thực hiện dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, chất lượng trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị Ninh Thuận. 4
- ❖ **ThS. Lê Thái Trường Thi** - Phát huy tính dân chủ, sáng tạo, đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu thực tế cho học viên ở Trường Chính trị Ninh Thuận hiện nay. 6
- ❖ **ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền** - Phát huy sáng tạo, dân chủ trong hoạt động thảo luận các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính ở Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận. 10
- ❖ **Bùi Thị Giang** - Thực hiện dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, chất lượng trong hoạt động nghiên cứu khoa học tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận hiện nay. 14
- ❖ **Nguyễn Xuân Kỳ** - Tập thể Khoa Xây dựng Đảng không ngừng đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trong giai đoạn hiện nay. 18
- ❖ **ThS. Lưu Tích Thái Hòa** - Một vài suy nghĩ về nâng cao hiệu quả bài giảng nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng ở Trường Chính trị Ninh Thuận hiện nay. 21
- ❖ **Phan Thị Thanh Kiều** - Một số vấn đề về kỹ năng giao tiếp trong giảng dạy cán bộ, công chức. 25
- ❖ **Võ Thị Kim Nguyên** - Nâng cao chất lượng hoạt động của Thư viện Trường Chính trị Ninh Thuận - thực trạng và giải pháp. 30
- ❖ **ThS. Lê Nam Lữ** - Một số giải pháp cơ bản nhằm thực hiện đồng bộ chất lượng trong hoạt động nghiên cứu thực tế tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận thời gian tới. 34
- ❖ **ThS. Lê Thị Thu Hiền** - Một số giải pháp cơ bản nhằm thực hiện đồng bộ, chất lượng trong hoạt động nghiên cứu thực tế tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận thời gian tới. 37
- ❖ **ThS. Nguyễn Thị Hồng** - Nâng cao chất lượng giảng dạy thông qua việc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy các lớp TCELLCT-HC tại Trường Chính trị Ninh Thuận. 40
- ❖ **Phạm Quang Phòng** - Sự cần thiết định hướng chính trị trong giảng dạy lý luận chính trị của giảng viên Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận. 44
- ❖ **ThS. Trần Thị Thu Hương** - Một số giải pháp thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác quản lý sĩ số học viên các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính ở Trường chính trị tỉnh Ninh Thuận hiện nay. 47
- ❖ **ThS. Trần Thị Lệ Thủy** - Phát huy tính sáng tạo và hiệu quả của giáo án điện tử trong giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận. 50
- ❖ **Võ Thị Kim Loan** - Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng tại Trường chính trị Ninh Thuận - nhìn từ “người dạy” và “người học”. 53
- ❖ **Võ Đình Sơn** - Nâng cao hiệu quả công tác quản lý học viên trên lớp ở Trường chính trị Ninh Thuận. 56
- ❖ **Nguyễn Thị Lành** - Giảng viên trường chính trị Ninh Thuận sáng tạo trong chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy chương trình trung cấp lý luận chính trị - hành chính. 58
- ❖ **Lê Thị Dung** - Nâng cao hiệu quả công tác quản lý học viên ở Trường Chính trị Ninh Thuận trong giai đoạn hiện nay. 62

HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG LẦN 1/2018

BÁO CÁO ĐỀ DẪN

TS. Trương Tiên Hưng
[Hiệu trưởng Trường Chính trị]

Chủ đề hội thảo: *Thực hiện dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, chất lượng trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị Ninh Thuận.*

Ngày 10/01/2018, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2017, triển khai nhiệm vụ năm 2018. Tại Hội nghị, phát biểu triển khai nhiệm vụ, Đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Giám đốc học viện đã đề ra khẩu hiệu hành động trong toàn Học viện và các Trường Chính trị tỉnh, thành phố là: "Dân chủ - Sáng tạo - Đồng bộ - Chất lượng".

Với khẩu hiệu hành động thi đua đó, trong năm 2018, các trường chính trị cần chú trọng:

(1) Phát huy dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường nhằm phát huy trí tuệ và trách nhiệm của toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong nhà trường, tạo sự đồng thuận cao, tạo ra động lực mạnh mẽ cho mỗi cán bộ, giảng viên, công nhân viên và người lao động nhằm phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong năm 2018;

(2) Trong mọi hoạt động, mọi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong nhà trường phải phát huy sáng tạo, đổi mới trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, nhằm hoàn thành tốt nhất những nhiệm vụ chính trị được giao, qua đó cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị chung, tạo bước đột phá trong thực hiện nhiệm vụ chính trị chung;

(3) Phải bảo đảm tính đồng bộ và hệ thống trong toàn bộ hoạt động của các nhà trường cũng như trong toàn hệ thống học viện, bảo đảm tính chủ động, linh hoạt của từng đơn vị, song phải bảo đảm sự thống nhất trong ý chí và hành động của mỗi trường và của cả hệ thống học viện cũng như hệ thống các trường chính trị;

(4) Mục tiêu cuối cùng của các hoạt động trên phải đi đến chất lượng và hiệu quả hoạt động của các nhà trường chính trị, trước hết là nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của mỗi nhà trường chính trị và sát hơn là chất lượng hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, trong mỗi nhà trường và hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của cả hệ thống.

Ngay sau Hội nghị của Học viện, Nhà trường đã tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2018 đến toàn thể cán bộ, giảng viên, công nhân viên và người lao động trong toàn trường, thực hiện khẩu hiệu hành động trên.

Sau mấy tháng triển khai thực hiện, phong trào hoạt động của nhà trường đã có những thay đổi, bảo đảm dân chủ hơn trong mọi hoạt động, việc phát huy sự sáng tạo của đội ngũ cán bộ, giảng viên công nhân viên và người lao động trong nhà trường đã từng bước phát huy, các hoạt động của các bộ phận trong nhà trường ngày càng nề nếp hơn, chủ động hơn, chất lượng và hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của nhà trường có nhiều dấu hiệu cải thiện hơn một cách rõ nét.

Trong không khí ý nghĩa của dịp kỷ niệm 70 năm ngày Bác Hồ ra lời kêu gọi thi đua

yêu nước, nhằm phát huy hơn nữa hiệu quả trong việc thực hiện khẩu hiệu hành động "Dân chủ - Sáng tạo - Đồng bộ - Chất lượng", tập thể cán bộ, giảng viên, công nhân viên học viên Trường Chính trị có mặt tại đây để tổ chức Hội thảo khoa học cấp trường lần I, năm 2018 với chủ đề: Thực hiện dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, chất lượng trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị Ninh Thuận.

Mục đích của buổi Hội thảo hôm nay nhằm:

- Tìm hiểu sâu hơn, rõ nét hơn để đi đến đồng thuận về nội hàm của từng nội dung dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, chất lượng; vận dụng sáng tạo trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường;

- Khẳng định, làm sâu sắc thêm vị trí, vai trò, ý nghĩa và những giá trị của những nội hàm trên để vận dụng trong từng hoạt động của nhà trường, nhất là trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức và quản lý, phục vụ của mỗi cán bộ, giảng viên công nhân viên trong các đơn vị, gắn với chức năng, nhiệm vụ của mỗi đơn vị, cũng như nhiệm vụ mỗi cán bộ, giảng viên, công nhân viên và người lao động nhằm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình;

- Tạo ra không khí nghiên cứu, nâng cao khả năng nghiên cứu khoa học nói riêng, năng lực và chất lượng hoạt động chuyên môn nói chung của lực lượng giảng viên và cán bộ nghiên cứu của nhà trường, nhằm nâng cao hơn chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, góp phần thiết thực thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Trong khuôn khổ buổi hội thảo hôm nay, chúng ta cần tập trung vào một số nội dung sau đây:

1. Nghiên cứu, trao đổi, tìm hiểu sâu hơn và làm rõ ý nghĩa của từng nội dung dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, chất lượng, xác định vị trí, vai trò và ý nghĩa của việc thực hiện những nội dung trên trong tổ chức, hoạt động của từng đơn vị phòng khoa cũng như trong tổ chức, hoạt động của nhà trường;

2. Khẳng định việc thực hiện dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, chất lượng trong mọi tổ chức và hoạt động của nhà trường nhằm góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cũng như hoạt động quản lý, phục vụ trong nhà trường;

3. Chỉ ra việc vận dụng sáng tạo những nội dung trên trong công tác giảng dạy, nghiên cứu, học tập, quản lý trên tất cả các mặt, các nội dung trong công tác đào tạo, bồi dưỡng ở nhà trường, nhằm giúp cho mỗi cán bộ, giảng viên, công nhân viên và người lao động nhà trường nhận thức đúng, chính xác về những nội dung, giá trị và ý nghĩa của việc vận dụng những nội dung đó trong công tác của mỗi cán bộ, giảng viên, công nhân viên và người lao động nhằm giúp cho mỗi người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Với mục đích, ý nghĩa và nội dung nêu trên, tôi hy vọng và tin tưởng rằng các đồng chí tham dự hội thảo sẽ đóng góp nhiều ý kiến bổ ích cho chủ đề mà chúng ta cùng quan tâm.

Thay mặt cho Hội đồng khoa học nhà trường, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội thảo khoa học cấp trường lần thứ I năm 2018.

Một lần nữa, xin kính chúc các đồng chí và các bạn nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Chúc Hội thảo của chúng ta thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn. ■

PHÁT HUY TÍNH DÂN CHỦ, SÁNG TẠO, ĐỒNG BỘ NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU THỰC TẾ CHO HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN HIỆN NAY

Th.S Lê Thái Trường Thi
[Phó Hiệu trưởng]

Hoạt động đi nghiên cứu thực tế là một phần học bắt buộc trong chương trình đào tạo trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính. Do đó theo quyết định số 1855/QĐ-HVCTQG ngày 21/4/2016 và Hướng dẫn số 256/HD-HVCTQG ngày 30/6/2017 của giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh về hướng dẫn hoạt động nghiên cứu thực tế của học viên trong chương trình đào tạo trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính, học viên các lớp trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính phải đi nghiên cứu thực tế trong hoặc ngoài tỉnh và viết báo cáo thu hoạch, nội dung nghiên cứu thực tế là những kinh nghiệm trong phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội... của các tỉnh bạn. Điểm của báo cáo thu hoạch được tính như một phần học trong chương trình.

Trong những năm qua, trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận đã xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai cho học viên các lớp trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính đi nghiên cứu thực tế trong và ngoài tỉnh đạt nhiều kết quả thiết thực. Phát huy tính dân chủ, sáng tạo, với phương châm lý luận gắn với thực tiễn, hoạt động nghiên cứu thực tế cuối khóa đã giúp cho học viên các lớp trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính bổ sung thêm nhiều kinh nghiệm quý, gắn lý luận đã được học với thực tiễn, từ đó rút ra các kinh nghiệm vận dụng vào công tác của bản thân ở địa phương, đơn vị. Các học viên được nghe báo cáo, được trao đổi, giải đáp thắc mắc về các vấn đề mà họ quan tâm, tham quan một số mô hình sản xuất kinh doanh điển hình, tiêu biểu, các di tích lịch sử, đồng thời kết hợp tham quan những thắng cảnh, tìm hiểu những nét văn hóa đặc trưng của các dân tộc địa phương... để làm phong phú hơn kiến thức, có thêm nhiều tư liệu phục vụ cho việc vận dụng thực tiễn và viết thu hoạch sau khi kết thúc chuyến đi.

Qua các chuyến đi thực tế, các bài thu hoạch sau chuyến đi, học viên được rèn luyện về tinh thần tập thể, đoàn kết, được mở rộng kiến thức, để từ đó khách quan hơn trong đánh giá, so sánh và vận dụng tốt hơn kiến thức lý luận đã học vào thực tiễn công tác của mình, tích lũy kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, góp phần nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện, cũng như nâng cao năng lực làm việc thực tiễn của học viên.

Tuy nhiên, việc tổ chức đi nghiên cứu thực tế cho học viên hệ trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính của Nhà trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế và khó khăn, thiếu sự sáng tạo và đồng bộ nên làm cho chất lượng nghiên cứu thực tế cuối khóa chưa đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra. Cụ thể:

Năm 2017, nhà trường có 08 lớp, với gần 500 học viên, đi nghiên cứu thực tế ngoài tỉnh, trong đó có 03 lớp nghiên cứu thực tế tại thành phố Đà Nẵng (lớp tại chức k.44, k.47 và k.49), 05 lớp nghiên cứu thực tế tại tỉnh Lâm Đồng (lớp tại chức k.45, k.46, k.48, k.50 và lớp tập trung k.22). Nội dung nghiên cứu theo 04 nhóm vấn đề: Ở tỉnh Lâm Đồng, học viên tìm hiểu tình hình phát triển nông nghiệp công nghệ cao, việc bảo tồn

các di tích lịch sử, các chính sách an sinh xã hội, công tác giữ gìn trật tự an toàn xã hội; ở thành phố Đà Nẵng, học viên tìm hiểu tình hình phát triển công nghiệp, kinh tế biển, các chính sách an sinh xã hội và công tác giữ gìn trật tự an toàn xã hội của địa phương. Việc lựa chọn địa điểm đi nghiên cứu thực tế trùng lặp quá nhiều như trên, làm thiếu sự phong phú về kiến thức thu hoạch sau chuyến đi, thậm chí dẫn đến tình trạng bài thu hoạch của lớp sau chép của lớp trước, làm hạn chế ý nghĩa, mục đích của việc nghiên cứu thực tế, đồng thời gây nhàm chán cho nơi đến nghiên cứu và báo cáo viên.

Bên cạnh đó, nhiều học viên vẫn chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng trong việc nghiên cứu thực tế nên dẫn đến việc xem nhẹ các buổi báo cáo, khi nghe báo cáo không tập trung, không mang theo sổ ghi chép thông tin, số liệu hoặc xem chuyến đi nghiên cứu thực tế là một chuyến đi chơi, tham quan nên có trường hợp đưa người nhà đi cùng, nhất là các em nhỏ.

Kinh phí nhà trường hỗ trợ cho các đợt đi nghiên cứu thực tế trung bình mỗi lớp là 15 triệu đồng và hỗ trợ tiền báo cáo viên, so với chi phí thực tế của chuyến đi ngoài tỉnh 03 ngày 02 đêm là rất thấp, nên các lớp thường phải tự trang trải, dẫn đến trường hợp một số học viên khó khăn, không thể đi thực tế ngoài tỉnh, làm ảnh hưởng đến việc lựa chọn địa điểm và số lượng học viên đi nghiên cứu thực tế ngoài tỉnh của các lớp, cũng như việc định hướng lựa chọn địa điểm nghiên cứu thực tế của giáo viên chủ nhiệm các lớp do phải phụ thuộc vào kinh phí. Do đó, một số lớp phải tổ chức thành 02 đoàn đi nghiên cứu thực tế, một đoàn đi trong tỉnh và một đoàn đi ngoài tỉnh, điều này làm ảnh hưởng đến chất lượng nghiên cứu thực tế, cũng như phát sinh các chi phí.

Việc bố trí thời gian và giáo viên dẫn Đoàn nghiên cứu thực tế cũng gặp nhiều khó khăn vì phải cân đối bố trí lịch giảng, sắp xếp công việc của Ban Giám hiệu, cũng như lãnh đạo các khoa, phòng và giảng viên chủ nhiệm lớp.

Một số cán bộ, giáo viên chưa có kinh nghiệm trong việc tổ chức đưa học viên đi nghiên cứu thực tế nên quá trình triển khai hoạt động đi nghiên cứu thực tế còn gặp nhiều khó khăn, nhất là các khâu bố trí thời gian, lịch trình, lựa chọn địa điểm đến với các mô hình điển hình phù hợp với mục đích chuyến đi.

Trong hai năm trở lại đây, hình thức đi nghiên cứu thực tế kết hợp tham quan, du lịch được các lớp lựa chọn thông qua hình thức đặt các Tour du lịch. Điều này có nhiều thuận lợi cho học viên và giáo viên trong việc bố trí chỗ ăn nghỉ, phương tiện, thời gian di chuyển, học viên được thăm nhiều nơi, được thoải mái, vui vẻ và đảm bảo sức khỏe. Tuy nhiên, do theo hình thức đặt Tour nên các địa điểm đến được lựa chọn thường mang tính du lịch, vui chơi, nhà trường khó chủ động trong việc sắp xếp lịch trình, cũng như tổ chức, điều hành chuyến đi.

Bài thu hoạch của học viên sau khi kết thúc nghiên cứu thực tế vẫn chưa có hướng dẫn hoặc quy định theo mẫu cụ thể nên hình thức trình bày, bố cục nội dung chưa thống nhất, nhiều bài viết còn sơ xài.

Từ thực tế công tác tổ chức đi nghiên cứu thực tế của học viên hệ trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính của trường, để phát huy tính dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động đi nghiên cứu thực tế của các lớp trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính, theo tôi cần phải lưu ý một số vấn đề sau:

Trước hết để chuyến đi nghiên cứu thực tế đảm bảo diễn ra đúng thời gian, tiến độ lớp

học và đạt được mục tiêu đề ra, khâu chuẩn bị phải hết sức kỹ lưỡng, chu đáo, phải được bàn bạc rõ ràng, dân chủ để lựa chọn thời gian, thời điểm thích hợp phân công nhiệm vụ cụ thể và có sự thống nhất cao trong Ban Giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm và học viên của lớp đi nghiên cứu thực tế.

Theo đó, giáo viên chủ nhiệm các lớp nên bàn bạc với lớp để chủ động đề xuất thời gian, lịch trình cho phòng Đào tạo – Tổ chức dự thảo kế hoạch đi nghiên cứu thực tế cho từng lớp, trình Ban Giám hiệu phê duyệt trước thời điểm đi nghiên cứu thực tế ít nhất 01 tháng. Trong kế hoạch cần nêu rõ mục đích, yêu cầu, thời gian, địa điểm và phân công nhiệm vụ cho từng cá nhân, đơn vị trong việc tổ chức, liên hệ địa điểm, bố trí phương tiện và dẫn đoàn đi nghiên cứu thực tế. Đồng thời, đề xuất các cuộc họp triển khai kế hoạch và dự kiến thời gian họp Đoàn để thống nhất, quán triệt mục đích, yêu cầu và nội dung của chuyến đi, cũng như các quy định phải tuân thủ để đảm bảo an toàn trong chuyến đi.

Thứ hai, để phát huy tính sáng tạo và đồng bộ, phòng Đào tạo xây dựng quy trình tổ chức, nội dung và các quy định đi nghiên cứu thực tế, chú ý đến sự phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm lớp và phòng Đào tạo trong việc tổ chức, sắp xếp lịch trình và mẫu viết thu hoạch trình Ban Giám hiệu phê duyệt, gửi đến các lớp trước chuyến đi nghiên cứu thực tế.

Phòng Đào tạo và giáo viên chủ nhiệm các lớp cần tranh thủ ý kiến định hướng của Ban Giám hiệu về địa điểm và thời gian nghiên cứu thực tế, tham mưu nội dung nghiên cứu thực tế phù hợp với đặc điểm từng lớp và có sự thay đổi nội dung phong phú trên nhiều lĩnh vực. Không chỉ nghe báo cáo tại các trường Chính trị, nội dung nghiên cứu thực tế cần có hướng tăng cường và mở rộng địa điểm nghiên cứu, tham quan, học hỏi đến tận các xã, phường, các mô hình thực tiễn của tỉnh bạn. Đồng thời, phòng Đào tạo phải chủ động liên hệ với địa điểm đến để đặt báo cáo, thường xuyên giữ liên lạc chặt chẽ giữa nhà trường và báo cáo viên nhằm đảm bảo các nội dung được chuẩn bị kỹ lưỡng.

Thứ ba, nâng cao ý thức, nhận thức của học viên về tầm quan trọng của việc nghiên cứu thực tế. Trong quá trình phổ biến kế hoạch, cũng như quán triệt nội dung và các quy định của chuyến đi, phòng Đào tạo, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và trưởng các Đoàn đi phải nhấn mạnh mục đích, yêu cầu, ý nghĩa và tầm quan trọng của chuyến đi đối với việc gắn lý luận vào thực tiễn công tác, yêu cầu học viên chấp hành các quy định về giờ giấc, các vấn đề an toàn của chuyến đi...

Thứ tư, trong chuyến đi, cần tăng cường sự phối hợp giữa trưởng đoàn, giáo viên chủ nhiệm lớp, ban cán sự lớp và đại diện công ty du lịch (nếu có). Phòng Đào tạo, giáo viên chủ nhiệm thường xuyên nắm bắt số học viên tham gia, việc chấp hành quy định của học viên trong thời gian đi nghiên cứu thực tế, báo

cáo thường xuyên việc đi nghiên cứu thực tế của các Đoàn với Ban Giám hiệu, giảng viên phụ trách đoàn đi nghiên cứu thực tế cần nghiên cứu kỹ chủ đề nghiên cứu thực tế, chuẩn bị các nội dung, định hướng cho học viên khai thác số liệu để hoàn thiện bài thu hoạch. Trưởng các đoàn đi nghiên cứu thực tế cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu thực hiện việc nghiên cứu thực tế, thường xuyên nắm bắt và thông tin kịp thời những tình huống phát sinh...

Nếu lớp đi theo hình thức đặt Tuor, phải có sự trao đổi, bàn bạc giữa giáo viên chủ

nhiệm, Ban cán sự lớp và phòng Đào tạo, trình Ban Giám hiệu cho chủ trương trước khi đặt Tour, tránh tình trạng đặt rồi mới báo cáo Ban Giám hiệu. Đồng thời trong quá trình đi, yêu cầu bên Tuor phải cử người đại diện làm việc trước với nhà trường về lịch trình, địa điểm cũng như những vấn đề an toàn trong chuyến đi.

Thứ năm, đối với các trường hợp học viên có lý do khách quan, chính đáng, không thể tham gia đi nghiên cứu thực tế ngoài tỉnh, phải có đơn (nếu vì công tác phải có xác nhận của cơ quan) gửi giáo viên chủ nhiệm, phòng Đào tạo trình Ban Giám hiệu xem xét cho nghiên cứu thực tế trong tỉnh. Trường hợp số lượng học viên phải nghiên cứu thực tế trong tỉnh chiếm 1/3 sĩ số lớp, phòng Đào tạo xin ý kiến Ban Giám hiệu tổ chức đoàn đi nghiên cứu trong tỉnh theo đúng quy định.

Thứ sáu, khi đánh giá bài thu hoạch của học viên sau chuyến đi nghiên cứu thực tế, giảng viên nào dẫn Đoàn đi sẽ chấm bài thu hoạch, trên tinh thần khách quan, công tâm, bài thu hoạch phải có phần liên hệ và kinh nghiệm thu nhận được áp dụng trong thực tiễn tại địa phương, đơn vị và phải được trình bày theo mẫu của nhà trường quy định.

Thứ bảy, kinh phí đi nghiên cứu thực tế các lớp phải được tính toán, phân bổ dựa trên số lượng các lớp đi nghiên cứu thực tế trong năm. Do đó, phòng Đào tạo cần phối hợp chặt chẽ với bộ phận Tài vụ của phòng Hành chính – Quản trị làm tốt các khâu tham mưu dự toán kinh phí nghiên cứu thực tế cho học viên hằng năm và đề xuất phân bổ kinh phí hợp lý.

Hoạt động nghiên cứu thực tế cuối khóa của học viên các lớp trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính là một nội dung rất quan trọng trong chương trình, nhằm giúp học viên củng cố kiến thức, biết vận dụng linh hoạt các lý luận đã học vào thực tiễn công tác. Để việc tổ chức đi nghiên cứu thực tế của học viên đạt được chất lượng, hiệu quả, cần có sự phối hợp đồng bộ, sáng tạo trong các khâu từ phía các phòng, khoa của nhà trường, của địa phương đoàn đi nghiên cứu và học viên. Từ khâu chỉ đạo, chuẩn bị và thực hiện kế hoạch đi nghiên cứu thực tế chu đáo sẽ góp phần nâng cao chất lượng của việc nghiên cứu thực tế của học viên trong chương trình đào tạo trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính, góp phần nâng cao năng lực cũng như kiến thức thực tế phục vụ cho quá trình công tác tại đơn vị của học viên, đảm bảo được phương châm lý luận gắn liền với thực tiễn trong yêu cầu đào tạo của chương trình một cách hiệu quả, thiết thực. ■

PHÁT HUY SÁNG TẠO, DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG THẢO LUẬN CÁC LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ HÀNH CHÍNH Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH NINH THUẬN

ThS.Nguyễn Thị Thanh Huyền
[Phó Hiệu trưởng]

Năm 2018, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xác định khẩu hiệu hành động "Dân chủ - Sáng tạo - Đồng bộ - Chất lượng", trên cơ sở đó Học viện và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm là quán triệt các nội dung, luận điểm mới trong các Nghị quyết của Đảng vào nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, đồng thời đổi mới nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo phương châm cơ bản, hệ thống, hiện đại và thực tiễn, thực hiện thống nhất các chương trình, chú trọng đổi mới phương thức quản lý đào tạo, bồi dưỡng theo hướng đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận đã triển khai, phát động thực hiện khẩu hiệu trên, đặc biệt tập trung vào nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập lý luận chính trị.

Giảng dạy, học tập và nghiên cứu lý luận chính trị đóng vai trò to lớn trong đời sống xã hội, góp phần vào quá trình ổn định xã hội, thống nhất về tư tưởng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, bảo vệ chế độ, đồng thời góp phần trong việc hoạch định đường lối phát triển đất nước, đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Những năm gần đây, việc giảng dạy lý luận chính trị theo chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính ở Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận có nhiều đổi mới, trong đó có hoạt động tổ chức, hướng dẫn thảo luận.

Thảo luận là việc trao đổi ý kiến, đưa ra những phân tích, chứng minh để làm sáng tỏ một vấn đề mà nhiều người đang cùng quan tâm đến. Như vậy, thảo luận là hình thức tổ chức cho học viên trao đổi, tranh luận các vấn đề học tập, từ đó rút ra được những kết luận theo yêu cầu lý luận gắn với thực tiễn góp phần làm sáng rõ hơn nội dung các bài giảng. Chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính ngoài các bài giảng còn có một số tiết thảo luận, theo đó số tiết thảo luận chiếm tỷ lệ hơn 1/4 tổng số tiết trong chương trình (không tính số tiết tự học, tự nghiên cứu). Hình thức học tập thông qua thảo luận góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Thực hiện hoạt động thảo luận có hiệu quả sẽ giúp học viên mở rộng, nâng cao nhận thức vấn đề. Thảo luận cũng giúp học viên khắc phục sự tiếp thu một cách thụ động, kích thích phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, góp phần nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và tăng cường khả năng tư duy sáng tạo của học viên. Thảo luận còn giúp tăng cường sự trao đổi kinh nghiệm thực tiễn giữa giảng viên và học viên, bởi lẽ học viên học lý luận chính trị là những người hoạt động trực tiếp ở địa phương, đơn vị, giàu kinh nghiệm thực tiễn, vì vậy, qua các buổi thảo luận, học viên sẽ vận dụng những kiến thức đã tiếp thu được vào giải quyết công việc cụ thể tại địa phương, giảng viên cũng có khả năng tiếp nhận được thực tiễn sinh động của các đơn vị, địa phương qua đó giảng viên củng cố hơn năng lực tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận.

Trong những năm vừa qua, hoạt động thảo luận ở trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận

luôn được xác định đúng vai trò, tầm quan trọng trong giảng dạy và học tập. Hoạt động hướng dẫn thảo luận cơ bản đáp ứng được mục đích, yêu cầu đề ra với nhiều đổi mới từ nội dung thảo luận đến cách thức tổ chức. v.v.. đã góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị tại Trường. Tuy nhiên, hoạt động thảo luận vẫn tồn tại một số hạn chế, chất lượng thảo luận chưa cao, chưa phát huy được tác dụng, ý nghĩa của thảo luận do một số giảng viên và học viên chưa đầu tư nhiều thời gian, chuẩn bị chưa tốt cho các buổi thảo luận. Qua xem xét, đánh giá thực tế hiện nay cho thấy một số buổi thảo luận thiếu sôi nổi, ít ý kiến phân tích, việc trao đổi chỉ tập trung vào một số học viên tích cực, còn lại số đông là thụ động, ỷ lại, nội dung thảo luận chỉ tập trung vào một số câu hỏi trong giáo trình, thiếu trọng tâm, các câu hỏi mang tính gợi mở còn hạn chế, phương pháp dùng trong buổi thảo luận thường chỉ sử dụng phương pháp hỏi - đáp, thuyết trình, thảo luận nhóm chưa có sự kết hợp linh hoạt với các nhiều phương pháp khác, v.v.. Nhằm khắc phục những hạn chế, phát huy sáng tạo, dân chủ trong hoạt động thảo luận để nâng cao chất lượng thảo luận, theo tôi cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, giảng viên cần sáng tạo trong xây dựng giáo án thảo luận, dành nhiều thời gian chuẩn bị tốt cho các buổi thảo luận.

Theo Quyết định số 2417/QĐ-HVCTQG, ngày 06/6/2016 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, giảng viên cần chuẩn bị giáo án thảo luận. Mỗi giảng viên phải nắm vững yêu cầu, chuẩn bị kỹ nội dung thảo luận thì mới có thể chủ trì tốt buổi thảo luận vì trong quá trình thảo luận, bên cạnh việc nắm bắt tình hình học tập, tiếp thu của học viên đối với các bài giảng, thì trong buổi thảo luận có thể phát sinh một số vấn đề, tình huống được đặt ra từ phía học viên, vì vậy giảng viên cần chủ động đặt giả thiết, sáng tạo trong xây dựng các tình huống thảo luận. Đồng thời, cần tăng cường công tác kiểm tra, đóng góp ý kiến để hoàn chỉnh giáo án thảo luận.

Giảng viên cần đầu tư thời gian hợp lý, nghiên cứu kỹ nội dung bài học để từ đó xây dựng bài giảng khoa học, hợp lý, bảo đảm phần thảo luận bám sát nội dung chương trình đồng thời đặt ra một số câu hỏi thảo luận mang tính thời sự, cập nhật, gợi mở và chú ý gắn với thực tiễn công việc, nhiệm vụ của học viên đang đảm nhận. Có như vậy, buổi thảo luận mới bảo đảm nội dung yêu cầu, thu hút, phát huy tính chủ động, sáng tạo, động viên học viên tham gia trao đổi một cách sôi nổi.

Hai là, mỗi giảng viên cần tăng cường trao đổi, học hỏi, tham gia dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm cùng các giảng viên khác.

Do đặc thù của hoạt động giảng dạy chương trình Trung cấp lý luận chính trị - Hành chính là phân công giảng viên giảng một số bài nhất định trong các phần học, vì vậy, có trường hợp giảng viên mặc dù không giảng dạy bài nào đó nhưng vẫn được phân công tiến hành chủ trì thảo luận nội dung của bài học đó. Như vậy, để có thể nắm bắt được nội dung, vấn đề cốt lõi thì giảng viên được phân công chủ trì thảo luận cần chủ động dự giờ các bài giảng có nội dung liên quan. Đồng thời, giữa các giảng viên cần có sự trao đổi, chia sẻ nội dung câu hỏi thảo luận mà giảng viên giao cho học viên sau mỗi bài học. Có như vậy, giảng viên chủ trì thảo luận mới có thể nắm chắc nội dung, định hướng gợi mở, làm sâu sắc thêm nội dung câu thảo luận cũng như có khả năng hướng dẫn, giải đáp những thắc mắc của học viên.

Trong hoạt động dự giờ, không chỉ chú trọng dự giờ các bài giảng mà cần tổ chức dự giờ các buổi thảo luận của giảng viên trên lớp, việc học hỏi kinh nghiệm thảo luận

của giảng viên khác là cách để các giảng viên có khả năng tiếp cận nhanh nhất nội dung cũng như phương pháp cho từng buổi thảo luận, từ đó rút ra kinh nghiệm thảo luận cho bản thân, đóng góp ý kiến cho đồng nghiệp.

Ba là, xây dựng nội dung thảo luận cho phù hợp với nội dung bài giảng, với đối tượng học viên và thực hiện các hoạt động gắn kết với học viên trước các buổi thảo luận.

Đây có thể xem là yếu tố quan trọng nhất để bảo đảm buổi thảo luận đạt hiệu quả. Bất cứ nội dung nào giảng viên cũng nên chú ý thiết kế cho hữu ích, phù hợp với đối tượng thảo luận. Giảng viên cần phải thay đổi cách lựa chọn, xây dựng nội dung thảo luận phù hợp với nội dung của bài giảng, phù hợp với học viên theo hướng hạn chế các các hỏi mang tính lý thuyết có trong giáo trình, cần xây dựng hệ thống câu hỏi mang tính thời sự, gợi mở, tạo ra sự tranh luận nhằm thu hút sự tập trung chú ý, phát huy tính tích cực của học viên, khắc phục sự nhàm chán, đơn điệu của giờ thảo luận.

Giảng viên chủ trì thảo luận cũng cần nắm rõ đối tượng người học để có lựa chọn phương pháp phù hợp, vì học viên ở các lớp có thể có những đặc thù khác nhau, có trình độ, nhận thức khác nhau. Thực tế hiện nay, các giảng viên trong quá trình giảng bài, thường đưa ra một số câu hỏi có ở cuối nội dung mỗi bài học để học viên tiến hành thảo luận trên lớp. Những câu hỏi này thường tập trung vào lý thuyết như làm rõ khái niệm, trình bày nội dung v.v.. vì vậy, ít phát huy tính tích cực học tập, khả năng tư duy của học viên. Chính vì vậy, để buổi thảo luận thu hút học viên hơn giảng viên giảng dạy có thể để ngỏ một vài nội dung, vấn đề, từ đó đưa ra một số câu hỏi mang tính gợi mở các vấn đề thời sự, tương tự nảy sinh ở cơ quan, đơn vị, cơ sở.

Giảng viên cũng cần chú ý đến việc hướng dẫn học viên nghiên cứu tài liệu trước mỗi buổi thảo luận, định hướng nội dung thảo luận để học viên chủ động nghiên cứu hoặc giảng viên có thể gửi đến học viên một số câu hỏi mang tính gợi mở, cần đến sự nghiên cứu, tìm tòi, suy luận. Như vậy, học viên được giao nhiệm vụ rõ ràng, có thời gian để chuẩn bị, nghiên cứu, tìm hiểu để chủ động phát biểu tranh luận, hạn chế thời gian "chết" trong thảo luận, đồng thời đây cũng là cách để học viên thay đổi nhận thức về thảo luận phát huy tính tích cực, tự giác học tập của học viên.

Bốn là, tăng cường sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp giảng dạy tích cực và bảo đảm số lượng học viên phù hợp với hoạt động thảo luận.

Trong quá trình chủ trì thảo luận, giảng viên cần sử dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy. Giảng viên chủ trì thảo luận đóng vai trò là người định hướng, gợi mở để học viên cùng trao đổi, thảo luận và đưa ra các hướng giải quyết vấn đề. Vì thế, nếu giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy linh hoạt, sáng tạo phù hợp với mục tiêu, nội dung thảo luận sẽ có khả năng neo chốt vấn đề, giúp học viên nắm được những kiến thức lý luận của bài giảng, vận dụng vào giải quyết những vấn đề thực tiễn trong công việc. Giảng viên cần nắm vững nội dung, đặc điểm học viên của từng lớp để có thể sử dụng, kết hợp các phương pháp giảng dạy hợp lý, phù hợp. Thời gian thảo luận giới hạn trong một buổi (04 tiết), vấn đề cần trao đổi, thảo luận thì nhiều, vì vậy giảng viên khi sử dụng các phương pháp cần chú ý lựa chọn phương pháp tối ưu, phân bổ thời gian hợp lý cho từng nội dung. Bên cạnh đó, cần bảo đảm số lượng học viên phù hợp, cụ thể cần bố trí đủ phòng học để có thể sắp xếp một lớp thảo luận ở 02 phòng do 02 giảng viên đảm nhận chủ trì thảo luận, điều này tạo điều kiện cho học viên tham gia đưa ra ý kiến nhiều hơn, hạn chế tình trạng hết thời gian nhưng chưa thảo luận xong các nội dung đặt ra.

Năm là, giảng viên cần tạo không khí thoải mái, phát huy dân chủ trong việc trao đổi thảo luận, khuyến khích học viên chủ động, mạnh dạn nêu ý kiến, quan điểm cá nhân.

Đề học viên chủ động, tích cực, tự giác, tạo không khí sôi nổi, thu hút học viên tham gia trình bày ý kiến, quan điểm của bản thân, giảng viên chú ý khi chủ trì thảo luận cần tạo môi trường thoải mái, dân chủ. Việc tạo không khí dân chủ sẽ giúp thu hút học viên mạnh dạn chia sẻ các quan điểm, suy nghĩ về các vấn đề quan tâm.

Điều này có nghĩa, giảng viên cần động viên, khuyến khích, gợi ý để học viên tự tin, mạnh dạn, thẳng thắn bày tỏ ý kiến cá nhân. Giảng viên cần có phương pháp nhận xét, đánh giá mang tính khích lệ, không phán xét, hơn nữa khi thảo luận cũng không nên đòi hỏi học viên phải trả lời chính xác, mà chủ yếu giúp học viên mạnh dạn trình bày những hiểu biết từ lý luận và thực tiễn nhằm góp phần củng cố, tăng cường kiến thức, kỹ năng, thái độ của học viên.

Sáu là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của học viên trong việc chủ động tự học, tự nghiên cứu và rèn luyện các kỹ năng phục vụ cho hoạt động thảo luận.

Việc nâng cao nhận thức, nêu cao trách nhiệm, tinh thần tự giác của học viên trong chủ động tự học, tự nghiên cứu và rèn luyện các kỹ năng phục vụ cho hoạt động thảo luận có ý nghĩa rất quan trọng tạo nên thành công cho buổi thảo luận. Nhằm đạt hiệu quả cao trong thảo luận, nâng cao chất lượng giảng dạy trên cơ sở lấy người học làm trung tâm thì việc khuyến khích, tạo điều kiện cho học viên tham gia hoạt động, chủ động hơn trong giờ học, giờ thảo luận là rất cần thiết. Học viên cần chuẩn bị kỹ nội dung thảo luận để nâng cao sự chủ động của mỗi người trong buổi thảo luận. Khi giảng viên đã có sự hướng dẫn học viên nghiên cứu tài liệu trước mỗi buổi thảo luận, định hướng nội dung thảo luận, học viên cần chủ động nghiên cứu, tìm hiểu, luận giải nhằm đưa làm rõ các vấn đề cần giải quyết trong buổi thảo luận. Trong giờ thảo luận, học viên cần có sự phối hợp chặt chẽ, tương tác với giảng viên, với các học viên khác như vậy buổi thảo luận sẽ tạo không khí sôi nổi, thoải mái.

Hoạt động thảo luận là một trong các hoạt động chuyên môn giữ vai trò quan trọng tạo nên chất lượng đào tạo chương trình Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính ở các Trường Chính trị tỉnh, trong đó có Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận. Vì vậy, trong thời gian tới chúng ta phải từng bước đổi mới cả về phương pháp dạy cả về phương pháp học lý luận chính trị, trong đó có hoạt động thảo luận. Hoạt động thảo luận cần được giảng viên, học viên xác định là hình thức quan trọng, phải được quan tâm, đổi mới, sáng tạo thực hiện một cách trách nhiệm, tự giác. Thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp nêu trên sẽ góp phần nâng cao chất lượng của các buổi thảo luận. Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập chương trình Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính của Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận cần phải chú ý đổi mới cả về chương trình, nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo hướng gắn lý luận với thực tiễn, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của người dạy cũng như người học. Đồng thời phải chú ý tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cho việc đổi mới giảng dạy và học tập lý luận chính trị, phát huy vai trò tích cực của chủ thể giảng dạy cũng như chủ thể học tập đóng vai trò quyết định./.

THỰC HIỆN DÂN CHỦ, SÁNG TẠO, ĐỒNG BỘ, CHẤT LƯỢNG TRONG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH NINH THUẬN HIỆN NAY

Bùi Thị Giang

[Trưởng khoa Dân vận]

Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận có rất nhiều công việc cần phải tiến hành đồng bộ, trong đó có hai nhiệm vụ đặc biệt quan trọng là giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Đây cũng là hai hoạt động có mối quan hệ hữu cơ tác động lẫn nhau, hai nhiệm vụ cơ bản xuyên suốt trong hoạt động thường niên của Nhà trường, việc cán bộ, giảng viên tích cực, tâm huyết, đam mê và sáng tạo trong hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, bổ sung lý luận, làm cơ sở vận dụng vào nội dung bài giảng phù hợp sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

Nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học, thời gian qua, Nhà trường luôn coi công tác nghiên cứu khoa học là một nhiệm vụ quan trọng cùng với quá trình đổi mới nội dung và phương pháp dạy học. Hoạt động nghiên cứu khoa học được triển khai thực hiện dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Nghiên cứu đề tài khoa học cấp tỉnh, cấp trường, viết bài tham luận Hội thảo khoa học cấp tỉnh, cấp trường, cấp khoa, viết bài đăng trên các tạp chí, báo chí, viết sách (Tập bài giảng), viết sáng kiến kinh nghiệm và các báo cáo chuyên đề chuyên sâu.v.v... để phục vụ nghiên cứu và giảng dạy trong nhà trường.

Từ năm 1997 đến nay, Nhà trường đã tổ chức cho các cá nhân, đơn vị trong trường đăng ký và triển khai nghiên cứu 01 đề tài khoa học cấp tỉnh⁽¹⁾ được nghiệm thu đạt loại khá và 30 đề tài khoa học cấp Trường được nghiệm thu (trong đó có 01 đề tài đạt loại giỏi và 29 đề tài loại khá); 02 đầu sách được xuất bản⁽²⁾, đồng thời biên tập 01 tập Đề cương bài giảng: “Nội dung chương trình Trung học lý luận chính trị dùng cho các xã vùng núi tỉnh Ninh Thuận” đã được ứng dụng đưa vào giảng dạy thành công tại lớp Trung học lý luận chính trị khóa XI tổ chức tại huyện Bác Ái.

Để thực hiện dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, hiệu quả trong hoạt động khoa học, nhà trường đã huy động toàn thể Ban Giám hiệu, các giảng viên và giảng viên kiêm chức của Trường tham gia nghiên cứu. Riêng việc nghiên cứu viết sách về lịch sử truyền thống của Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận có lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Ninh Thuận tham gia khảo sát, nghiên cứu. Các sản phẩm nghiên cứu khoa học hàng năm của Nhà trường đều được đưa ra Hội thảo, phân biện, đánh giá, nghiệm thu, công khai kết quả, minh bạch về kinh phí.

Xác định hoạt động nghiên cứu khoa học vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ vừa là quyền lợi của đội ngũ cán bộ, giảng viên, vì vậy, hàng năm Ban Giám hiệu nhà trường đều

1 Đề tài: Thực trạng tình hình, giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong hệ thống chính trị xã, phường tỉnh Ninh Thuận.

2 Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận những chặng đường lịch sử (1965-2020); Tập bài giảng Tình hình nhiệm vụ của tỉnh Ninh Thuận (thuộc Chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính).

thông tin công khai dân chủ trong toàn trường về số lượng đề tài được nghiên cứu trong năm trên cơ sở phù hợp với kinh phí được phân bổ cho hoạt động khoa học của nhà trường. Mỗi giảng viên muốn nghiên cứu đề tài khoa học phải tự xây dựng ý tưởng phù hợp với trình độ năng lực của bản thân và chuyên môn do khoa quản lý, giảng dạy, sau đó trao đổi trong khoa chuyên môn và đăng ký với Hội đồng Khoa học nhà trường về chủ đề cần nghiên cứu, chuẩn bị tóm tắt đề cương thuyết minh trước Hội đồng khoa học và được Hội đồng góp ý dân chủ, trách nhiệm, khi có sự đồng thuận nhất trí cao trong Hội đồng thì Chủ tịch Hội đồng khoa học nhà trường ra quyết định cho giảng viên nghiên cứu đề tài. Quá trình thực hiện đề tài, giảng viên phải báo cáo trước Hội đồng khoa học nhà trường thông qua các buổi Hội thảo để được góp ý xây dựng từng bước bổ sung hoàn thiện đề tài. Công tác nghiệm thu đề tài cũng được thực hiện dân chủ, nghiêm túc. Mỗi đề tài được nghiệm thu sẽ được đánh giá như một sáng kiến kinh nghiệm về giải pháp sáng tạo trong hoạt động chuyên môn, làm cơ sở để đánh giá thành tích thi đua cuối năm, đồng thời sản phẩm nghiên cứu khoa học cũng là một trong những điều kiện để xét hồ sơ nâng ngạch giảng viên; từ đó đã tạo động lực cho giảng viên tích cực đăng ký nghiên cứu đề tài khoa học trên tinh thần trách nhiệm, dân chủ, sáng tạo và hiệu quả.

Cùng với việc nghiên cứu đề tài khoa học, đội ngũ cán bộ, giảng viên của nhà trường còn tích cực viết bài gửi đăng báo, tạp chí. Đặc biệt, những năm gần đây nhiều bài viết của Ban Giám hiệu và đội ngũ giảng viên trong nhà trường được đăng trên các tạp chí, các báo ở Trung ương và địa phương. Mỗi bài viết được đăng báo, tạp chí vừa có nhuận bút, vừa được tính nghĩa vụ hoạt động khoa học của giảng viên theo quy chế của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, điều này cũng góp phần động viên tinh thần cho cán bộ giảng viên tham gia viết bài cộng tác với báo chí.

Hàng năm, Hội đồng khoa học nhà trường đã tổ chức thành công từ hai đến ba chủ đề Hội thảo khoa học cấp trường, các khoa chuyên môn cũng tổ chức tốt các cuộc Hội thảo khoa học cấp khoa theo kế hoạch được phê duyệt và tích cực tham gia các Hội thảo liên khoa, tạo điều kiện để giảng viên tham gia hoạt động khoa học đồng bộ, hiệu quả.

Có thể nói, hàng trăm cuộc Hội thảo khoa học trong nhà trường hướng cho giảng viên tích cực, tự giác, trách nhiệm trong nghiên cứu để có được sản phẩm khoa học, sáng tạo, cụ thể và chất lượng. Những sản phẩm hoạt động nghiên cứu khoa học có chất lượng cao được Hội đồng khoa học nhà trường cho phép đội ngũ cán bộ, giảng viên tham khảo, vận dụng vào hoạt động giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong nhà trường.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động nghiên cứu khoa học tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận trong những năm vừa qua vẫn còn tồn tại những hạn chế như: Một số cán bộ, giảng viên chưa thực sự chủ động đặt ra ý tưởng về chủ đề nghiên cứu để mạnh dạn đăng ký đề tài nghiên cứu; một số giảng viên ít quan tâm hoặc ngại nghiên cứu khoa học, chỉ có một số ít cán bộ, giảng viên say mê với hoạt động này; bên cạnh đó, số lượng giảng viên có năng lực nghiên cứu khoa học và tâm huyết đam mê với hoạt động khoa học chưa nhiều, một số giảng viên còn thiếu kinh nghiệm, chưa năng động, chưa chủ động tích cực nghiên cứu; bên cạnh những cán bộ, giảng viên nghiên cứu khoa học có tinh thần trách nhiệm cao vẫn còn tình trạng cán bộ, giảng viên làm theo cách đối phó để đủ điều kiện thi (hoặc xét) chuyển ngạch đồng thời tính nghĩa vụ hoạt động khoa học hàng năm nên đôi khi chất lượng đề tài, bài viết chưa cao; trong những năm gần đây, Nhà trường vẫn chưa mạnh dạn đăng ký các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh để

đóng góp trí tuệ, sáng kiến trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, v.v... cho sự phát triển của tỉnh nhà.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do:

- Nguồn kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học của Trường còn hạn chế. Việc đầu tư cho hoạt động khoa học chưa tương xứng với công sức lao động và kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Nguồn tài liệu phục vụ cho việc tham khảo, nghiên cứu khoa học của nhà trường còn hạn hẹp, do đó, việc tìm kiếm tài liệu liên quan, phục vụ việc nghiên cứu khoa học gặp khó khăn.

- Đội ngũ giảng viên thiếu, số giảng viên hiện có phải thực hiện nhiệm vụ giảng dạy quá nhiều, thời gian đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học ít. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ, giảng viên có khả năng nghiên cứu khoa học phải kiêm nhiệm khá nhiều công việc. Một bộ phận giảng viên còn có tâm lý e ngại, thiếu nhiệt huyết đối với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

- Đội ngũ giảng viên trẻ, còn ít tuổi đời, non tuổi nghề chủ yếu tập trung cho việc biên soạn giáo án, bài giảng, tích lũy kinh nghiệm sư phạm, học tập nâng cao trình độ nên không sắp xếp được thời gian đầu tư nghiên cứu khoa học.

- Việc nghiên cứu khoa học là hoạt động của cá nhân nhưng với sự non trẻ về kinh nghiệm, đa số giảng viên trẻ tự tìm hiểu về phương pháp nghiên cứu mà không có người hướng dẫn, hỗ trợ nên dẫn đến e ngại không muốn đăng ký đề tài nghiên cứu.

- Các cuộc Hội thảo đóng góp xây dựng đề tài đôi khi còn gay gắt, khắt khe nên một số giảng viên đã thực hiện đề tài một lần, sau đó ngại không muốn đăng ký đề tài tiếp theo.

- Các sáng kiến kinh nghiệm của cán bộ, giảng viên được Hội đồng nghiệm thu sáng kiến công nhận, chỉ dừng lại ở việc xét điều kiện để đánh giá thi đua cuối năm mà chưa đưa nội dung sáng kiến ra công bố toàn trường để mọi người học tập hoặc vận dụng vào hoạt động chuyên môn.

Từ thực trạng tình hình trên tôi mạnh dạn đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, Thường trực Hội đồng khoa học nhà trường cần quán triệt sâu kỹ cho cán bộ, giảng viên về vị trí, vai trò của nghiên cứu khoa học trong quá trình đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo. Bên cạnh đó, cần đổi mới phương pháp nghiên cứu, xác định nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo hướng các khoa, phòng chuyên môn gợi mở những chủ đề, định hướng nội dung nghiên cứu. Nội dung nghiên cứu tập trung vào những vấn đề lý luận và thực tiễn thuộc các môn học trong chương trình đào tạo hệ trung cấp lý luận chính trị - hành chính hiện hành; ưu tiên khuyến khích nghiên cứu những vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn thuộc khoa, phòng phụ trách quản lý, giảng dạy, nhất là đề tài nghiên cứu nhằm tổng kết thực tiễn, tìm kiếm những giải pháp khả thi giúp cho đối tượng và địa bàn nghiên cứu vận dụng vào thực tiễn hoạt động ở địa phương đơn vị, đồng thời làm tư liệu cho cán bộ, giảng viên và học viên của trường nghiên cứu vận dụng, nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng giảng dạy và học tập trong nhà trường. Từ đó, cán bộ, giảng viên chủ động tìm kiếm những ý tưởng khoa học, những đề tài mà họ cảm thấy tâm đắc để quyết tâm thực hiện.

Thứ hai, yêu cầu cán bộ, giảng viên lựa chọn đề tài và địa điểm nghiên cứu khoa học phải vừa phù hợp với năng lực của chủ nhiệm đề tài và nhóm cộng tác viên nghiên cứu đề tài, vừa phù hợp với nguồn lực của nhà trường, để đảm bảo điều kiện thuận lợi trong quá trình nghiên cứu thực hiện đề tài. Việc xác định mục tiêu, đối tượng nghiên cứu phải phù hợp với nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường. Kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn; chú trọng tổng kết thực tiễn, góp phần bổ sung phát triển lý luận phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới.

Thứ ba, sau khi được giao đề tài, chủ nhiệm đề tài cùng bàn bạc trong nhóm nghiên cứu đề tài xây dựng kế hoạch và đề cương nghiên cứu. Trong đó, phải thể hiện rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, trình tự các công việc, thời gian, tiến độ thực hiện, các bảng biểu khảo sát hợp lý, địa điểm khảo sát, thu thập số liệu. Định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện với đơn vị chủ trì, trao đổi, tranh thủ sự giúp đỡ của những người có trách nhiệm và nhiều kinh nghiệm để tư vấn giải quyết những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình nghiên cứu thực hiện đề tài.

Thứ tư, Nhà trường cần có chế độ, chính sách động viên khuyến khích cán bộ, giảng viên tích cực trong hoạt động nghiên cứu khoa học, ưu tiên khi xét danh hiệu thi đua hàng năm.

Thứ năm, Ban Giám hiệu nhà trường cần bố trí lịch lên lớp hợp lý, tránh tình trạng quá tải, tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ giảng viên hoạt động khoa học, đồng thời tăng cường cơ sở vật chất và kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Cần có kinh phí đầu tư cho việc nghiên cứu đề tài cấp khoa và Hội thảo khoa học cấp khoa, như vậy, sẽ khuyến khích được cán bộ, giảng viên tích cực tham gia hoạt động khoa học cấp khoa.

Thứ sáu, trong việc đánh giá, nghiệm thu đề tài, nên mời đại diện các ngành, lĩnh vực, và địa phương trong phạm vi, đối tượng, nghiên cứu đề tài tham gia vào hội đồng nghiệm thu đề tài. Gắn kết quả nghiên cứu với từng đơn vị, cá nhân theo nhiệm vụ được giao và phải có hình thức khen thưởng hoặc xử lý thỏa đáng, đúng mức.

Thứ bảy, Nếu cán bộ giảng viên làm sáng kiến kinh nghiệm chuyên môn, thì phải đăng ký chủ đề sáng kiến kinh nghiệm ngay từ đầu năm, nhà trường phải thành lập Hội đồng nghiệm thu sáng kiến phù hợp với từng lĩnh vực chuyên môn mà sáng kiến hướng tới, xây dựng tiêu chí đánh giá sáng kiến kinh nghiệm, đánh giá sáng kiến trên tinh thần dân chủ, khoa học, trách nhiệm. Sáng kiến được xếp loại A, B, C tương ứng với chất lượng sản phẩm và công bố sáng kiến công khai dân chủ trong toàn trường cho mọi người tham khảo học tập. Người có sáng kiến được nghiệm thu càng phải phát huy sáng kiến, cải tiến công việc hướng tới năng suất, chất lượng, hiệu quả cao nhất.

Tóm lại, Thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học dân chủ, sáng tạo, trách nhiệm, đồng bộ, tới nơi tới chốn, chắc chắn sản phẩm nghiên cứu khoa học sẽ đạt chất lượng hiệu quả cao, góp phần tổng kết thực tiễn bổ sung phát triển lý luận, nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường. Việc đánh giá thực trạng hoạt động, nghiên cứu khoa học của đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường trong những năm qua và đề ra những giải pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học của nhà trường trong thời gian tới sẽ góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, góp phần từng bước thực hiện nhiệm vụ xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn Quốc gia trong thời gian tới. ■

TẬP THỂ KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG THỰC HIỆN DÂN CHỦ, SÁNG TẠO, KHÔNG NGỪNG ĐỔI MỚI NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Xuân Kỳ

[Trưởng khoa Xây dựng Đảng]

Nâng cao chất lượng chuyên môn ngang tầm với nhiệm vụ chính trị luôn được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đội ngũ giảng viên Khoa Xây dựng Đảng. Khoa Xây dựng Đảng hiện có 4 giảng viên, các giảng viên có trình độ và năng lực chuyên môn tốt, có tinh thần cầu thị ham học hỏi, không ngừng tự rèn luyện trau dồi nghiệp vụ; lập trường chính trị tư tưởng vững vàng; yên tâm công tác, đoàn kết thống nhất, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Trong những năm qua Khoa luôn xác định công tác chuyên môn là một trong những nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa quyết định, trực tiếp góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Khoa nói riêng và xây dựng nhà trường vững mạnh nói chung. Trong công tác chuyên môn với sự phân đấu nỗ lực của tập thể Khoa, Khoa đã đạt được những thành tựu rất đáng trân trọng, cụ thể:

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên luôn được quan tâm, nhất là đội ngũ giảng viên trẻ, giảng viên nữ có năng lực, đảm bảo tính kế thừa. Trong những năm qua (từ 2008 - 2018), cùng với sự quan tâm, tạo điều kiện của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Khoa đã tạo điều kiện để 4/7 giảng viên trong Khoa được đi học Thạc sỹ; 02 giảng viên đi học cao cấp LLCT - HC; 01 giảng viên học lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính; 100% giảng viên được phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản mới của Đảng và Nhà nước, kịp thời cập nhật những thông tin mới nhất bổ sung bài giảng.

Cùng với việc chú trọng nâng cao trình độ, Khoa chỉ đạo tăng cường dự giờ, thao giảng để kịp thời uốn nắn giảng viên; tập trung lãnh chỉ đạo các giảng viên cải tiến phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực. Trong việc chỉ đạo khoa đã chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện đạt kết quả khá tốt. Ngoài việc thao giảng, dự giờ theo kế hoạch, Khoa thường xuyên theo dõi, quản lý chặt chẽ đội ngũ giảng viên, góp ý cả về nội dung, về phong cách, thái độ, tư tưởng, tâm lý khi lên lớp, qua đó đã giúp cho đội ngũ giảng viên thường xuyên trao đổi kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng bài giảng. Hiện nay, phần lớn giảng viên của Khoa đã sử dụng giáo án điện tử khi giảng dạy; sử dụng linh hoạt các phương pháp tích cực khác hỗ trợ bài giảng.

Việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn được duy trì thành nề nếp hàng tuần vào mỗi sáng thứ hai đầu tuần... góp phần tích cực vào sự chuyển biến ý thức và hoạt động giảng dạy của giảng viên. Nhờ vậy, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giảng viên trong Khoa không ngừng được nâng cao. Chất lượng giảng dạy, quản lý của Khoa luôn được học viên và nhà trường ghi nhận. Hàng năm, khoa đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng ủy, Ban Giám hiệu giao và thực hiện vượt kế hoạch giảng dạy được giao, tập thể Khoa luôn đạt Tập thể lao động tiên tiến, lao động xuất sắc.

Bên cạnh công tác thao giảng dự giờ Khoa luôn nhận thức được tầm quan trọng của việc đi nghiên cứu thực tế của giảng viên mỗi giảng viên luôn quan tâm và đề cao vấn đề nghiên cứu thực tế. Đi nghiên cứu thực tế cơ sở giúp người giảng viên bổ sung thêm nhiều kiến thức

thực tế đồng thời tạo điều kiện cho người giảng viên nắm bắt được tình hình thực tế cơ sở (như hệ thống chính trị ở cơ sở, tình hình phát triển kinh tế xã hội, đời sống của nhân dân ở cơ sở...). Từ đó vận dụng những kiến thức này vào nội dung của bài giảng giúp cho nội dung bài giảng sinh động hơn, học viên dễ hiểu, dễ vận dụng hơn, bài giảng mang yếu tố thuyết phục hơn. Mặt khác Khoa luôn xác định đi thực tế cũng là để giảng viên nghiên cứu và lý giải những vấn đề thực tiễn đặt ra ở cơ sở. Mục đích của quá trình nghiên cứu chủ yếu là phục vụ công tác giảng dạy, đồng thời giúp các giảng viên của khoa nâng cao được khả năng trình bày, thuyết trình, diễn giải trước đám đông, nâng cao hoạt động nghiên cứu khoa học... Đây là những yếu tố rất cần thiết đối với người giảng viên, đặc biệt là với những giảng viên trẻ.

Công tác nghiên cứu khoa học của khoa cũng được lãnh đạo khoa quan tâm đôn đốc, ngoài tích cực tham gia viết bài hội thảo khoa học cấp trường, cấp khoa, các giảng viên trong khoa còn tham gia viết bài đăng các báo Trung ương và địa phương, các tạp chí chuyên ngành khác, Khoa tăng cường triển khai tổ chức một hội thảo khoa học cấp khoa được giảng viên trong khoa và giảng viên, cán bộ các phòng khoa trong trường tham gia tích cực với nhiều bài viết được đánh giá cao, đúc rút được nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Đạt được những thành quả như ngày hôm nay không thể không nhắc đến sự nỗ lực phấn đấu của các thầy cô trong khoa, trong thực hiện nhiệm vụ của khoa từ việc thao giảng, dự giờ, phân công giờ giảng, góp ý chuyên môn khoa đều thực hiện công khai, dân chủ và vận dụng sáng tạo. Trong chuyên môn trước khi phân công bài giảng nhất là đối với giảng viên mới khoa đều tổ chức họp khoa, lấy ý kiến chuyên môn của khoa và giảng viên để giao bài bởi mục đích cuối cùng là nâng cao chất lượng giảng dạy, do vậy các giảng viên trong khoa có thể trao đổi ý kiến của mình, ý kiến của các giảng viên được thể hiện dân chủ, phù hợp với năng lực của từng giảng viên và với nhiệm vụ chính trị của khoa cũng như của nhà trường. Ngoài ra trong quá trình thao giảng, dự giờ khoa đều họp trước và thông báo cho giảng viên đăng ký bài thao giảng, sau khi thao giảng khoa tiến hành họp và đề nghị các giảng viên tham gia góp ý một cách chân thành trên cơ sở chuyên môn và tinh thần giúp đỡ đồng nghiệp dần tiến bộ, vững chuyên môn chính nhờ điều này đã khiến cho các đồng chí trong khoa luôn cảm thấy vui vẻ sự nhiệt tình và tinh thần cầu tiến của mỗi giảng viên.

Chính nhờ vào sự vững vàng trong chuyên môn, sự đoàn kết của các giảng viên trong khoa và sự sáng tạo trong phân công, bố trí giờ giảng: Linh hoạt trong phân công lịch giảng, có những thời điểm khoa chỉ có 02 đồng chí hoạt động chuyên môn nhưng khoa đã cố gắng phân công lịch giảng để tránh chồng chéo giữa các lớp, có khi phải chủ động đổi bài giảng để không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ của khoa cũng như công việc chung của Nhà trường. Điều đó đã tạo nên sự thống nhất và chất lượng giảng của khoa Xây dựng Đảng.

Tuy nhiên, bên cạnh đó hoạt động chuyên môn vẫn còn một số hạn chế như: Kinh nghiệm thực tiễn còn hạn chế; Phương pháp giảng dạy tuy đã có sự đổi mới nhưng sự kết hợp giữa các phương pháp còn lúng túng nên có phần ảnh hưởng tới chất lượng bài giảng ở một số giảng viên trẻ; một số giảng viên nữ có con nhỏ, đôi khi ảnh hưởng tới kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; công tác nghiên cứu thực tế đôi khi không thực hiện theo kế hoạch đã đề ra do không chủ động được kế hoạch giảng dạy để sắp xếp thời gian; có những bài viết còn chung chung mang nặng lý luận...

Trong thời gian tới, nhằm phát huy những ưu điểm, khắc phục hạn chế trong công tác chuyên môn tôi xin mạnh dạn đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, Khoa tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện nghiêm túc quy chế đào tạo: Tham mưu với Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch cụ thể chi tiết cho công tác chuyên môn; đặc biệt đối với những thời điểm có sự điều chỉnh, bổ sung về nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Tiến hành phân công chuyên môn cho giảng viên phù hợp với trình độ và năng lực của từng giảng viên. Tăng cường dự giờ, đánh giá, thao giảng; đẩy mạnh hoạt động thao giảng cấp khoa, cấp trường.

Thực hiện nghiêm túc nền nếp sinh hoạt chuyên môn theo định kỳ, đổi mới nội dung sinh hoạt. Mỗi lần sinh hoạt chuyên môn cần đặt ra được những vấn đề liên quan trực tiếp đến nội dung, phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, sáng tạo của học viên. Ví dụ nội dung kiến thức từng bài học, học phần; phương pháp giảng từng bài học có thể áp dụng; phương pháp sử dụng đồ dùng dạy học như thế nào để đạt hiệu quả cao nhất, chú trọng gắn kết kiến thức lý luận với thực tế cuộc sống; thể hiện tính Đảng và tính định hướng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác Đảng trong từng bài giảng.

Thứ hai, mỗi giảng viên luôn xác định rõ mục tiêu và nhiệm vụ của mình, thường xuyên, tích cực, gương mẫu “học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tích cực tham gia các phong trào thi đua do nhà trường phát động... Luôn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, làm việc khoa học, có trách nhiệm, kỷ cương; có chất lượng, hiệu quả hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Có ý thức không ngừng học tập và nâng cao trình độ chuyên môn; đổi mới phương pháp dạy học; tích lũy kiến thức thực tiễn và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động nghiên cứu giảng dạy, học tập.

Thứ ba, mỗi giảng viên cần nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò của vấn đề lý luận và thực tiễn trong giảng dạy về lý luận chính trị. Giảng viên cần áp dụng linh hoạt các phương pháp trong quá trình giảng dạy, nhất là theo hướng phát huy tính tích cực chủ động của người học, tạo không khí trao đổi, thảo luận giữa các bên, hướng tới mục đích cuối cùng là vận dụng kiến thức thực tiễn vào trong quá trình công tác của học viên.

Thứ tư, cần quan tâm của Ban Giám hiệu trong việc tạo dựng môi trường công tác thuận lợi để mỗi giảng viên say sưa, tâm huyết, sáng tạo, phát triển tài năng, cống hiến và trưởng thành. Muốn vậy, cần phải tiếp tục tích cực đổi mới công tác đánh giá, bố trí sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ. Đánh giá cán bộ, giảng viên phải trên cơ sở tiêu chí cụ thể, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, uy tín trong tập thể cán bộ, giảng viên và học viên.

Tiếp tục rà soát bổ sung hoàn thiện quy trình bố trí, đề bạt và thực hiện chính sách cán bộ, tránh biến động về số lượng, hẫng về chất lượng và cần tính đến kế hoạch đào tạo lâu dài, số giảng viên kế cận cho khoa.

Thứ năm, Ban giám hiệu cần quan tâm hơn nữa việc cải thiện nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trong trường nói chung. Tạo điều kiện để cán bộ, giảng viên nâng cao thu nhập, đảm bảo đời sống gia đình bằng chính lao động nghề nghiệp của mình.

Khoa luôn xác định việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giảng dạy là mục tiêu hàng đầu. Tôi tin rằng với sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu rất cao của mỗi giảng viên trong khoa và sự quan tâm, đầu tư thích đáng của các cấp, sự quan tâm chỉ đạo của Ban giám hiệu sẽ tạo ra những chuyển biến mới, tích cực trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên của Khoa “vừa hồng, vừa chuyên”, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. ■

VẬN DỤNG SÁNG TẠO, ĐỒNG BỘ TRONG VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BÀI GIẢNG NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN HIỆN NAY

Ths. Lưu Tích Thái Hòa

[Trưởng khoa Nhà nước - Pháp luật]

Để vận dụng sáng tạo, đồng bộ trong việc nâng cao chất lượng bài giảng, người giảng viên không chỉ nắm vững kiến thức lý luận mà còn phải cập nhật kiến thức thực tiễn. Có như vậy bài giảng được sinh động, thu hút được sự tham gia của người học, đồng thời đáp ứng với phương châm lý luận gắn với thực tiễn. Qua quá trình giảng dạy, tác giả nhận thấy việc vận dụng sáng tạo những vấn đề mang tính thực tiễn vào bài giảng là hết sức cần thiết. Vì vậy, trong bài viết này, tác giả trao đổi một vài suy nghĩ về vận dụng sáng tạo, đồng bộ những vấn đề mang tính thực tiễn trong bài giảng các lớp Trung cấp LLCT-HC, lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên ở Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận hiện nay.

1. Quan niệm về tính thực tiễn trong bài giảng

Các Mác viết: “Vấn đề tìm hiểu xem tư duy của con người có thể đạt tới chân lý khách quan hay không, hoàn toàn không phải là vấn đề lý luận mà là một vấn đề thực tiễn. Chính trong thực tiễn mà con người phải chứng minh chân lý”

Lênin viết: “Quan điểm về đời sống, về thực tiễn, phải là quan điểm thứ nhất và cơ bản của lý luận về nhận thức”.

Trong diễn văn khai mạc lớp học lý luận khoá 1 của trường Nguyễn Ái Quốc ngày 7/9/1957, khi đề cập về lý luận và thực tiễn cũng như sự thống nhất của chúng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “Thực tế là vấn đề mình phải giải quyết, là mâu thuẫn của sự vật. Thực tế bao gồm rất rộng. Nó bao gồm kinh nghiệm công tác và tư tưởng của cá nhân, chính sách và đường lối của Đảng, kinh nghiệm lịch sử của Đảng cho đến các vấn đề trong nước và trên thế giới” (Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, 1995, t8, tr497).

Theo tác giả, một bài giảng được coi là có tính thực tiễn, giảng viên phải biết vận dụng sáng tạo, đồng bộ trên các mặt sau:

Thứ nhất, Sáng tạo trong việc cập nhật và bám sát đối tượng

Đó là các vấn đề có mối liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, kỹ năng thực thi công vụ mà CBCC đã hoặc đang thực hiện. Tất nhiên, khi xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, các nhà thiết kế chương trình, viết sách giáo khoa đã có sự lựa chọn các môn học, các nội dung từng môn học, sát với đối tượng, mục tiêu đào tạo bồi dưỡng. Do vậy, khó có thể đặt ra yêu cầu đối với giảng viên về mặt bảo đảm tính thực tiễn một cách máy móc mà phải tăng cường cập nhật thực tiễn liên quan đến vấn đề đề đưa vào bài giảng. Trong thực tế, chương trình, giáo trình luôn luôn là khung chung nhất và cố định tương đối về lượng kiến thức và về mặt thời gian, trong khi người học có trình độ chuyên môn cũng khác nhau thường đến từ những cơ quan, đơn vị khác nhau và lĩnh vực mà họ quản lý cũng đa dạng. Do vậy, mỗi giảng viên phải biết vận dụng một

cách sáng tạo trong việc lựa chọn từ cái chung và tương đối về nội dung chương trình, giáo trình cái gì cần nhất, phù hợp nhất cho đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của mình để cập nhật kiến thức mới, tránh những bài giảng đơn điệu, dù đối tượng có nhiều điểm rất khác nhau.

Thứ hai, Phải biết vận dụng sáng tạo, đồng bộ trong việc bám sát thực tiễn ngay từ khâu đặt vấn đề của bài giảng

Có thể nói, đây chính là khâu quyết định tính thực tiễn của bài giảng. Nếu giảng viên làm tốt khâu này, học viên có thể học nhiều hơn, đọc nhiều hơn so với những gì mà khóa học yêu cầu, vì người học đã nhìn thấy ích lợi sát sườn của điều sẽ học với khát vọng làm chủ công việc mà họ đang làm, nhưng lại đang lúng túng và thiếu những dẫn dắt của giảng viên về các vấn đề thực tiễn.

Vận dụng sáng tạo mang tính thực tiễn trong khâu này phải thể hiện ở chỗ:

Một là, giảng viên phải phân tích rõ kiến thức này phục vụ CBCC trong công việc nào, ở khía cạnh nào?

Hai là, công việc này quan trọng như thế nào?

Ba là, những khiếm khuyết thường có của CBCC khi tiến hành công việc này?

Bốn là, nguyên nhân về nhận thức, dẫn đến các khiếm khuyết, thiếu sót trên là do thiếu hiểu biết về cái gì?

Năm là, vấn đề giảng viên cung cấp thông qua bài giảng sẽ giúp cho học viên kiến thức gì để tránh được các khiếm khuyết, bất cập, như đã nêu.

Vận dụng tốt các khâu trên sẽ tạo mối quan tâm thiết thực cho người học. Với CBCC, mối quan tâm được tạo ra từ sự liên hệ với thực tiễn công tác còn yếu kém của họ hoặc của đồng nghiệp, cơ quan, thậm chí của thủ trưởng, mà họ biết được trước khi đi bồi dưỡng, nhờ đó mà có sự tò mò để khắc phục bản thân, để vượt lên đồng nghiệp, để tự tin trước thủ trưởng, sau khi học xong. Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy, người giảng viên phải đảm bảo tính đồng bộ, nghĩa là việc vận dụng tính thực tiễn phải thể hiện tính đồng bộ với khung chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Có như vậy, việc nâng cao chất lượng bài giảng được sinh động, súc tích.

Thứ ba, Vận dụng sáng tạo một số kỹ năng giảng dạy trong bài giảng

Nếu người giảng biết rằng, người đi học muốn có kiến thức để làm những công việc cụ thể, thì sẽ hiểu yêu cầu này là như thế nào. Đó chính là cái mà ta vẫn gọi là kỹ năng. Mỗi CBCC, nhất là CBCC ở vị trí chuyên viên, cán sự, đều rất muốn biết cách làm cụ thể các việc được giao. Vì vậy, Người giảng viên phải biết vận dụng sáng tạo một số kỹ năng cần thiết có liên quan đến công việc của chuyên viên, cán sự như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin trong quản lý hành chính, kỹ năng xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên một địa bàn nhất định nào đó, thực hiện một quyết định pháp lý về chuyển quyền sử dụng đất, thủ tục đăng ký khai sinh, kết hôn, chứng thực... Qua việc vận dụng các kỹ năng trên làm cho những bài giảng đảm bảo đầy đủ những phương pháp, kỹ năng đó chính là bài giảng có tính thực tiễn cao.

Thứ tư, Sáng tạo trong việc nêu ra nhiều tình huống thực tiễn, có liên quan đến kiến thức trong bài giảng

Đây là khâu rất quan trọng của một bài giảng với phương châm gắn lý luận với thực tiễn. Cách tiến hành phương pháp mới chỉ là thực tế đơn điệu, có thể đưa đến người học bằng một quy định, có tính chất cảm nang chuyên môn, nghiệp vụ là đủ. CBCC chỉ cần

tra cứu, tìm tên công việc để tra cứu ra phân hướng dẫn thực thi công vụ. Nhưng khi xử lý một tình huống thực tiễn, kiến thức cần có ở CBCC là kiến thức tổng hợp.

Tính thực tiễn trong khâu này có thể được giảng viên khai thác trên hai phương diện:

Một là, đưa ra các quyết định không hợp pháp, không hợp lý đã có, yêu cầu học viên phân tích, bình luận, hoặc giảng viên trực tiếp thực hành phân tích sự thiếu sót về kiến thức của người đã làm ra quyết định không hợp pháp, không hợp lý đó. Làm như vậy vừa dẫn được người học vào thực tiễn bất cập của hoạt động ra quyết định quản lý trên một lĩnh vực nào đó để học viên phải tự nghiên cứu, tìm tòi lý luận đã được trang bị, vừa tránh được ấn tượng xấu của học viên khi họ thấy người giảng viên tỏ ra quá bức xúc mang tính cá nhân với hiện trạng quản lý, thậm chí còn nghi ngờ cả động cơ liên hệ thực tiễn của người giảng như: đả kích, bắt nạt, nói xấu cấp này, cấp nọ...

Hai là, đưa ra các vấn đề có thật mà công tác QLNN ở một cấp nào đó đang phải xử lý nhưng chưa có phương án tối ưu, yêu cầu học viên hoặc đóng góp cách xử lý, hoặc tự mình trình bày cách xử lý đúng, trong đó có vận dụng tổng hợp các nguyên lý khoa học mà mình vừa giảng cho họ. Đây là cách giảng công phu, hiệu quả nhất về chất lượng thực tiễn, nhưng tùy theo nội dung, đối tượng người học mà giảng viên có thể áp dụng phương pháp này. Ví dụ: giảng bài quản lý đất đai, địa giới hành chính ở cơ sở - giảng viên cần nêu tình huống cụ thể trong việc quản lý đất đai ở cơ sở hiện nay (những khó khăn, vướng mắc... để trên cơ sở đó học viên bình luận và nêu phương án giải quyết tối ưu).

2. Một số bất cập về tính thực tiễn trong các bài giảng

Trong các bài giảng của giảng viên Trường chính trị bậc lộ những bất cập về tính thực tiễn, cụ thể như sau:

Một là, một số giảng viên thiên về lý thuyết cơ bản, ít cập nhật tính thực tiễn và tính nghiệp vụ, kỹ năng trong bài giảng (điển hình là kỹ năng trong phần bồi dưỡng ngạch chuyên viên). Điều này thể hiện trong bài giảng và trong cả giáo trình.

Hai là, một số giảng viên chưa vận dụng nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn trong các bài giảng, nhất là kiến thức mới mang tính thực tiễn cao để dẫn dắt, thuyết phục người học (Ví dụ: quản lý hoạt động kinh tế của chính quyền cơ sở, quản lý cán bộ, công chức, kỹ năng soạn thảo văn bản...).

Ba là, một số giảng viên đưa thực tiễn vào bài giảng ít chú ý đến tuyên truyền giới thiệu gương điển hình mà chỉ chú ý tới liên hệ dưới dạng, bình luận, phê phán các tệ nạn xã hội, tệ nạn công chức chưa mổ xẻ khoa học, chỉ ra nguyên nhân và đưa ra các giải pháp mang tính khoa học các khiếm khuyết đó.

Bốn là, phần lớn các bài giảng mang nặng tính lý luận không đưa ra được các tình huống hoặc kỹ năng cụ thể để hướng dẫn nghiệp vụ cho giảng viên.

3. Nguyên nhân của những bất cập về tính thực tiễn trong các bài giảng

Về nguyên nhân chủ quan

- Việc nghiên cứu, thu thập thông tin chính, diễn ra hàng ngày, hàng giờ của một số giảng viên chưa kịp thời.

- Một số giảng viên tuổi đời và tuổi nghề còn trẻ nên kinh nghiệm thực tiễn còn ít.

- Việc tổ chức đi nghiên cứu thực tế hiện nay của giảng viên trường chính trị chỉ trong thời gian ngắn, chưa đi vào chiều sâu.

Về nguyên nhân khách quan

- Theo Quy chế, việc đi thực tế là một nghĩa vụ của giảng viên. Thông thường giảng viên trường đi thực tế mỗi năm một đợt cho xong nghĩa vụ.

Đề bài giảng của giảng viên Trường Chính trị vận dụng sáng tạo, đồng bộ mang tính thực tiễn cao, theo suy nghĩ của tác giả cần một số giải pháp sau:

1. Tăng cường hoạt động nghiên cứu thực tế của giảng viên. Tạo điều kiện cho giảng viên là cộng tác viên của một cơ quan quản lý nhà nước đó.

Đây là phương thức có nhiều ưu điểm, vì người giảng viên thực sự nhập cuộc, trực tiếp làm việc của CBCCC, trực tiếp tiếp cận thực tế của lĩnh vực mà công tác QLNN đang hướng tới. Khi đó, mọi điều giảng viên thu hoạch được không chỉ là nghe hay thấy, mà là đã làm, theo đúng tinh thần “trăm nghe không bằng một thấy, trăm thấy không bằng một làm”.

2. Giảng viên đảm nhận các đề tài do trường giao cho. Người giảng viên có điều kiện nghiên cứu, thâm nhập thực tế địa phương, đơn vị, được tiếp cận các số liệu thực tế sinh động, có điều kiện đến nghe, xem, thậm chí cả làm việc như một công chức của cơ quan, từ đó hấp thụ được rất nhiều thông tin cuộc sống.

3. Tăng cường tiếp cận thực tiễn qua các phương tiện thông tin đại chúng. Ngày nay, với mạng thông tin rộng lớn, sự phong phú thông tin từ các website trên mạng, tất cả các giảng viên vẫn có thể tiếp cận thực tế thường xuyên.

4. Nhà trường tạo điều kiện về thời gian (giảng viên không phải lên lớp) cho giảng viên đi thực tế ở các cơ quan khác trong tỉnh.

Nếu giảng viên được tiếp cận các giải pháp trên thì chắc chắn bài giảng của giảng viên sẽ có tính thực tiễn cao và hiệu quả của hoạt động giảng dạy, đào tạo ở Trường Chính trị tỉnh sẽ nâng cao lên một tầm mới. Tuy nhiên, thực tế ở Trường Chính trị, các giảng viên tiếp cận thực tiễn chủ yếu thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, còn các cách thức tiếp cận trên còn hạn chế nhiều. Hàng năm, nhà trường cũng tổ chức cho giảng viên đi thực tế ở cơ sở nhưng thời gian ngắn và cũng dừng lại ở bề nổi nên chưa đi sâu đi sát vào hoạt động thực tiễn quản lý ở cơ sở.

Việc nâng cao tính thực tiễn trong bài giảng của giảng viên trường chính trị sẽ góp phần rất lớn vào việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tỉnh Ninh Thuận hiện nay. Đặc biệt, đối tượng chủ yếu của Trường là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã. Vì vậy, muốn dạy cho cán bộ, công chức cấp xã làm gì? Làm như thế nào? Thì trước tiên đội ngũ giảng viên Trường Chính trị phải ở vào vị trí đó và làm tốt công việc đó thì sau đó mới có thể truyền thụ lại cho học viên của mình được.

Vì vậy, theo tác giả, để nâng cao chất lượng, đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức tỉnh Ninh Thuận nói chung và đề bài giảng của giảng viên Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận có tính thực tiễn cao nói riêng thì phải thực hiện tổng hợp các giải pháp trên. ■

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ KỸ NĂNG GIAO TIẾP TRONG GIẢNG DẠY CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Phan Thị Thanh Kiều

[Phó trưởng phòng Khoa học-TTTL]

Thực hiện Quyết định số 5029/QĐ-HVCTQG ngày 26 tháng 10 năm 2017, ban hành Quy định ứng xử văn hóa của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trường Chính trị là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức ở địa phương về Lý luận chính trị - Hành chính; đường lối, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về pháp luật, quản lý nhà nước và một số lĩnh vực khác theo yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh (khi được Ban Thường vụ tỉnh ủy, UBND tỉnh giao).

Xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ của trường chính trị tỉnh là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ chủ chốt của tỉnh nên đặc điểm của các chủ thể, khách thể và quyền, nghĩa vụ của các chủ thể khi tham gia quan hệ dạy - học ở các Trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Từ việc xác định đúng đắn mối quan hệ đó, yêu cầu cấp thiết đặt ra trong giai đoạn hiện nay là đội ngũ giảng viên các Trường Chính trị nói chung và giảng viên trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận nói riêng cần phải đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức trong giai đoạn hiện nay.

Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại tức là việc chuyển từ cách tiếp cận “lấy người dạy làm trung tâm” sang cách tiếp cận “lấy người học làm trung tâm”. Từ phương pháp này, giảng viên sẽ giảm bớt thời lượng thuyết trình mà tăng thời lượng cho học viên thảo luận trao đổi, giảng viên đóng vai trò là người hướng dẫn, góp ý, điều khiển học viên trong học tập chứ không chỉ truyền đạt kiến thức. Với cách thức này, học viên sẽ được thể hiện chính kiến của bản thân chứ không thuần túy là thầy nói trò nghe như trước đây. Vậy, với việc đổi mới phương pháp giảng dạy, yêu cầu đặt ra với giảng viên sẽ cao hơn rất nhiều. Trong phạm vi bài viết này, tôi chỉ đưa ra một số ý kiến liên quan đến các kỹ năng giao tiếp trên lớp mà giảng viên cần lưu ý khi giảng dạy đối tượng học viên là người lớn tuổi.

Có thể nói, hoạt động giảng dạy của giảng viên là hình thức giao tiếp đặc biệt trong xã hội. Ngoài những yêu cầu chung về giao tiếp, trong hoạt động này, các giảng viên cần đặc biệt chú ý đến bốn loại kỹ năng: đó là kỹ năng nghe, kỹ năng đáp lại, kỹ năng hỏi và kỹ năng phản hồi.

Các kỹ năng nghe và trả lời rất quan trọng trong giao tiếp, đặc biệt khi nghe học viên, giảng viên cần hết sức chú ý đến giao tiếp phi ngôn ngữ trong môi trường học tập. Giảng viên cần lắng nghe học viên với tư thế cởi mở, tránh tư thế khép kín, uể oải hay khiêu khích. Không nên có nét mặt đờ đẫn, nên có những cử chỉ khuyến khích

như thỉnh thoảng mỉm cười hoặc gật đầu. Không nên lúc nào cũng nhìn chăm chăm vào học viên, nhưng phải tiếp xúc bằng mắt nhiều với học viên. Sự thiếu tiếp xúc bằng mắt có thể bị coi là không tự tin, hoặc có thể bị coi là làm cao và gây cho học viên cảm giác không được tôn trọng.

Các giảng viên cần lắng nghe và trả lời học viên theo cách thúc đẩy sự tự chủ và tự trọng của học viên. Sự tự chủ có nghĩa là học viên tự suy nghĩ, có sáng kiến, tự tin và cảm thấy có trách nhiệm với hành động của mình. Còn sự tự trọng có nghĩa là học viên có một nhận thức tích cực về bản thân, cảm thấy có khả năng và tin tưởng rằng các ý kiến của mình được tôn trọng.

Bên cạnh kỹ năng nghe, kỹ năng đáp lại cũng rất quan trọng. Cách thức giảng viên đáp lại bằng lời đối với học viên trong giờ giảng có thể ảnh hưởng lớn đến sự tiến bộ của học viên. Ba hình thức đáp lại bằng lời đặc thù mà giảng viên có thể dùng để thúc đẩy sự tự chủ và tự trọng của học viên là Diễn giải; phản ánh; thử thách:

Diễn giải, Giảng viên chăm chú nghe học viên trình bày những ý tưởng, sau đó trình bày lại ý tưởng chính của họ. Điều đó cho phép các học viên nghe lại những gì họ đã nói như thế nào. Điều đó cũng cho phép các học viên có cơ hội để tiếp tục phát triển thêm các ý tưởng của mình, sửa đổi, làm rõ những sự nhầm lẫn. Để có thể diễn giải lại khách quan và chính xác, các giảng viên nên kiên nhẫn lắng nghe hết, tránh phán đoán, hoặc quá bận rộn trong đầu với việc không nhất trí với ý tưởng đó, không tập trung nghe hết ý, cắt lời và chen ngang ý kiến học viên.

Phản ánh lại, cũng gần giống với diễn giải ở chỗ là giảng viên cần chăm chú lắng nghe ý kiến học viên nói, nhưng ở đây giảng viên nghe phần cảm xúc mà học viên thể hiện chứ không phải là ý tưởng.

Sau đó giảng viên nói lại một cách chân thành các cảm xúc của học viên. Điều đó cho học viên thấy rằng giảng viên hiểu cảm xúc của họ, những cảm xúc có thể ảnh hưởng lớn đến chất lượng học tập.

Ví dụ về câu nói phản ánh lại: “tôi nhận thấy các đồng chí đều rất bận và khó thể đọc trước tất cả các tài liệu này”...Không phải lúc nào cũng dễ dàng nhận thấy tình cảm, cảm xúc của học viên, do vậy các giảng viên cần lắng nghe chăm chú, khuyến khích học viên cởi mở hơn và thể hiện cảm xúc của họ dễ dàng hơn.

Thử thách, sau khi học viên đã trình bày ý kiến của mình về một vấn đề và vẫn còn điều muốn nói song không đủ tự tin để nói ra thì giảng viên nên có câu hỏi thử thách họ. Điều đó sẽ giúp học viên suy nghĩ sâu sắc hơn về những gì họ đã trình bày. Cần ra các câu hỏi thử thách học viên theo cách cởi mở, tôn trọng thật sự các ý tưởng của học viên. Nếu không thận trọng thì các câu hỏi đưa ra có thể mang tính phán xét. Không nên dùng loại phản ánh quá sớm trong một khóa học.

Với đối tượng là cán bộ, công chức đi học, giảng viên luôn là đối tượng chinh phục, thử thách của học viên. Do đó, mọi câu trả lời, mọi ứng xử đều được quan sát, chú ý. Chính vì thế các câu trả lời của giảng viên đối với học viên phải có chất lượng cao. Các giảng viên nên chú ý một số kinh nghiệm sau:

- Không nên vội vàng, trả lời ngay các câu hỏi của học viên. Cần có thời gian để

suy nghĩ, tìm câu trả lời; không loại trừ trường hợp phải cảnh giác, tìm hiểu xem mục đích của câu hỏi học viên nêu ra là gì, có phải họ không hiểu thực hay chỉ nêu ra câu hỏi để thử thách học viên. Sau khi định hướng được, việc trả lời sẽ trúng đích hơn.

- Không nên tỏ thái độ thiếu ưng ý trước câu hỏi, mà nên đón nhận một cách nghiêm túc, thể hiện sự hào hứng mang tính động viên khuyến khích... Cũng không nên để mọi người thấy câu hỏi học viên nêu ra là quá đơn giản, đã có đáp án ngay trong giáo trình, dù thực tế là như vậy. Mọi cản trở, gây sự e ngại cho người hỏi ít nhiều đều ảnh hưởng đến nhiệt tình học tập, ham hiểu biết của học viên.

- Khi trả lời không nên quá tự tin, nhưng cũng không nên quá do dự khi phải nêu chính kiến, đưa ra lời giải của mình. Quá tự tin có thể dẫn đến chủ quan, trái lại quá do dự làm giảm lòng tin của học viên đối với giảng viên, họ có thể nghĩ là giảng viên chưa nắm rõ vấn đề... đây là điều hết sức bất lợi cho giảng viên.

Khi học viên đặt một câu hỏi mở, người giảng viên nghĩ rằng học viên tự xử lý được thì giảng viên có thể đáp lại bằng nhiều cách:

- Khuyến khích học viên tự trả lời, ví dụ: Anh, chị hiểu vấn đề trong câu hỏi trên thế nào?

Điều đó cho giảng viên ý kiến phản hồi về cách tư duy và sự hiểu biết của học viên về chủ đề này:

- Chuyển câu hỏi đó cho học viên khác. Ở đây cần chú ý khai thác đối tượng học viên đến từ các cơ quan liên quan đến lĩnh vực đang nghiên cứu, ví dụ: “Tôi nghĩ rằng, với câu hỏi này, anh A đến từ ... sẽ cho các anh chị câu trả lời thuyết phục nhất”. Trong những tình huống này, cần có sự trao đổi trước với học viên để họ có sự chuẩn bị cho các câu hỏi liên quan và giảng viên nên dự liệu trước những vấn đề mà lớp có thể đặt ra trong quá trình thảo luận.

- Cung cấp hay gợi ý nguồn tư liệu cho học viên nghiên cứu và đề nghị họ trả lời lại cho lớp sau.

- Gợi ý câu trả lời, các gợi ý sẽ kích thích tất cả các học viên suy nghĩ tiếp và có thể trả lời.

- Giảng viên trả lời, khi trả lời nhớ lưu ý các kinh nghiệm trên.

Bên cạnh kỹ năng nghe, trả lời, kỹ năng hỏi rất quan trọng khi giảng viên thường phải sử dụng các phương pháp giảng dạy như hỏi đáp, hội thảo... Có nhiều loại câu hỏi, như câu hỏi mở, câu hỏi đóng, câu hỏi nhận thức ở mức độ thấp, hay ở mức độ cao.

Kỹ thuật đặt câu hỏi đối với giảng viên có vai trò rất quan trọng trong đào tạo. Các giảng viên cần phải đặt các câu hỏi khác nhau để đạt các mục đích của mình trong đào tạo. Giảng viên hỏi nhằm các mục đích:

- Kiểm tra sự hiểu biết của học viên, hướng sự chú ý của học viên đến một vấn đề cụ thể. Các giảng viên có thể hỏi để mở rộng những kiến thức chưa được đề cập đến một cách đầy đủ, lôi cuốn học viên học tập một cách tích cực, thể hiện mối quan tâm của giảng viên đối với các ý tưởng và ý kiến của học viên.

Câu hỏi phải rõ ràng, ngắn gọn, có trọng tâm, các câu hỏi nối tiếp nhau theo một trật tự hợp lý. Khen ngợi các câu trả lời của học viên, không câu kinh, biểu hiện thái độ, khi học viên trả lời sai, khuyến khích các câu hỏi giữa học viên và với giảng viên.

Giảng viên cần tránh tự trả lời các câu hỏi và tránh đặt những câu hỏi có câu trả lời đồng thanh. Một câu hỏi tốt khi nó có mục đích rõ ràng, trực tiếp, ngôn ngữ không mơ hồ, ý tưởng dễ hiểu và trong phạm vi kiến thức và kinh nghiệm học viên.

Kỹ năng phản hồi là kỹ năng cuối cùng tôi muốn đề cập đến trong bài viết này. Phản hồi là hoạt động truyền đi một thông điệp từ người nghe đến người nói trong hoặc sau quá trình người nói trình bày. Có hai loại phản hồi thường xảy ra trong hoạt động giảng dạy đó là phản hồi ý kiến của học viên và nhận ý kiến phản hồi từ phía học viên.

Trong việc nêu ý kiến phản hồi với học viên, chúng ta thấy, phản hồi rất cần thiết để giúp mỗi người hiểu rõ hơn về bản thân, về tác động của hành vi, lời nói của họ với người khác. Thực hiện phản hồi là việc rất tế nhị và khó khăn, ý kiến phản hồi mang tính xây dựng sẽ nâng cao sự tự nhận thức của học viên và tạo cơ hội cho họ thay đổi.

Tuy vậy, thường một số người cho rằng nêu một ý kiến phản hồi là nói với họ tất cả những gì bạn nghĩ về họ, về những khuyết tật, trong khi đó bản thân lại không muốn nghe những ý kiến đó.

Cần phải lưu ý các điểm sau khi phản hồi học viên.

- Cần phản hồi xen kẽ: Tức là cần bắt đầu bằng những nhận xét tích cực, sau đó đến các nhận xét về mặt hạn chế và nên kết thúc bằng một ý kiến tích cực khác.

- Cần giúp học viên nhìn nhận ý kiến phản hồi như một hình thức khuyến khích học tập chứ không có ý chê bai hay phán xét họ.

- Phải chọn thời điểm và hoàn cảnh thích hợp để nêu ý kiến phản hồi. Giảng viên cần phải luôn lưu ý đến thái độ và cách xử sự của mình để tránh tạo nên bầu không khí không thoải mái khi có ý kiến phản hồi đối với học viên.

- Phải xem học viên có hiểu ý kiến phản hồi của giảng viên không. Nếu thích hợp có thể yêu cầu họ nhắc lại, điều đó giúp họ nhìn nhận và ghi nhớ.

Hãy trung thực và nhạy cảm. Khi học viên không đạt được hiệu quả học tập mong muốn thì trách nhiệm giảng viên là phải phản hồi mang tính xây dựng, cần thiết giảng viên phải giúp người học tìm ra sai sót và cách xử lý vấn đề.

Khi học viên phản hồi tiêu cực thì hãy tập trung vào những hành động của học viên chứ không phải là điều giảng viên cảm nhận thấy về con người của học viên.

Cần thiết nêu ý kiến phản hồi với từng học viên. Bảo đảm ngoài giảng viên và học viên không ai biết về ý kiến phản hồi của học viên với họ.

Ý kiến phản hồi phải ngắn gọn, không nên nói quá nhiều.

Nếu làm được các yêu cầu trên, môi trường học tập sẽ thoải mái và an toàn đối với cả học viên và giảng viên.

Việc phản hồi ý kiến của học viên rất quan trọng, nhưng cần chú ý tới việc tiếp nhận ý kiến phản hồi từ phía học viên. Việc nhận ý kiến phản hồi một cách xây dựng, cởi

mở và nhạy cảm sẽ giúp người giảng viên có cơ hội để nhận biết về những hiệu quả của lời nói và hành vi của mình, quyết định xem có cần thay đổi hay không và thay đổi như thế nào. Tuy nhiên, nếu giảng viên muốn học viên thật trung thực, thẳng thắn khi nêu ý kiến phản hồi thì giảng viên cần tạo điều kiện để học viên cảm thấy an toàn và thoải mái khi làm như vậy. Giảng viên cần tiếp nhận ý kiến phản hồi một cách cởi mở, xây dựng và bình tĩnh. Cần tránh thái độ đề phòng và không nên cố thanh minh ngay khi nhận được ý kiến phản hồi tiêu cực. Điều đó làm cho học viên cảm thấy khó góp ý với giảng viên. Điều quan trọng nhất là giảng viên phải có một thái độ quan tâm, tôn trọng và cầu thị, làm cho học viên thấy được ý kiến của họ được tôn trọng.

Nếu ý kiến góp ý là những vấn đề dễ dàng và có thể xử lý thì nên tiến hành ngay những bước thích hợp. Những ý kiến mang tính chất lâu dài thì nên lập kế hoạch vượt qua.

Những lưu ý sau đây có thể giúp giảng viên ghi nhận ý kiến trả lời:

- Cảm ơn người đưa ra ý kiến phản hồi
 - Tôn trọng sự thẳng thắn của họ
 - Xem trọng những lời bình luận và ý kiến thẳng thắn của họ
 - Xem ý kiến phản hồi có hợp lý không
 - Hãy thành thực kiểm tra lại lời phản hồi này với những người khác, đừng chỉ dựa vào một ý kiến này
 - Nếu nó là hợp lý cần hành động càng sớm càng tốt để xử lý các vấn đề nêu trên
- Nếu không hợp lý hãy nên trao đổi lại với học viên đã góp ý.

Có thể thấy, giao tiếp trong giảng dạy là một hoạt động giao tiếp đặc biệt của con người, người giáo viên trong hoạt động giảng dạy cũng giống như một nghệ sỹ trên sân khấu, và việc rèn luyện cho bản thân những kỹ năng giao tiếp đặc thù trong giảng dạy sẽ góp phần làm cho người giảng viên thành công trong nghề nghiệp, đóng góp xứng đáng công cuộc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. ■

THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Võ Thị Kim Nguyễn
[Phòng khoa học TTTL-TV]

Trong những năm qua, để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong thời kỳ mới, Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận đã và đang thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó chú trọng tới công tác xây dựng đội ngũ cán bộ. Song song với việc xây dựng đội ngũ nhà giáo, đội ngũ cán bộ quản lý, nhà trường cũng đã quan tâm đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thư viện đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn hiện nay.

Trải qua 25 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Chính trị Ninh Thuận đã góp phần đào tạo và bồi dưỡng nhiều cán bộ cho các địa phương, cơ sở cũng như các cơ quan, ban ngành trong tỉnh. Trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, việc khai thác, sử dụng giáo trình cũng như tài liệu tham khảo đóng một vai trò rất quan trọng. Thư viện nhà trường chính là nơi cung cấp các tài liệu bổ ích cho giảng viên và học viên.

Vào những năm 2008 trở về trước, bình quân hàng năm thư viện phục vụ hơn 1.000 lượt bạn đọc, cho mượn 520 cuốn sách, 327 tài liệu và giáo trình. Bạn đọc đến thư viện khai thác tài liệu khá thường xuyên và trở thành một hoạt động có nề nếp.

Tuy nhiên, cho đến nay bạn đọc đến thư viện tham khảo tài liệu ngày càng ít dần, một phần là do học viên chủ yếu nghỉ vào giờ giải lao nên không có thời gian đến thư viện nghiên cứu tài liệu, một phần do bạn đọc truy cập tài liệu thông qua mạng Internet khá phổ biến nên khi cần tài liệu gì thì họ có thể nghiên cứu tại chỗ, một phần nữa là hoạt động của thư viện vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập.

Một là, cơ sở vật chất trước đây thư viện cũng được đầu tư đầy đủ, đặc biệt năm 2006, nhà trường chuyển phòng thư viện lên khu lầu A1 thoáng mát với diện tích khoảng 120m². Các thiết bị của thư viện cũng được đầu tư như bàn ghế, máy tính, điều hòa... Tuy nhiên, cùng với năm tháng và quá trình sử dụng, thư viện không được đầu tư, trang bị cấp mới nên các giá đựng sách bằng gỗ đã cũ, sử dụng lâu năm gây khó khăn trong việc trưng bày hết các đầu sách; tủ kính thiết kế còn cồng kềnh, vừa tốn diện tích sử dụng, vừa khó trưng bày tài liệu.

Hai là, tài liệu, đầu sách, trong nhiều năm qua, thư viện nhà trường chưa được chú trọng đầu tư, bổ sung thêm sách mới, tài liệu mới nên số lượng sách, tài liệu tham khảo, tạp chí cũ khá nhiều, hầu hết các loại sách, tài liệu được biểu, tặng tuy rất đa dạng nhưng không đáp ứng được yêu cầu nghiên cứu theo chuyên ngành. Mặt khác, phần lớn tài liệu tra cứu đã lạc hậu nên ít mang tính thời sự, số liệu không còn giá trị sử dụng.

Ba là, cách sắp xếp tài liệu, hiện nay số lượng tài liệu ở thư viện khá nhiều, bao

gồm sách chuyên ngành, sách tham khảo, tạp chí chuyên ngành, báo, tiểu luận tốt nghiệp... Tuy nhiên, cách sắp xếp vẫn còn hơi lộn xộn, thiếu khoa học do kho phòng chật hẹp nên chưa thật thuận tiện cho việc tìm kiếm, tra cứu. Công tác giữ gìn vệ sinh, thực hiện văn hóa, văn minh chưa thực sự nghiêm túc.

Bốn là, công tác bổ sung tài liệu, hiện nay vẫn chưa có chính sách bổ sung, xây dựng vốn tài liệu thường xuyên, kế hoạch bổ sung định kỳ theo hàng quý năm... chủ yếu mới chỉ tập trung ưu tiên bổ sung mảng tài liệu giáo trình, đề cương bài giảng phục vụ công tác giảng dạy và học tập, chưa chú trọng đến mảng tài liệu tham khảo chuyên sâu phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học.

Năm là, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động nghiệp vụ, quản lý còn rất chậm so với xu thế xây dựng thư viện điện tử hiện nay của các trường học do đội ngũ cán bộ thư viện còn thiếu, trình độ nghiệp vụ còn hạn chế, dẫn đến tình trạng không theo kịp xu thế phát triển của thư viện hiện đại.

Những hạn chế như đã nêu trên do nhiều nguyên nhân khác nhau, song nguyên nhân chủ yếu và căn cốt vẫn là cán bộ thư viện làm việc còn theo kinh nghiệm, chậm đổi mới tư duy, cách làm. Ngoài ra, do cơ chế chính sách dành cho lĩnh vực thư viện nói chung và cán bộ thư viện nói riêng còn có những mặt hạn chế.

Với thực tế như hiện nay đã làm cho hoạt động và phục vụ bạn đọc của thư viện Trường Chính trị Ninh Thuận chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ quá trình nâng cao chất lượng đào tạo, dạy và học của nhà trường. Vì vậy, để nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện trong thời gian tới, tôi xin đề xuất một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, nhà trường cần có chủ trương đầu tư kinh phí về việc nâng cấp cơ sở vật chất cho thư viện khang trang hơn. Đặc biệt, đầu tư thêm các giá, tủ đựng sách mới, phù hợp với diện tích và việc trưng bày tài liệu, tiện ích cho việc tra cứu. Nên đầu tư các loại giá có độ bền và dễ xê dịch, sắp xếp; trang bị hệ thống máy tính để các độc giả có thể truy cập thêm thông tin thường xuyên, đặc biệt phục vụ cho học viên các lớp tập trung, ở lại ký túc xá.

Thứ hai, nâng cao tinh thần trách nhiệm và lòng yêu nghề, không ngừng học hỏi, đổi mới, sáng tạo trong đội ngũ cán bộ thư viện.

Lòng yêu nghề trong mỗi cán bộ thư viện là một nhân tố quan trọng tạo nên chất lượng hoạt động thông tin - thư viện. Giáo dục ý thức nghề, tình yêu nghề là việc làm quan trọng để phát huy tính chủ động sáng tạo của người làm công tác thư viện. Cán bộ thư viện Trường Chính trị phải luôn có ý thức trách nhiệm động viên, nuôi dưỡng thói quen và sự hứng thú đọc sách cho bạn đọc; có tinh thần cầu thị, sáng tạo, dám đổi mới vì sự phát triển của thư viện; tiêu biểu về trách nhiệm với công việc, về cách ứng xử, giao tiếp với bạn đọc thân thiện, niềm nở có văn hóa. Bên cạnh đó, từng cá nhân cán bộ thư viện phải nỗ lực không ngừng để cập nhật tri thức cho chính mình, để cải tiến chu trình, hình thức hoạt động của thư viện. Việc cập nhật tri thức này không chỉ dừng lại ở lĩnh vực khoa học thư viện mà còn là các kiến thức về phương pháp sư phạm, nội dung chương trình đào tạo của nhà trường. Việc học tại chỗ cũng cần được người cán bộ thư viện chú trọng, tức là học từ những người đi trước tại chỗ làm việc, kế thừa kiến thức và kỹ năng của những người đang làm một công việc cụ thể nào đó

là cơ hội tốt để nâng cao năng lực làm việc.

Thứ ba, Phòng Nghiên cứu khoa học - Thông tin - Tư liệu và cán bộ thủ thư cần làm tốt công tác quản lý, tuyên truyền. Hàng tháng, cán bộ thư viện có thể giới thiệu các loại sách, tài liệu mới cho các bạn đọc thông qua trang Web của trường. Ngoài ra cần có sự phối hợp giữa người quản lý với người dạy để giới thiệu các tài liệu của thư viện đối với học viên. Nhà trường cũng nên có quy chế nhằm khuyến khích giảng viên, học viên khai thác, sử dụng tài liệu của thư viện thường xuyên để đạt kết quả cao trong quá trình dạy và học bởi sách báo chính là tài liệu có giá trị chính thống. Tuy nhiên, khi các độc giả mượn tài liệu đem về, cán bộ quản lý thư viện nên ghi tên sách, tên người mượn và quy định thời gian trả cụ thể để tránh thất lạc tài liệu.

Thứ tư, cần quan tâm đến công tác bồi dưỡng, cập nhật nghiệp vụ cho cán bộ thư viện. Hàng năm, nhà trường cần tạo điều kiện cho cán bộ quản lý thư viện tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để cập nhật thêm những thông tin mới. Đặc biệt, cần tăng cường đào tạo nâng cao các kỹ năng cần thiết cho đội ngũ cán bộ thư viện trong quá trình phục vụ bạn đọc, bao gồm các kỹ năng:

- Kỹ năng về công nghệ: Trong thời đại công nghệ số và Internet hiện nay cán bộ thư viện cần phải có kiến thức nhất định về công nghệ, sử dụng thành thạo các ứng dụng như Mail, Yahoo, Blog, Skype, Youtube, Facebook, web... để cập nhật thông tin nhanh chóng kịp thời, mặt khác giới thiệu quảng bá, giới thiệu nguồn tài nguyên thông tin đến bạn đọc một cách nhanh chóng và hiệu quả.

- Kỹ năng giao tiếp: Đây là kỹ năng quan trọng, tạo thuận lợi trong quá trình tiếp xúc giữa cán bộ với nhau, giữa cán bộ với người dùng tin. Kỹ năng này đặc biệt cần thiết cho những cán bộ trực tiếp làm việc, tiếp xúc với bạn đọc. Nó quyết định sự thành công, chất lượng trong công việc và là một trong những tiêu chí đánh giá quan trọng của người dùng tin với cán bộ thư viện.

Thứ năm, thực hiện tốt các chính sách đãi ngộ nhằm khuyến khích, động viên kịp thời đối với cán bộ thư viện nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên là then chốt, quyết định chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng. Vì thế, nhà trường rất chú trọng và phát huy các nguồn lực thực hiện phương châm 3 tốt: “Định hướng tốt, cơ chế tốt và môi trường tốt”. Chính vì vậy, việc sử dụng chính sách đãi ngộ hợp lý đối với cán bộ thư viện luôn được nhà trường quan tâm. Tuy nhiên, để tạo đòn bẩy thúc đẩy cán bộ thư viện gắn bó với công việc và gắn lợi ích của mình với hiệu quả của công việc mà mình thực hiện thì trong thời gian tới nhà trường cần có chính sách cụ thể như sau:

- Về công tác tuyển dụng: Cần tuyển dụng thêm nguồn nhân lực vì nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng để phát triển đội ngũ cán bộ thư viện. Hiện nay, hình thức thi tuyển là hình thức mà Trường Chính trị ưu tiên lựa chọn để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Cùng với hình thức tuyển dụng thì tiêu chí tuyển dụng cũng cần được quan tâm. Ngày nay, với sự phát triển của internet, thư viện chuyển từ thư viện truyền thống sang thư viện điện tử, từ phục vụ kho đóng sang kho mở, từ phục vụ tại chỗ sang phục vụ từ xa, cho nên tiêu chí về người cán bộ thư viện có sự thay đổi, đó là không chỉ đơn thuần là người giỏi về chuyên môn, mà còn giỏi về ngoại ngữ, tin học. Việc tuyển dụng

cán bộ thư viện cũng cần được tiến hành có quy trình hợp lý, bao gồm nhiều giai đoạn để xác định người lao động phù hợp với vị trí công tác. Tóm lại, để chất lượng tuyển dụng thực sự có chất lượng thì nhà trường cần phải có sự kết hợp giữa tiêu chí tuyển dụng và hình thức tuyển dụng.

- Chế độ đãi ngộ vật chất: Ngoài việc hưởng lương đúng với bằng cấp của họ theo quy định của Nhà nước, tất cả đội ngũ cán bộ thư viện cần được hưởng phụ cấp độc hại như cán bộ thư viện trong các loại hình thư viện khác. Tạo cơ hội cho cán bộ thư viện có thể tổ chức thêm các dịch vụ có thu như: Sao chụp tài liệu, phổ biến thông tin chọn lọc,...cho cán bộ, giảng viên và học viên trong Trường để tăng thêm thu nhập. Để phát huy tính tích cực của cán bộ thư viện cũng cần có chế độ thích hợp, động viên khích lệ thường xuyên và quan tâm đúng mức đến đội ngũ cán bộ thư viện.

- Có chính sách động viên tinh thần: nhà trường cần có các biện pháp phát huy những thế mạnh, những khả năng đặc biệt của cán bộ thư viện để phục vụ tốt cho công việc, quan tâm tới đời sống riêng tư của từng cán bộ để động viên tinh thần khiến họ yên tâm công tác.

Ngoài ra, nhà trường cần đánh giá đúng vị trí vai trò của thư viện để tạo điều kiện cho thư viện phát triển, để bố trí sắp xếp cán bộ thư viện cho phù hợp. Cần có sự đổi mới trong phương thức quản lý, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của người lao động. Cần bố trí công việc cho cán bộ thư viện phù hợp với năng lực sở trường của họ. Nên có sự chuyên môn hóa trong công việc, hạn chế luân chuyển các vị trí để mang lại hiệu quả tốt nhất.

Như vậy, để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong giai đoạn hiện nay, Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận cần thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên và coi công tác bồi dưỡng, đào tạo lại, đào tạo tiếp tục đội ngũ cán bộ thư viện là giải pháp then chốt. Với sự quan tâm của Ban Giám hiệu nhà trường, sự cố gắng nỗ lực của tập thể phòng khoa học và cán bộ thư viện, Trường Chính trị sẽ xây dựng đội ngũ cán bộ thư viện có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn giỏi, tâm huyết với nghề, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong thời kỳ mới. ■

NÂNG CAO CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỌC VIÊN THEO HƯỚNG DÂN CHỦ, SÁNG TẠO, ĐỒNG BỘ TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH NINH THUẬN

ThS. Lê Nam Lữ

[Phó phụ trách phòng Đào tạo]

Chu tịch Hồ Chí Minh - nhà tư tưởng lớn, nhà văn hóa lớn của dân tộc và thời đại; Người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta và cũng là người thầy vĩ đại về đào tạo huấn luyện các thế hệ cán bộ, Đảng viên từ những ngày đầu tiên cho cách mạng đã khẳng định: "cán bộ là gốc của mọi công việc, công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém". Vì vậy "Đảng phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn trồng những cây quý báu" và "huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng". Bên cạnh đó Người cũng dạy rằng: "Mỗi đảng viên phải tích cực học tập lý luận Mác - Lênin, học tập đường lối chính sách của Đảng, đồng thời phải học tập văn hóa, kỹ thuật và nghiệp vụ".

Đồng thời HCM cũng đặt ra câu hỏi: "Học để làm gì? "Học để sửa chữa tư tưởng, học để tu dưỡng đạo đức cách mạng, học để tin tưởng vào đoàn thể, tin tưởng vào tương lai của dân tộc và tin tưởng vào tương lai của cách mạng, học để hành", "Học để làm người, làm cán bộ, học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại".

Nhận thức đầy đủ ý nghĩa, mục đích của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Tỉnh ủy đã thường xuyên lãnh chỉ đạo Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận phối hợp với các Sở, ban ngành, huyện, thành phố tiến hành mở nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng cho các đối tượng là cán bộ đương chức, dự nguồn, lãnh đạo chủ chốt ở địa phương, cơ sở dưới nhiều hình thức tập trung và không tập trung nhằm trang bị lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, quan điểm, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở nhằm trau dồi lập trường giai cấp, phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức và kỹ năng, nghiệp vụ công tác cho cán bộ. Bên cạnh đó, xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trong năm những qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Chính trị Ninh Thuận không ngừng đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của nhà trường. Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng từ năm 2014 - 2016, nhà trường đã đào tạo được 10 lớp Trung cấp lý luận chính trị - Hành chính, với 611 học viên; bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới và rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ công tác cho hàng ngàn học viên (bồi dưỡng chuyên viên, bồi dưỡng văn thư, bồi dưỡng kiến thức hội nhập quốc tế, bồi dưỡng cấp ủy Đảng...). Ngoài ra, thực hiện chủ trương về đào tạo chuẩn hóa trình độ lý luận chính trị cao cấp và trình độ đại học chuyên ngành cho cán bộ lãnh đạo trên địa bàn của tỉnh, nhà trường đã liên kết với Học viện Chính trị - Hành chính khu vực II, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Trường Đại học Đà Lạt mở các lớp Cao cấp LLCT, Đại học Xây dựng Đảng, Đại học Luật, Đại học QTKD...

Kết quả trên đã đáp ứng được đáng kể nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh nói chung và cán bộ cấp cơ sở nói riêng. Từ đó góp phần vào quá

trình đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đổi mới phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể nhân dân trong tỉnh.

Song, việc mở rộng quy mô và đa dạng hóa nội dung chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đã làm nảy sinh một số khó khăn nhất định trong công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nói chung và công tác tổ chức quản lý học viên nói riêng. Trong phạm vi bài viết, tôi xin nêu lên một vài ý kiến đóng góp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý học viên ở Trường Chính trị Ninh Thuận theo hướng dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, chất lượng trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

Thứ nhất, thực tế cho thấy, công tác quản lý học viên của Trường còn có sự chông chéo, chưa có sự phân định rạch ròi giữa các phòng, khoa chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giảng viên giảng dạy. Do vậy, cần phải có sự thống nhất và phân định rõ trách nhiệm cũng như hành động trong công tác quản lý học viên từ Ban Giám hiệu đến các phòng, khoa, đội ngũ giảng viên, giáo viên chủ nhiệm. Ai?, bộ phận nào?...có quyền và trách nhiệm như thế nào?, đến đâu? trong công tác quản lý học viên. Muốn vậy, chúng ta phải dựa trên cơ sở các quy chế, quy định quản lý đào tạo ở các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh ban hành. Bên cạnh đó, nhà trường cần xây dựng, bổ sung những quy chế, quy định cụ thể mang tính khả thi như: quy chế học viên; quy chế thi hết môn, thi tốt nghiệp; Quy định về điều kiện công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp,...

Thứ hai, lựa chọn và bố trí chủ nhiệm lớp có năng lực và trách nhiệm. Không ngừng nâng cao vai trò của chủ nhiệm lớp và ban cán sự. Muốn vậy, chủ nhiệm lớp phải tham gia quản lý, điều hành quá trình học tập của học viên từ khâu phổ biến chương trình, kế hoạch toàn khóa, từng năm học, từng học kỳ đến việc quản lý, theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của học viên.

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với phòng Đào tạo, các khoa chuyên môn, hội đồng thi xét điều kiện kiểm tra, thi hết môn, học phần; theo dõi và nắm kết quả kiểm tra, thi, viết KLTN.

Dự giờ lên lớp nhằm nắm bắt tình hình học tập của học viên, góp ý kiến với giảng viên và lãnh đạo khoa về nội dung và phương pháp giảng dạy.

Cho phép học viên nghỉ học theo Quy chế học viên (01 buổi), dự các buổi sinh hoạt lớp, họp cán bộ lớp.

Sau khi kết thúc đợt học, kết thúc khóa học, giáo viên chủ nhiệm phối hợp với phòng Đào tạo báo cáo Ban Giám hiệu về tình hình mọi mặt của lớp và chuẩn bị tư liệu, nắm chắc hồ sơ học viên để cùng với phòng Đào tạo nhận xét học viên, cung cấp Ban Giám hiệu xét duyệt tốt nghiệp ra trường.

Thứ ba, tập trung xây dựng đội ngũ giảng viên thật sự trong sạch, vững mạnh, có quan điểm lập trường chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, trình độ chuyên môn sâu rộng, khả năng sư phạm tốt, có kiến thức thực tiễn sâu sắc, phong phú. Đồng thời, cần phải đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tích cực với triết lý đào tạo là “Tôn trọng người học, xem người học là trung tâm của quá trình đào tạo” Điều này giữ một vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và quản lý học viên của trường. Bởi, đối tượng đào tạo ở trường Chính trị là cán bộ lãnh

đạo, quản lý chủ chốt của Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân ở cấp cơ sở và cán bộ quy hoạch, dự nguồn. Về phổ biến, đây là những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác, sự hiểu biết xã hội và tuổi đời cũng khác nhau. Đa số đi học vì muốn nâng cao trình độ nhận thức để làm việc có hiệu quả. Vì vậy, nếu chúng ta không có đội ngũ giảng viên với trình độ chuyên môn sâu rộng, kiến thức thực tiễn sâu sắc, phong phú và phương pháp sư phạm tích cực... sẽ tạo nên sự đơn điệu, nhàm chán cho học viên trong mỗi buổi học, từ đó dẫn đến hiện tượng trốn tiết, vắng học, học để đối phó... gây nên những khó khăn cho công tác quản lý học viên của trường.

Thứ tư, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học.

Trong những năm qua, mặc dù được Tỉnh quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, nhưng so với yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường thì cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học còn thiếu về số lượng, chủng loại. Đặc biệt là hệ thống giảm nhiệt (quạt, máy lạnh...) tại khối hội trường, lớp học còn thiếu... Đây cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến tâm lý người học. Vì vậy, về lâu dài phải phấn đấu xây dựng ngôi trường tương xứng với một trường đào tạo cán bộ, công chức của tỉnh, đảm bảo các trang thiết bị, phương tiện cần thiết phục vụ nhu cầu giảng dạy của giảng viên và học tập, sinh hoạt của học viên. Làm cho học viên thật sự thích thú khi đến trường, đến lớp.

Thứ năm, làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng cho người học. Việc này phải được tiến hành ngay từ cơ quan, đơn vị cử học viên đi học và phải được tiến hành thường xuyên trong suốt thời gian học viên học tập tại trường. Làm công tác tư tưởng đối với học viên là trách nhiệm của chung của Ban Giám hiệu, các phòng, khoa chức năng, chủ nhiệm lớp, giảng viên giảng dạy, ban cán sự lớp và mỗi học viên phải tự làm tư tưởng cho chính mình.

Thứ sáu, nhà trường cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị cử cán bộ đi học để quản lý học viên. Những trường hợp vắng học quá quy định, những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng chính trị, ... nhà trường gửi thông báo về cơ quan, đơn vị có học viên dự học tại trường. Đồng thời, đề nghị cơ quan, đơn vị có học viên dự học lấy kết quả học tập làm một trong những tiêu chí bình xét thi đua, xét danh hiệu phần thưởng hàng năm.

Tóm lại, tuy không phải là mới, song, nếu được thực hiện thường xuyên và đồng bộ những biện pháp vừa nêu và thực hiện thống nhất giữa các phòng, khoa chức năng trong toàn trường, chắc chắn sẽ góp phần tạo nên những chuyển biến rõ nét trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nói chung và công tác quản lý học viên nói riêng. ■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN NHẪM THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ, CHẤT LƯỢNG TRONG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU THỰC TẾ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH NINH THUẬN THỜI GIAN TỚI

ThS. Lê Thị Thu Hiền
[Phó trưởng khoa Dân vận]

Nghiên cứu thực tế là hoạt động nhằm cụ thể hóa thực hiện phương châm lý luận gắn liền với thực tiễn của cả giảng viên và học viên trong chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính. Đây còn là một khâu quan trọng trong công tác đào tạo cán bộ, là một trong những giải pháp chủ yếu, cấp bách nhằm bổ sung kiến thức thực tiễn, nâng cao chất lượng toàn diện cho đội ngũ giảng viên, học viên; vừa góp phần thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên của nhà trường có trình độ chuyên môn lý luận vững vàng, kiến thức thực tiễn phong phú, vừa góp phần nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện cho học viên.

Nghiên cứu thực tế hiện nay theo quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (theo Quyết định 1855/QĐ-HVCTQG ngày 21/4/2016 và Hướng dẫn số 256/HD-HVCTQG ngày 30/6/2017 về hoạt động nghiên cứu thực tế của học viên trong chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính) được hiểu có hai hình thức: một là nghiên cứu thực tế của giảng viên và hai là nghiên cứu thực tế của học viên được tiến hành sau khi kết thúc các nội dung trên lớp (có thể đi trong tỉnh hoặc ngoài tỉnh).

Trong khuôn khổ bài viết hội thảo này, bản thân chỉ đề cập đến nghiên cứu thực tế của giảng viên, nêu lên thực trạng vấn đề nghiên cứu thực tế trong những năm vừa qua tại trường Chính trị, từ đó đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm thực hiện đồng bộ, chất lượng trong hoạt động nghiên cứu thực tế thời gian tới.

Có thể nói, những năm qua, Trường Chính trị Ninh Thuận rất quan tâm đến hoạt động nghiên cứu thực tế. Ngay từ đầu năm, nhà trường yêu cầu các khoa lập kế hoạch nghiên cứu thực tế của tập thể và cá nhân trong năm, đăng ký tên báo cáo chuyên đề hoặc báo cáo thu hoạch thực tế, thông qua Phòng khoa học-thông tin-tư liệu trình lên Ban Giám hiệu phê duyệt. Do đó, việc triển khai kế hoạch đi thực tế hàng năm đã thành nề nếp, thường xuyên và đem lại kết quả khả quan, nhiều báo cáo chuyên đề đã trở thành những sáng kiến, giải pháp trong công tác, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của đội ngũ giảng viên cả về mặt lý luận và thực tiễn.

Trên bình diện chung hoạt động nghiên cứu thực tế tại nhà trường trong thời gian qua hết sức phong phú, đa dạng được thể hiện qua các hình thức: nghiên cứu thực tế của tập thể khoa và của cá nhân từng giảng viên. Nội dung nghiên cứu thực tế chủ yếu là gắn với hoạt động chuyên môn của khoa, gắn với nội dung bài giảng do giảng viên phụ trách trong chương trình Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính nói riêng và các chương trình do trường Chính trị thực hiện nói chung. Đoàn đi nghiên cứu thực tế có thể do từng khoa đi riêng theo kế hoạch đã xây dựng ngay từ đầu năm, nhưng cũng có thể đi liên khoa (tránh lãng phí khi đi xe nhà trường vì có khoa quá ít giảng viên). Kết quả đạt được của nghiên cứu thực tế hàng năm tương đối tốt và có đóng góp quan trọng vào việc nâng cao chất lượng bài giảng, chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường; qua mỗi năm, hoạt động nghiên cứu thực tế của trường thực sự có những bước tiến bộ tích cực. Lãnh đạo các khoa và giảng viên đã có sự chuẩn bị chu đáo, thực hiện tốt mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian, địa điểm nghiên cứu như trong kế hoạch đã xây dựng.

Đa dạng hóa các phương pháp tiếp cận thực tế các vấn đề từ thu thập thông tin qua các báo cáo của lãnh đạo địa phương, báo cáo bằng văn bản, trao đổi trực tiếp với địa phương đến tổ chức đi tham quan các mô hình tiêu biểu như: mô hình dân vận khéo, mô hình một cửa, mô hình xây dựng nông thôn mới; các mô hình kinh tế đạt hiệu quả cao ở các địa phương,... Đây có thể nói là những kiến thức thực tiễn vô cùng sinh động, phong phú để giảng viên có thể vận dụng trong bài giảng của mình, nhất là đối với các giảng viên trẻ đã được “mắt thấy, tai nghe”.

Tuy nhiên, thực tế trong thời gian qua, việc nghiên cứu thực tế của giảng viên tại trường vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định như: chưa thực hiện một cách đồng bộ trong việc xây dựng kế hoạch (vẫn còn tình trạng mỗi khoa một cách thức trình bày); chưa có sự phối hợp giữa các khoa, giảng viên khi nghiên cứu thực tế dẫn đến hiện tượng cùng một cơ quan, địa phương phải tiếp đón và làm việc nhiều lần với khoa và giảng viên đi thực tế, làm cho địa phương lúng túng, bị động trong quá trình làm việc; một số giảng viên chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nghiên cứu thực tế dẫn đến giảng viên nghiên cứu thực tế còn mang tính hình thức, đối phó, đi cho đủ 15 ngày theo quy định. Hay là, một số ít giảng viên lại chú trọng công tác giảng dạy hơn, ít quan tâm đến nghiên cứu thực tế nên cuối năm đi nghiên cứu thực tế không đủ số ngày như quy định. Việc viết báo cáo đi thực tế thường mang tính khái quát chung chung, thậm chí không đảm bảo về mặt nội dung, sao chép báo cáo của địa phương; việc nộp báo cáo thực tế về Phòng Khoa học-thông tin-tư liệu còn chậm trễ so với quy định dẫn đến công tác tổng hợp trình Hội đồng khoa học nhà trường xem xét, kiểm tra các báo cáo chưa được thực hiện đồng bộ...

Để khắc phục những hạn chế trên, bản thân xin đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm thực hiện đồng bộ, nâng cao chất lượng trong việc nghiên cứu thực tế tại trường Chính trị Ninh Thuận như sau:

Trước hết là nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên về tầm quan trọng của việc nghiên cứu thực tế hàng năm, đây là một trong những nhiệm vụ không thể thiếu của người giảng viên bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Một bài giảng thành công hay không phụ thuộc vào nhiều yếu tố nhưng trong đó nhất thiết phải có yếu tố lý luận gắn với thực tiễn. Để lý luận không khô cứng, bài giảng không nhàm chán thì cần có thực tiễn sinh động, phong phú thông qua các buổi nghiên cứu thực tế ở cơ sở (trong tỉnh hoặc ngoài tỉnh). Từ đó, mỗi giảng viên sẽ phát huy tính tích cực, nhiệt tình khi tham gia công tác nghiên cứu thực tế.

Thứ hai, trong quá trình xây dựng kế hoạch nghiên cứu thực tế, Phòng khoa học-thông tin-tư liệu nên tham mưu cho Ban Giám hiệu mẫu kế hoạch xây dựng nghiên cứu thực tế chung cho các khoa, tránh tình trạng mỗi khoa một hình thức, một kiểu trình bày, không có sự thống nhất. Khi các khoa nộp kế hoạch nghiên cứu thực tế trong năm đến Phòng Khoa học-thông tin-tư liệu thì Phòng nên rà soát, tổng hợp các khoa trong năm sẽ nghiên cứu thực tế những địa điểm nào, xa hay gần, có bị trùng lặp giữa các khoa đi cùng một địa điểm hay không để đưa ra cách xử lý, tham mưu phù hợp, liên quan đến chế độ tài chính và xe công nhà trường. Bố trí một cuộc họp liên quan tới nghiên cứu thực tế để thông báo cho các khoa biết và triển khai thực hiện. Như vậy, sẽ tạo ra được sự đồng bộ ngay từ ban đầu trong việc nghiên cứu thực tế của các khoa, trường.

Thứ ba, trong quá trình các khoa thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu thực tế, Ban Giám hiệu nên có cơ chế kiểm tra, giám sát kịp thời, thường xuyên, hình thức này sẽ góp phần khắc phục những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình giảng viên đi nghiên cứu thực tế

ở cơ sở, mặt khác sẽ có hình thức khen thưởng, nhắc nhở, xử lý nghiêm những trường hợp giảng viên không hoàn thành nghĩa vụ nghiên cứu thực tế theo đúng kế hoạch đề ra.

Thứ tư, phòng Khoa học-Thông tin-Tư liệu, phối hợp với các khoa tham mưu cho Ban Giám hiệu nên xây dựng, hoàn thiện kế hoạch, quy trình tổ chức, nghiệm thu và sử dụng kết quả hoạt động nghiên cứu thực tế. Việc xây quy định cụ thể về hoạt động nghiên cứu thực tế sẽ tạo nên tính thống nhất, đồng bộ trong việc tổ chức, triển khai, đánh giá và quản lý hoạt động nghiên cứu thực tế của giảng viên hàng năm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng các kiến thức thực tiễn thông qua bài giảng.

Thứ năm, nên có hình thức tổ chức đi nghiên cứu thực tế liên khoa (sau khi có một cuộc họp liên quan tới nghiên cứu thực tế), Ban Giám hiệu nên thống nhất tạo điều kiện có thể khi các khoa đề xuất đi các địa điểm cùng nhau (vì lịch giảng dạy của các khoa khác nhau), làm được điều này sẽ góp phần tránh được sự lãng phí về sử dụng xe công của nhà trường, mặt khác sẽ tiết kiệm được thời gian, kinh phí cho địa phương khi tiếp đón giảng viên đến nghiên cứu thực tế.

Thứ sáu, các khoa, giảng viên cần thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo đến Phòng khoa học-thông tin-tư liệu, Ban Giám hiệu. Các báo cáo phải đảm bảo về mặt nội dung, kết cấu, hình thức, gửi đúng thời gian theo quy định của nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi cho Phòng khoa học trong công tác tổng hợp các báo cáo chuyên đề hoặc nghiên cứu thực tế, sáng kiến, ngày nghiên cứu thực tế của giảng viên được nhanh chóng, kịp thời. Hoặc nên xây dựng các khoa báo cáo theo tháng, theo quý, điều này sẽ dẫn đến những thuận lợi trong công tác tổng hợp báo cáo của nhà trường.

Thứ bảy, theo bản thân cần đa dạng các nội dung, hình thức, phương pháp nghiên cứu thực tế, ngoài việc đi đến địa phương để nghiên cứu trực tiếp, nhà trường cũng nên tạo điều kiện cho giảng viên tham gia các buổi hội thảo khoa học tại địa phương, (thời gian vừa qua lãnh đạo nhà trường cũng đã kiến nghị với Ban Tuyên giáo tỉnh ủy tạo điều kiện cho lãnh đạo các khoa được tham gia Hội nghị báo cáo viên hàng tháng) tuy nhiên, vẫn chưa đủ đáp ứng nhu cầu về thực tiễn của giảng viên mà cần phối hợp, kết hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có liên quan để có điều kiện tiếp cận vấn đề thiết thực hơn, sâu sắc hơn, nắm bắt thông tin đa chiều, bổ sung kiến thức nhiều hơn vào nội dung bài giảng. Cần chủ động tham mưu luân chuyển giảng viên trẻ; cán bộ, giảng viên quy hoạch nguồn lâu dài đi thực tế, công tác dài ngày ở cơ sở để nắm bắt thực tiễn, không chỉ vậy mà cũng nên luân chuyển, điều động cán bộ, giảng viên trong trường với nhau. Hiện nay, trường Chính trị Ninh Thuận vẫn chưa thực hiện được theo Kết luận số 181-TB/TU, ngày 03 tháng 9 năm 2008 của Ban Bí thư về đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của trường Chính trị cấp tỉnh có yêu cầu các trường chính trị cấp tỉnh cần “Quy định chế độ và định kỳ luân chuyển giảng viên đi thực tế cơ sở”, đây có thể nói là một giải pháp hay cần thực hiện. Nhưng để thực hiện được vấn đề này, cần phải thực hiện một cách đồng bộ, sự quan tâm của các cấp ủy đảng, lãnh đạo các Sở, ban, ngành và địa phương.

Như vậy, có thể nói hoạt động nghiên cứu thực tế của giảng viên hàng năm là hoạt động mang ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc cung cấp, bổ sung thực tiễn cho bài giảng của giảng viên, làm cho bài giảng “mềm” hơn, lôi cuốn học viên hơn đó chính là mục tiêu mà giảng viên các trường chính trị nói chung và giảng viên Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận nói riêng muốn hướng tới. Việc thực hiện đồng bộ việc nghiên cứu thực tế sẽ mang lại kết quả cao, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường theo phương châm hành động của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh năm 2018 là “Thực hiện dân chủ, sáng tạo, đồng bộ, chất lượng”. ■

PHÁT HUY TÍNH SÁNG TẠO CỦA GIẢNG VIÊN TRONG VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY THÔNG QUA VIỆC GẮN LÝ LUẬN VỚI THỰC TIỄN TRONG GIẢNG DẠY CÁC LỚP TGLLCT - HC TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN

ThS. Nguyễn Thị Hồng

[*Phó trưởng khoa Lý luận cơ sở*]

Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh, nhà trường có chức năng, nhiệm vụ chung là tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; về chủ trương đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước; về kỹ năng lãnh đạo quản lý; về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính quyền nhà nước cũng như một số lĩnh vực nghiệp vụ công tác khác. Trong những năm qua, chất lượng giảng dạy lý luận chính trị của nhà trường không ngừng được nâng lên, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở của tỉnh nhà. Điều đó thể hiện ở tỷ lệ học viên học Trung cấp Lý luận chính trị tốt nghiệp đạt kết quả xếp loại khá, giỏi ngày càng tăng. Qua nắm bắt tình hình thực tế cho thấy, đa số học viên khi trở về đều làm tốt công việc được đảm nhận, nhiều người đã được bổ nhiệm ở các cương vị chủ chốt tại đơn vị, địa phương, cơ sở.

Mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên hiện nay của Trường Chính trị Ninh Thuận là xây dựng một đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất để có thể hoàn thành tốt công việc được giao. Việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho họ là cần thiết. Nhưng vấn đề là ở chỗ: cách thức, phương pháp truyền thụ lý luận của giảng viên đến với họ như thế nào để đảm bảo thật sự có hiệu quả, để họ ứng dụng thật tốt vào trong công việc thực tế mà mình đảm nhiệm. Để đảm bảo được yêu cầu trên không thể không vận dụng nguyên tắc “lý luận gắn với thực tiễn” trong việc giảng dạy lý luận chính trị.

Hoạt động giảng dạy và hoạt động học tập là 2 mặt cơ bản gắn liền với nhau, quy định lẫn nhau trong quá trình đào tạo. Chủ thể của hoạt động học tập là người học - học viên. Đây là chủ thể trong nhận thức, rèn luyện và tu dưỡng bản thân thông qua sự chỉ dẫn, truyền thụ kiến thức và phương pháp trong hoạt động dạy của người thầy hoặc sự chỉ dẫn trong sách, báo, tài liệu và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Đối tượng của hoạt động học tập là hệ thống tri thức đã được tổng kết, là kinh nghiệm thực tiễn được thể hiện dưới dạng các chương trình với nội dung theo yêu cầu đào tạo. Mục đích, động cơ của hoạt động học tập là vận dụng những tri thức và kinh nghiệm đã được tiếp thu vào thực tế cuộc sống cá nhân và đời sống xã hội. Từ đây có thể rút ra bản chất của hoạt động học tập là tiếp nhận, thấu hiểu, nắm vững những tri thức đã được tổng kết từ thực tế và chuyển hóa thành phương pháp vận dụng, kỹ năng thực hành theo nghề nghiệp của người học trong thực tế. Như vậy, đối với hoạt động học tập, thực tế vừa là cơ sở sản sinh ra những "vật liệu" cho sự tiếp nhận, cho việc hình thành phương pháp tư duy và kỹ năng thực hành; vừa là mục tiêu của chính hoạt động

đó để thực hiện lợi ích của chủ thể. Thông qua thực hành và vận dụng vào thực tế của chủ thể có tri thức sẽ làm cho thực tế biến đổi ngày càng phong phú, đa dạng. Chính sự biến đổi của thực tế lại tạo ra tiền đề cho việc bổ sung, hoàn thiện tri thức, lý luận đã có.

Như vậy, nguyên tắc lý luận liên hệ với thực tiễn cũng như học đi đôi với hành bắt nguồn từ nguồn gốc của mọi tri thức mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát thành chỉ dẫn cho việc học tập của cán bộ, đảng viên, nhân dân, cũng như trong thực tế sản xuất công tác.

Hiện nay, trong phương pháp giảng dạy, giảng viên đã đưa vào bài giảng của mình những tình hình và diễn biến thực tế ở các ngành, các địa phương, ở trong nước và trên thế giới để minh họa, chứng minh làm sáng tỏ những quan điểm lý luận. Tuy nhiên, vấn đề vận dụng nguyên tắc “lý luận gắn với thực tế” trong việc giảng dạy lý luận chính trị đôi khi chưa được chú trọng đúng mức. Thông tin thực tế được đưa vào bài giảng đôi khi chưa thật sự sát với bài giảng, phiến diện, thiếu chính xác, vụn vặt, đời thường. Bên cạnh đó, việc lý giải thông tin của giảng viên đôi khi chưa thật chặt chẽ dẫn đến làm cho học viên mơ hồ, thậm chí có thái độ nghi ngờ lý luận. Để hạn chế được điều này và vận dụng, phát huy tốt nguyên tắc “học đi đôi với hành”, “lý luận gắn với thực tế”, để bài giảng trở nên hấp dẫn, sống động và phát huy tính sáng tạo của giảng viên trong vận dụng những thông tin trong thực tiễn vào bài giảng có hiệu quả hơn nhằm nâng cao chất lượng nội dung bài học cần tập trung vào một số giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất: Giảng viên cần trang bị cho mình kiến thức một cách toàn diện, không những am hiểu sâu, rộng chuyên môn, lĩnh vực của mình phụ trách, giảng dạy mà còn phải am hiểu các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Điều đó đòi hỏi giảng viên phải thường xuyên cập nhật những quan điểm lý luận mới. Đó là những vấn đề của chủ nghĩa Mác-Lênin trong giai đoạn hiện nay; về tư tưởng Hồ Chí Minh; về đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, các cơ sở đào tạo lý luận chính trị cần thường xuyên xuyên tổ chức hội thảo trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ và cần tổ chức cho giảng viên dự các lớp tập huấn do Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cũng như các bộ, ngành liên quan tổ chức để củng cố, bổ sung, nâng cao kiến thức cho giảng viên.

Thứ hai: Giảng viên cần trang bị kiến thức thực tế của mình để liên hệ trong bài giảng. Lý luận được truyền đạt tới học viên thông qua giảng viên sẽ thuyết phục nếu giảng viên biết liên hệ lý luận với thực tế, sâu sát, trúng, đúng, phong phú. Đa số đối tượng học viên hiện nay là người đang sống và làm việc tại môi trường thực tế sinh động. Do đó, giảng viên phải có vốn thực tế phong phú, nắm bắt đầy đủ, sâu sắc kiến thức thực tế đồng thời phải vận dụng tốt kiến thức thực tế trong bài giảng. Nếu không có kiến thức thực tế dồi dào thì bài giảng sẽ thiếu tính thuyết phục, nhàm chán và rơi vào tình trạng áp đặt đối với học viên. Một bài giảng có tư liệu thực tế phong phú, lý luận được gắn với thực tế, được chứng minh bằng thực tế thì bài giảng chắc chắn sẽ sinh động hấp dẫn, cuốn hút được người nghe và chắc chắn sẽ mang lại nhiều thành công. Để làm được điều đó đòi hỏi giảng viên cần nắm bắt các hoạt động thực tế của cuộc sống về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, dân tộc, tôn giáo, khoa

học - kỹ thuật... Thực tế đó có trong các nguồn tư liệu như sách, báo, tạp chí, báo cáo tổng kết của các ngành, các địa phương, kết quả nghiên cứu khoa học các cấp.

Thứ ba: Tổ chức cho giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở. Giảng viên phải dành thời gian thỏa đáng cho việc đi nghiên cứu nắm bắt thực tế đời sống của nhân dân địa phương cũng như thực tế công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện công tác xây dựng Đảng, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội... Kết quả nghiên cứu thực tế có vai trò quan trọng giúp giảng viên nắm rõ hơn những công việc thực tế tại các địa phương, đơn vị, từ đó liên hệ tốt trong bài giảng của mình, giúp học viên là cán bộ, đảng viên hiểu rõ hơn nội dung lý luận và vận dụng tốt hơn vào hoạt động thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Để nâng cao tính thực tiễn trong giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị Ninh Thuận trong thời gian tới, để thực hiện tốt những giải pháp trên thì thiết nghĩ, cần chú ý một số yêu cầu sau:

Một, cần nhận thức rõ tầm quan trọng của việc nâng cao tính thực tiễn trong giảng dạy lý luận chính trị.

Như chúng ta đã biết, lý luận gắn liền với thực tế là nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác, nguyên tắc của công tác lý luận nói chung. Bài giảng có tính thực tiễn sẽ làm cho các nguyên lý, lý luận trừu tượng, khó hiểu, phức tạp thành những vấn đề gần gũi, giản dị, dễ tiếp thu. Điều này đặc biệt cần thiết đối với các bài giảng lý luận tại các trường đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, Đảng viên của Đảng như Trường Chính trị Ninh Thuận. Bởi vì, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Trường Đảng là một trường học để đào tạo những chiến sĩ tiên tiến phấn đấu cho sự nghiệp của giai cấp vô sản. Các đồng chí đều là những cán bộ cốt cán của Đảng. Việc học tập lý luận của các đồng chí không phải nhằm biến các đồng chí thành những người lý luận suông, mà nhằm làm thế nào cho công tác của các đồng chí tốt hơn".

Hai, cần hiểu đúng các yếu tố thực tiễn đưa vào giảng dạy.

Theo quan điểm triết học mác xít, thực tiễn là toàn bộ hoạt động vật chất mang tính lịch sử - xã hội nhằm cải tạo hiện thực khách quan phù hợp với mục đích của con người. Hoạt động thực tiễn phong phú. Song có thể khái quát các hoạt động này thành 3 lĩnh vực: hoạt động sản xuất vật chất, hoạt động chính trị - xã hội, hoạt động thực nghiệm khoa học; và có thể chia hoạt động thực tiễn thành các cấp độ khác nhau như:

- Thực tiễn trực tiếp, thời sự diễn ra hàng ngày của con người trên mọi phương diện của đời sống xã hội. Giảng viên thu nhận được các yếu tố (số liệu, sự kiện, hình ảnh) của thực tiễn này từ các chuyến đi thực tế đến với các cơ sở.

- Thực tiễn đa chiều đã được phản ánh chọn lọc, bình luận trên các phương tiện thông tin đại chúng như sách, báo, tạp chí, tin,...

- Thực tiễn mang tính chính thống trong các văn bản của Đảng và Nhà nước (các văn kiện Hội nghị, Đại hội Đảng, các luật, bộ luật,...) Các yếu tố thực tiễn ở cấp độ này đã được lựa chọn kỹ lưỡng, cơ bản và tin cậy, vừa có tính khái quát vừa có tính cụ thể.

Thực tiễn đa dạng, phong phú, việc đưa yếu tố thực tiễn vào bài giảng tùy thuộc nội dung đảm nhận cũng như tùy thuộc vào năng lực của giảng viên.

Ba, đưa thực tiễn vào giảng dạy lý luận chính trị như thế nào cho có hiệu quả.

Thiết nghĩ, các giảng viên muốn liên hệ lý luận với thực tiễn có hiệu quả cần lưu ý một số điểm sau đây:

- Xác định được nội dung nào cần thiết phải liên hệ thực tiễn và đưa loại hình, cấp độ thực tiễn nào thì phù hợp. Đây là cái khó đối với giảng viên trẻ khi mà kinh nghiệm giảng dạy chưa đủ để chọn lọc. Vì thế, thực trạng hiện nay là đưa quá nhiều hình ảnh, dẫn chứng ... vào bài giảng làm cho bài giảng không cô đọng, không gây ấn tượng mạnh với học viên.

- Những yếu tố thực tiễn đưa vào bài giảng phải mang tính điển hình, có ý nghĩa chung chứ không phải ngẫu nhiên. Đây là nội dung mà giảng viên cần phải quan tâm. Vì hiện nay có nhiều giảng viên lấy thông tin một cách tràn lan, cũng như tham nội dung cái gì cũng muốn đưa vào từ đó bài giảng không hiệu quả.

- Các sự kiện thực tiễn phải mang tính thời sự, đang được xã hội quan tâm nhiều.

- Mỗi yếu tố thực tiễn đều phải có địa chỉ, xuất xứ rõ ràng và đảm bảo tính trung thực. Vì hiện nay thông tin đa chiều nên nếu chúng ta lấy thông tin không biết địa chỉ, xuất xứ rõ ràng rất dễ rơi vào bẫy của các thế lực thù địch.

- Khi đưa thực tiễn vào liên hệ nên có sự phân tích để người học thấy được thực tiễn liên hệ có phù hợp lý luận hay không, mang ý nghĩa tiêu cực hay tích cực.

- Không nên chỉ lấy thực tiễn một chiều, tức là chỉ lấy ví dụ về tiêu cực mà cần phải phân tích cả mặt tiêu cực và tích cực để người học thấy được cái tiêu cực cần phải tránh và phát huy những cái tích cực trong cuộc sống.

Từ sự trình bày trên có thể thấy, để có tính thực tiễn của bài giảng lý luận một cách phù hợp là một đòi hỏi cao đối với giảng viên. Giảng viên trước hết phải nắm chắc nội dung lý luận trong giáo trình, nội dung mà mình đảm nhiệm giảng dạy, để qua đó mới có sự lựa chọn đúng, vận dụng có hiệu quả lý luận và thực tiễn; đồng thời phải thường xuyên bám sát thực tiễn, tích cực gắn với cơ sở, đi nghiên cứu thực tế, đi nghe các chuyên gia báo cáo, tìm đọc các thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng... ■

SỰ CẦN THIẾT CHỦ ĐỘNG SÁNG TẠO ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH TRỊ TRONG GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH NINH THUẬN

Phạm Quang Phòng
[GV. khoa Xây dựng Đảng]

Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá cao vai trò của các cô giáo, thầy giáo đối với xã hội “Những người thầy giáo tốt là những Người vẽ vang nhất, là những người anh hùng vô danh”. Người luôn nhắc nhở phải nhận thức đúng tầm quan trọng của giáo dục, coi giáo dục là sự nghiệp của quần chúng, là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Trong công cuộc CNXH ở nước ta, mỗi cô giáo, thầy giáo phải là những chiến sĩ trên mặt trận đó. Tập thể giáo viên phải hướng công tác giảng dạy vào nhiệm vụ “Phục vụ Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống của nhân dân”.

Do tính chất và đặc thù của công tác giảng dạy LLCT so với các môn khoa học khác, đòi hỏi giảng viên ngoài các yếu tố chuyên môn, năng lực phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp nói chung, còn phải có những yêu cầu về năng lực và phẩm chất chính trị. Đó là điều kiện cơ bản để giảng viên thực hiện các nguyên tắc có tính quy luật của quá trình giảng dạy, trong đó nguyên tắc bảo đảm tính định hướng chính trị là vô cùng quan trọng và cần thiết. Xét về tính chất của công tác giảng dạy LLCT, tự thân nó đã bao hàm công việc của chính trị. Đồng thời quá trình giảng dạy LLCT diễn ra dưới sự tác động thường xuyên, trực tiếp của môi trường kinh tế xã hội, chính trị, văn hóa công nghệ... vì vậy, giảng dạy LLCT phải luôn gắn liền với thực tiễn chính trị và hoạt động của các tổ chức Đảng, cơ quan nhà nước, các đoàn thể, các tổ chức xã hội và thực tiễn sinh động ở cơ sở.

Do đó, định hướng chính trị như là yêu cầu có tính bắt buộc, là yếu tố cấu thành không tách rời của quá trình giảng dạy LLCT. Để thực hiện tốt việc giảng dạy và định hướng, yêu cầu đầu tiên và trước hết của giảng viên phải tuân thủ nguyên tắc bám sát giáo án tài liệu, sử dụng các phương pháp trong giảng dạy để chuyển tải đầy đủ đúng nội dung của bài giảng đến học viên. Trên cơ sở đó, đồng thời giảng viên làm công tác tư tưởng, điều khiển quá trình tư duy định hướng, suy nghĩ và hành động cho học viên, nhằm nâng cao nhận thức, giác ngộ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng, lối sống, lễ sống, nhân cách... định hướng thái độ, hành vi trước những vấn đề thực tiễn về một hoạt động cụ thể.

Tính chất định hướng là định hướng cái tinh thần, cái bản chất của vấn đề mang tính quan điểm, kim chỉ nam cho nhận thức và hành động, nhằm hướng đến cái cốt lõi của mục tiêu giảng dạy LLCT là để xây dựng con người, trước hết là đội ngũ cán bộ, đảng viên, lãnh đạo chủ chốt từ cơ sở và nhân dân, theo tiêu chí của thời đại mới, từ quan điểm nhận thức của lý luận, chính trị, lập trường, hình thành tình

cảm, niềm tin, thái độ, bản lĩnh chính trị và khả năng hoạt động thực tiễn. Hồ Chí Minh luôn dẫn câu nói của Lênin để nhắc nhở Đảng ta phải quan tâm đến công tác giáo dục LLCT cho cán bộ đảng viên: “không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng” và “chỉ có một Đảng có lý luận tiên phong dẫn đường mới có thể làm tròn được vai trò chiến sĩ tiên phong”.

Tình hình và đặc điểm chung của đội ngũ giảng viên của Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận hiện nay là có sự đổi mới về chất lượng, số lượng. Đa số được đào tạo, bồi dưỡng có hệ thống chuyên sâu về các ngành khoa học, đội ngũ giảng viên trẻ yêu nghề, có xu hướng phát triển tốt, nhạy bén và có khả năng nắm bắt những cái mới, có kỹ năng sử dụng vận dụng các công cụ, thiết bị khoa học hiện đại hỗ trợ cho phương pháp giảng dạy... Tuy nhiên, hạn chế cơ bản và mang tính tất yếu là vốn tích lũy về tri thức khoa học tổng hợp, nhất là tri thức về thực tiễn còn hạn chế. Thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy, trong giao tiếp, ứng xử. Về phẩm chất và bản lĩnh chính trị, do chưa được trải nghiệm, rèn luyện, thử thách, trưởng thành trong môi trường chính trị, một số ít là giảng viên chưa phải là đảng viên nên rất khó khăn để xác định nội dung và thực hiện quá trình kết hợp giảng dạy và định hướng chính trị như thế nào. Số ít giảng viên còn hiểu một cách máy móc tuyệt đối hóa về chuyên sâu, chuyên ngành giảng dạy, thậm chí là chuyên biệt từng bài giảng cụ thể. Cho rằng những chuyên đề, bài giảng không có hoặc ít tính lý luận chủ yếu là chuyên môn thuần túy, nên không có quan điểm, chủ trương Nghị quyết cụ thể nào của Đảng đề cập, chưa nắm bắt được đầy đủ về nội dung, nhiệm vụ, đặc điểm của giảng dạy và học tập LLCT, thực chất là quá trình phổ biến, truyền bá một cách cơ bản, có hệ thống nền tảng tư tưởng cương lĩnh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước cho cán bộ đảng viên và nhân dân.

Để làm tốt công tác tư tưởng, định hướng chính trị, nhằm củng cố niềm tin, nâng cao nhận thức chính trị đúng đắn cho đội ngũ cán bộ đảng viên và nhân dân tỉnh nhà, vai trò giảng viên LLCT về định hướng chính trị là vô cùng quan trọng. Để làm tốt chức năng định hướng trong giảng dạy cần làm tốt những yêu cầu cơ bản sau:

Một là, Giảng viên phải là đảng viên, được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cơ bản và chuyên sâu về chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng, pháp luật của nhà nước và những tri thức văn hóa, chính trị, xã hội khác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ được giao. Có phong cách làm việc khoa học, dân chủ, có khả năng tập hợp, lôi cuốn quần chúng, có tinh đồng chí, đồng nghiệp trong sáng, chân tình, thống nhất giữa lời nói và việc làm, bài giảng và cuộc sống... Có tri thức, nắm bắt và hiểu rõ tình hình, kinh nghiệm trong hoạt động thực tiễn của đất nước nói chung tỉnh Ninh Thuận nói riêng, từ nhiệm vụ chính trị đến các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của tổ chức Đảng, quản lý của các cấp chính quyền, hoạt động đoàn thể, các hoạt động kinh tế văn hóa của địa phương.

Bên cạnh đó phải thường xuyên nghiên cứu Văn kiện, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhất là các chỉ thị, Nghị quyết có tính bước ngoặt, quyết định của cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử. Từ đó gắn kết và liên hệ những bài học kinh nghiệm của đảng với thực tiễn cách mạng Việt Nam nói chung và tỉnh Ninh Thuận nói riêng.

Hai là, giảng viên phải nắm được nội dung bài giảng cụ thể có liên quan và phản ánh được những quan điểm, chủ trương, đường lối của đảng như thế nào, từ đó xác định nội dung vận dụng làm công tác tư tưởng và định hướng cho học viên nhận thức đúng đắn vấn đề nghiên cứu. Hướng dẫn nhận thức cho học viên những nội dung nghiên cứu, học tập luôn gắn liền không tách rời với những quan điểm, chủ trương chính sách của đảng, những hoạt động lãnh đạo của Đảng cũng như những vấn đề thực tiễn đang diễn ra.

Ba là, Trên cơ sở nhận thức đúng, giảng viên đưa ra những tình huống cụ thể đang diễn ra trong thực tiễn, nhất là tình hình chính trị, kinh tế, xã hội quốc phồn-an ninh... trong nước, quốc tế và địa phương, để định hướng tác động vào thái độ, hành vi của học viên, từ đó xác định và nhận thức đầy đủ, đúng đắn những quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước.

Định hướng chính trị đúng, phù hợp với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng là một yêu cầu giảng dạy LLCT. Trong giai đoạn hiện nay Nghị quyết TW 4 Đảng ta chỉ rõ: Tình trạng suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, tự diễn biến tự chuyển hóa của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân... biểu hiện rõ nét nhất là phai nhạt về lý tưởng cách mạng, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên CNXH ở nước ta. Thái độ thờ ơ lãnh đạm, vô cảm, không quan tâm về chính trị...

Chính vì vậy đội ngũ giảng viên trường chính trị tỉnh Ninh Thuận phải làm tốt chức năng định hướng chính trị trong giảng dạy, là góp phần quan trọng vào công tác tư tưởng của Đảng, ngày càng thấm sâu vào trong nhận thức của đội ngũ cán bộ đảng viên và nhân dân tỉnh Ninh Thuận trong giai đoạn hiện nay. ■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ SĨ SỐ HỌC VIÊN CÁC LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH NINH THUẬN HIỆN NAY

ThS. Trần Thị Thu Hương
[GV. khoa Dân vận]

Quản lý sĩ số học viên ở Trường Chính trị là hoạt động bao gồm quản lý sĩ số học viên của các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính ở từng môn học, từng ngày học, từng buổi học và chịu trách nhiệm trực tiếp trong công tác này là phòng Đào tạo, giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng viên đứng lớp. Đồng bộ trong thực hiện công tác quản lý sĩ số học viên ở trường chính trị hiện nay là thực hiện các hoạt động quản lý sĩ số học viên có sự ăn khớp, thống nhất và phối hợp nhịp nhàng giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với phòng Đào tạo và giảng viên đứng lớp nhằm duy trì sĩ số học viên của các lớp ở từng môn học, từng ngày học, từng buổi học một cách đều đặn theo quy chế học viên, quy chế đánh giá và quản lý kết quả học tập của học viên, quy chế giáo viên chủ nhiệm lớp do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 1855/QĐ-HVQG ngày 21/4/2016. Đồng bộ trong thực hiện công tác quản lý sĩ số học viên ở trường chính trị nói chung và trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận nói riêng là một vấn đề tưởng chừng rất đơn giản nhưng trong thực tế thực hiện để có hiệu quả thì có nhiều vấn đề cần phải nhìn nhận, đánh giá một cách thấu đáo hơn.

Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận áp dụng quản lý sĩ số học viên theo quy chế học viên, quy chế đánh giá và quản lý kết quả học tập của học viên, quy chế giáo viên chủ nhiệm lớp do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 1855/QĐ-HVQG ngày 21/4/2016 từ tháng 8 năm 2016 cho đến nay và đã áp dụng ở 09 lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính hệ không tập trung: khóa 44, khóa 45, khóa 46, khóa 47, khóa 48, khóa 49, khóa 50, khóa 51, khóa 52 và ở 02 lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính hệ tập trung: khóa 21, khóa 22. Qua thực tế 11 lớp áp dụng quản lý sĩ số học viên theo bộ quy chế mới, nhìn chung sĩ số của các lớp duy trì đều đặn hơn, số lượng học viên vắng học có giảm đi. Tuy nhiên hiện tượng học viên vắng học có lý do và cả không có lý do vẫn còn tồn tại ở tất cả các lớp và các phần học, số lượng học viên vắng hai tiết đầu hoặc hai tiết cuối và học viên đi trễ lại gia tăng. Nếu đối chiếu với Điểm a Điều 3 quy chế đánh giá và quản lý kết quả học tập của học viên về điều kiện dự thi hết học phần: “học viên phải học đủ thời gian và tham gia đầy đủ các hoạt động trong nội dung của phần học; học viên vắng có lý do dưới 20% tổng số thời gian học trên lớp của phần học thì học lại nội dung chưa học; nếu vắng có lý do trên 20% tổng số thời gian học trên lớp của phần học hoặc vắng không có lý do thì học lại cả học phần đó” thì trong thực tế sẽ có nhiều học viên phải học lại bài vắng hoặc học lại toàn bộ học phần. Tuy thế thống kê qua 11 lớp trừ một số học viên nghỉ học cả học phần có lý do như ốm đau, thai sản... phải học lại thì có 50 học viên học lại bài đã vắng, 06 học viên vắng học không lý do học lại học phần đã vắng. Mặt khác Khoản 4 Điều 3 quy chế học viên có quy định về quyền lợi của học viên là: “Được nghỉ học khi có lý do (phải có đơn xin phép và

được nhà trường đồng ý). Nghị 01 buổi thì phải có sự đồng ý của giáo viên chủ nhiệm lớp; nghị 02 buổi thì phải có sự đồng ý của Trưởng phòng Đào tạo; nghị từ 03 buổi trở lên thì phải có sự đồng ý của Ban Giám hiệu” và Khoản 2 điều 5 quy chế chủ nhiệm lớp có quy định về quyền hạn của giáo viên chủ nhiệm lớp được cho học viên nghỉ học theo quy chế học viên nhưng không quá 10% tổng số học viên của lớp/1 buổi học thế nhưng thực tế học viên nghỉ học chỉ thường xin phép sự đồng ý của giáo viên chủ nhiệm dù khi nghỉ quá 01 buổi; một số học viên chỉ xin phép sự đồng ý của giảng viên đứng lớp... Thực trạng này tồn tại xuất phát từ rất nhiều nguyên nhân trong đó có cả nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan. Về khách quan, học viên đi học kể cả học viên các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính hệ tập trung không bàn giao được công việc, một số công việc đặc thù không có người giải quyết thay hoặc những vấn đề rủi ro, tai nạn trong cuộc sống như ốm đau, tang chế, các sự cố bất ngờ... Về chủ quan, một số quan điểm vẫn còn cho rằng không nên bắt học viên đến lớp, bắt học viên ngồi nghe trong khi thầy cô giảng không cuốn hút, giảng lý thuyết suông... hoặc một số giáo viên chủ nhiệm, một số giảng viên đứng lớp vì quá yêu thương học viên mà bao dung, vị nể thậm chí là bao che cho học viên; sự phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với giảng viên đứng lớp chưa kịp thời, nhịp nhàng. Tuy nhiên theo tôi nguyên nhân quan trọng nhất dẫn đến thực trạng học viên vắng học, bỏ học 02 tiết, đi trễ là do chưa thực hiện được sự đồng bộ giữa các cá nhân, phòng, khoa có trách nhiệm trong công tác quản lý sĩ số học viên mà trực tiếp là giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với phòng Đào tạo và giảng viên đứng lớp, có sự đùn đẩy trách nhiệm cho nhau.

Trong thời gian tới để khắc phục hiện tượng vắng học, trễ học của học viên các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính trong nhà trường, theo tôi yếu tố đồng bộ trên cơ sở quy chế học viên, quy chế đánh giá và quản lý kết quả học tập của học viên, quy chế giáo viên chủ nhiệm lớp do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành và quy định về vấn đề đi trễ của nhà trường là yếu tố quan trọng nhất. Đó là thực hiện đồng bộ trong công tác chủ nhiệm lớp giữa các giáo viên chủ nhiệm các lớp; đồng bộ trong công tác quản lý sĩ số giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với Phòng Đào tạo với giảng viên đứng lớp, đặc biệt là cần có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với giảng viên đứng lớp; đồng bộ quản lý sĩ số học viên giữa tất cả các khoa chuyên môn. Để thực hiện đồng bộ được trong công tác quản lý sĩ số học viên, chúng ta cần tập trung vào một số giải pháp sau:

Trước hết, mỗi cá nhân được phân công phụ trách công tác quản lý sĩ số học viên; phòng, khoa cần phải nhìn nhận đúng đắn hơn về ý nghĩa và tính thiết thực của việc quản lý sĩ số học viên đối với việc đảm bảo chất lượng đào tạo cho đội ngũ cán bộ ở địa phương thuộc tỉnh nhà. Quản lý sĩ số học viên các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính là một công việc bắt buộc được Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh quy định, cụ thể là trong quy chế đánh giá và quản lý kết quả học tập của học viên quy định nếu nghỉ học thì phải học lại bài đã nghỉ và nếu nghỉ nhiều (trên 20% tổng tiết của phần học) thì học lại toàn bộ học phần. Mặt khác mặc dù nội dung chương trình đào tạo Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh quy định đã biên soạn thành 01 bộ giáo trình cụ thể (mang tính chi tiết và bài bản) nhưng trong thời đại bùng nổ thông tin hiện nay, học viên được tiếp cận với rất nhiều tài liệu (chính thức lẫn tham khảo) liên quan trực tiếp đến nội dung các bài học do đó có thể

gây loãng thông tin, nhiều thông tin,... đưa đến hậu quả không tốt đặc biệt là trong thi cử không đạt yêu cầu - lạc đề. Hơn nữa, lượng kiến thức trong chương trình có rất nhiều quan điểm, khái niệm, thuật ngữ và nhiều vấn đề thực tiễn đòi hỏi phải lý giải bằng những kiến thức chuyên ngành sâu, rộng và khoa học thì mới có thể nhận thức, lĩnh hội một cách đúng đắn, đầy đủ và phù hợp với từng đối tượng. Vì vậy, để đạt yêu cầu trong học tập và hiểu rõ được các nội dung trong bài học, học viên phải trực tiếp nghe giảng trên lớp. Bên cạnh đó, để tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị - hành chính, học viên cần phải học 6 phần học với hơn 80 chuyên đề cụ thể được sắp xếp theo một logic chặt chẽ và khoa học. Kiến thức của những phần học, những chuyên đề có sự gắn kết với nhau, nội dung của phần học này, chuyên đề này là cơ sở, là nền tảng để nhận thức nội dung của phần học khác, chuyên đề khác; thậm chí có nhiều chuyên đề là nền tảng cho cả chương trình. Do đó, học viên vắng học sẽ tạo ra những lỗ hổng lớn về kiến thức và chất lượng đào tạo sẽ bị kém đi. Ngoài ra một số học viên đi học với tư tưởng đối phó, không thực sự tập trung và đa số học viên không có thời gian cũng như các điều kiện khác và càng không có sự thiết tha với việc tự nghiên cứu nhằm củng cố kiến thức đã học, chưa nói đến việc nghiên cứu các nguồn tài liệu khác nhằm mở rộng hay đào sâu thêm kiến thức liên quan nội dung các bài đã học. Từ đó, để đảm bảo chất lượng đào tạo của trường chính trị, quản lý sĩ số học viên là một trong những công việc bắt buộc phải thực hiện và phải thực hiện tốt.

Thứ hai, Ban Giám hiệu nhà trường nên ban hành một quy định cụ thể bằng văn bản về xử lý vấn đề học viên đi trễ và phổ biến cho lớp vào đầu năm học để áp dụng đồng bộ cho các lớp.

Thứ ba, Ban Giám hiệu nhà trường cần phối kết hợp chặt chẽ hơn với lãnh đạo các cơ quan cử học viên đi học để tránh hiện tượng học viên đang đi học bị lãnh đạo cơ quan gọi về làm việc.

Thứ tư, mỗi giảng viên phải chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực của bản thân để có những “buổi thi công” bài giảng có chất lượng, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận với thực tiễn, biến được những lý luận vốn xơ cứng thành những câu chữ biết nhảy múa, biết đi vào lòng người, có sức hấp dẫn, lôi cuốn học viên.

Thứ năm, mỗi cá nhân; phòng, khoa phát huy tinh thần trách nhiệm, linh hoạt, sáng tạo trong công tác quản lý sĩ số học viên trên cơ sở có nguyên tắc là quy chế của học viện và quy định của nhà trường.

Thứ sáu, giáo viên chủ nhiệm lớp làm tốt công tác tư tưởng cho học viên về vấn đề học lại, thi sau, ra trường sau.

Tóm lại, trong công tác quản lý học viên, công tác quản lý sĩ số giữ vai trò quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng đào tạo các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính trong nhà trường. Bộ quy chế áp dụng tại các trường chính trị do Học viện Chính Quốc gia Hồ Chí Minh ban hành cũng đã quy định rõ ràng mối quan hệ giữa việc cho học viên vắng học với việc học bù bài, học lại một cách khá nghiêm khắc. Vì vậy đòi hỏi vấn đề quản lý sĩ số học viên phải thực hiện một cách nghiêm túc và đồng bộ với sự chung sức của Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo, khoa chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng viên đứng lớp. Mỗi bộ phận, mỗi cá nhân trên cơ sở quy chế mà thực hiện đồng bộ, phối hợp nhịp nhàng, thống nhất một cách quyết liệt thì tôi tin rằng bài toán khó học viên vắng học, nghỉ học, đi trễ sẽ được giải quyết một cách triệt để. ■

PHÁT HUY TÍNH SÁNG TẠO VÀ HIỆU QUẢ CỦA GIÁO ÁN ĐIỆN TỬ TRONG GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH NINH THUẬN

ThS. Trần Thị Lệ Thủy
[GV. khoa Lý luận cơ sở]

Ở nước ta, Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quá trình giảng dạy là xu thế chung và là việc làm cần thiết để tạo hứng thú cũng như phát huy được tính sáng tạo, khả năng tư duy của giảng viên và học viên. Trong chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo (2011-2020) của Đảng và Nhà nước cũng đã nêu: “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, đến năm 2015, 100% giảng viên đại học, cao đẳng và đến năm 2020, 100% giáo viên giáo dục nghề nghiệp và phổ thông có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học. Biên soạn và sử dụng giáo trình, sách giáo khoa điện tử...”

Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận với nhiệm vụ chủ yếu là đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước, pháp luật, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, công tác đoàn thể cho cán bộ chủ chốt ở cơ sở trong tỉnh và tham gia nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn ở địa phương. Trong những năm qua nhà trường luôn xác định rõ vai trò quan trọng của đổi mới phương pháp dạy học trong đó có việc sử dụng giáo án điện tử trong giảng dạy lý luận chính trị.

Theo tài liệu "Những vấn đề chung về đổi mới giáo dục THCS - môn Tin học" do Vụ Giáo dục Trung học - Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành năm 2007 (trang 95) thì giáo án điện tử có thể hiểu là giáo án truyền thống của giáo viên nhưng được đưa vào máy vi tính. Hay giáo án truyền thống nhưng được lưu trữ, thể hiện ở dạng điện tử. Khi giáo án truyền thống được đưa vào máy tính thì những ưu điểm, thế mạnh của công nghệ thông tin sẽ phát huy trong việc trình bày nội dung cũng như hình thức của giáo án. Như vậy, có thể hiểu giáo án điện tử là việc ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng, thiết kế bài giảng để trình chiếu, diễn giải thông qua những hình ảnh sống động, phim tư liệu hay những sơ đồ kiến thức cơ bản... thay thế giáo án truyền thống giảng bằng phấn, bảng. Một số phần mềm dùng để biên soạn bài giảng trình chiếu được ưa chuộng ở nước ta hiện nay như: Microsoft Powerpoint, Adobe Presenter, Violet, Lecture Maker... Trong đó, Microsoft Powerpoint là được các giáo viên sử dụng nhiều nhất vì tính phổ biến, nhiều tính năng, dễ dùng và khả năng tùy biến cao của nó.

Thực tế cho thấy khi giảng viên sử dụng kết hợp cả phương pháp dạy học truyền thống và các phương tiện hiện đại thì sẽ đem lại hiệu quả thiết thực. Việc sử dụng giáo án điện tử vào giảng dạy lý luận chính trị sẽ tạo ra sự minh chứng thực tiễn sống động bằng những con số, sơ đồ, phim tư liệu, hình ảnh rõ ràng, mang tính thời sự về quá trình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... trên thực tế. Nhờ đó, giảng viên sẽ chuyển tải được một lượng kiến thức nhiều hơn, do giảng viên không phải mất nhiều thời gian viết và xóa bảng, giảm nhẹ việc thuyết trình, tăng cường đối thoại, thảo luận với học viên, phát huy tính tích cực của họ. Qua

đó, tạo hứng thú, giúp học viên dễ học, dễ hiểu, dễ nhớ, có thể tổng hợp được những kiến thức trọng tâm về lý luận dễ dàng, lôgic.

Có thể nói, công nghệ, phương tiện hiện đại không phải là yếu tố quyết định mà chỉ yếu tố hỗ trợ đảm bảo quá trình dạy học đạt hiệu quả cao hơn mà thôi. Thậm chí, công nghệ phương tiện hiện đại sẽ trở thành “con dao hai lưỡi” nếu giảng viên quá lạm dụng hoặc không có đủ kỹ năng cần thiết. Một trong những bất cập đó là kỹ năng sử dụng các công nghệ, phương tiện hiện đại của nhiều giảng viên vẫn còn hạn chế. Đa số giảng viên chưa được đào tạo bài bản mà chủ yếu là “tự mò mẫm” hoặc “học chuyên tay” và sử dụng theo thói quen. Mà xây dựng một giáo án điện tử tốn nhiều thời gian hơn cách soạn bài thông thường: giảng viên phải đầu tư thời gian cho việc tìm kiếm tư liệu, số liệu, phim ảnh,..., chọn các hiệu ứng của các slide sao cho phù hợp với nội dung của từng bài. Hoặc giáo án điện tử chỉ toàn là chữ và hình ảnh đơn điệu như thay thế bằng đen, phần trắng, giảng viên thực hiện việc đọc giáo án cho học viên chép. Trong các slide phong chữ không phù hợp, kích cỡ chữ nhỏ, phong nền màu gần giống với chữ học viên khó theo dõi; có những slide giảng viên lạm dụng các hiệu ứng, màu sắc, âm thanh gây mất tập trung vào bài giảng; cỡ chữ, kiểu chữ không được qui định thống nhất làm cho bài giảng lộn xộn, khó theo dõi. Giữa thuyết trình và trình chiếu không ăn khớp nhau hoặc trình chiếu các slide quá nhanh theo kiểu “cỡi ngựa xem hoa”.

Do đó, để phát huy tính hiệu quả và sáng tạo của giáo án điện tử trong giảng dạy lý luận chính trị ở trường Chính trị thiết nghĩ cần phải:

Một là, đối với giảng viên, Giảng viên cần phát huy hết khả năng sáng tạo của bản thân trong quá trình thiết kế giáo án điện tử. Trước hết, về mặt nội dung, cần lựa chọn nội dung bài giảng hoặc phần giảng phù hợp để trình chiếu không nên trình chiếu tất cả những nội dung của bài giảng lên slide, mà phải lựa chọn những kiến thức cơ bản nhất, mang tính trọng tâm, khái quát. Tránh tình trạng ôm đồm kiến thức, khiến cho học viên chỉ chăm chú nhìn và ghi mà không nghe giảng. Điều này đòi hỏi giảng viên phải có tư duy tổng hợp, khái quát.

+ Mặt khác, về mặt hình thức các slide nên tuân thủ theo chuẩn chung của một giáo án như số dòng, số chữ trong một dòng, cỡ chữ, phong chữ,... Chẳng hạn như Phong chữ: nên sử dụng các phong chữ phổ biến, đơn giản, rõ ràng, không nên chọn các phong chữ quá cầu kỳ. Việc sử dụng phong chữ không hợp lý có thể vừa làm cho học viên khó theo dõi, vừa làm mất đi tính nghiêm túc, chính thống của một bài giảng lý luận chính trị. Cỡ chữ nên chọn cỡ chữ phù hợp, không nên quá to hoặc quá nhỏ, đối với các lớp học có số lượng đông (khoảng từ 70 học viên trở lên), hội trường rộng; để những người ở phía sau cùng có thể nhìn thấy ghi chép được chúng ta nên thiết kế cỡ chữ sao cho mỗi Slide chỉ nên bao gồm từ 7 đến 9 dòng (Font size khoảng 32-40). Màu chữ nên chọn màu chữ (Font color) phù hợp với màu nền (Fill color) của các Slide, tạo điều kiện thuận lợi cho sự theo dõi của người học. Không nên tạo hiệu ứng lòe loẹt, nhấp nháy liên tục làm cho người đọc mỏi mắt và khó chịu và cuối cùng phải xác định xây dựng giáo án điện tử để giảng viên dạy học chứ không phải để cho học viên đọc giáo án khi trình chiếu, còn giảng viên chỉ là kỹ thuật viên bấm máy.

+ Đối với các hình ảnh, tư liệu: Các môn Lý luận chính trị thường gắn liền với thực

té sinh động của đất nước, đặc biệt có những vấn đề mang tính thời sự nóng bỏng, vì thế giảng viên cần hết sức thận trọng và chọn lọc những hình ảnh minh họa. Các hình ảnh, phim tư liệu đưa vô giáo án điện tử cần phải chọn lọc, phải có nguồn gốc rõ ràng, chính thống, phù hợp với trình độ nhận thức của học viên và với nội dung bài giảng. Việc lạm dụng hoặc sự thiếu chọn lọc hình ảnh, âm thanh trong khi biên soạn sẽ gây nhiều cho quá trình lĩnh hội kiến thức của học viên.

Hai là, Trong quá trình giảng dạy để giáo án điện tử có thể mang lại hiệu quả cao nhất thì vai trò của người giảng viên hết sức quan trọng. Giảng viên cần phải kết hợp nhuần nhuyễn giữa bài giảng điện tử với các phương pháp dạy học khác như thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, lấy ý kiến ghi lên bảng...; giữa việc thuyết giảng với việc điều khiển máy tính cho hiển thị các slide phù hợp với nội dung. Nếu giảng viên điều khiển máy tính nhanh quá, học viên chưa kịp tiếp nhận thì các chữ và hình ảnh trên màn hình đã biến mất, học viên sẽ khó tiếp thu bài và không kịp viết bài. Nếu thiết kế slide với cỡ chữ quá nhỏ hoặc chọn màu chữ và màu nền không phù hợp, học viên khó theo dõi và dễ bị ức chế, chất lượng giảng dạy sẽ không cao. Kết hợp linh hoạt giữa việc thuyết trình với việc trình chiếu các slide, sao cho nhịp nhàng, tránh tình trạng thuyết trình xong cả một phần rồi mới trình chiếu từng ý nhỏ của phần đó.

Ba là, đảm bảo về cơ sở vật chất, các trang thiết bị phục vụ cho việc sử dụng giáo án điện tử. Việc làm này phải thường xuyên, liên tục. Các trang thiết bị đặc biệt là hệ thống máy chiếu, các phương tiện hỗ trợ đặc lực cho việc triển khai giáo án điện tử trên lớp cần phải được quan tâm, sửa chữa hoặc thay thế khi có dấu hiệu hỏng hóc hoặc khó sử dụng; sử dụng không được.

Đối với Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận, những năm qua, nhiều giảng viên đã sử dụng giáo án điện tử trong giảng dạy, nhất là giảng dạy Chương trình Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính. Hầu hết các giảng viên đầu tư nhiều công sức vào việc thiết kế giáo án điện tử một cách khoa học, công phu. Chính từ ứng dụng tốt phương pháp dạy học lý luận chính trị bằng giáo án điện tử nên nhiều năm liền các giảng viên của trường đều tham gia hội thi giảng viên giảng dạy lý luận chính trị cấp khoa, cấp trường, cấp học viên đều đoạt giải. Các lớp trung cấp lý luận chính trị-hành chính, các lớp bồi dưỡng, liên kết và đào tạo tại trường đã tiếp cận giáo án điện tử với mức độ từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phong phú, hiện đại và đạt được kết quả đáng kể.

Để tiếp tục phát huy hiệu quả của việc giảng dạy bằng giáo án điện tử, tôi xin đề xuất với Ban Giám hiệu nhà trường quan tâm hơn nữa đến việc trang bị các phương tiện dạy học, đảm bảo cơ sở vật chất của nhà trường sao cho tạo điều kiện thuận lợi nhất cho giảng viên có thể giảng dạy bằng giáo án điện tử, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy chung của nhà trường. Hàng năm, Nhà trường nên có các chương trình tập huấn, hội thi, hội thảo cho giảng viên về ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng giáo án điện tử để giảng dạy tại trường. ■

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN - NHÌN TỪ “NGƯỜI DẠY” VÀ “NGƯỜI HỌC”

Võ Thị Kim Loan

[GV. khoa Nhà nước- pháp luật]

“Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” do đó “huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”. Là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, trực tiếp tham gia giảng dạy lớp đào tạo cán bộ đầu tiên cho cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thấy rất rõ vị trí, vai trò của người cán bộ và công tác đào tạo cán bộ đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng. Ngày nay, trong xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ, nhiều luồng tư tưởng khác nhau xâm nhập vào Việt Nam cùng những thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi. Đòi hỏi việc nâng cao năng lực công tác, trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức là yêu cầu tất yếu và bức thiết.

Nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của hệ thống chính trị địa phương trước hết được thực hiện bởi hệ thống các Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Quyết định số 184-QĐ/TW ngày 03 tháng 9 năm 2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: “Trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; đường lối, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về pháp luật và quản lý nhà nước và một số lĩnh vực khác”.

Do đó, để có một đội ngũ cán bộ địa phương vừa “hồng”, vừa “chuyên” thì công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Trường Chính trị cấp tỉnh là rất quan trọng. Chủ tịch Hồ Chí Minh lý giải rằng: Không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng. Người nhắc lại luận điểm của V.I.Lênin: “Không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng”. Vì vậy, hệ thống Trường Chính trị cấp tỉnh nói chung, Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận nói riêng đang mang trên mình trọng trách lớn lao được Đảng giao phó, đó là tăng cường, nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo, bồi dưỡng tại nhà trường, để thực hiện xuất sắc phong trào thi đua với phương châm: “Dân chủ - sáng tạo - đồng bộ - chất lượng” được Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phát động.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mục tiêu học tập của cán bộ là “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ...”, trong đó học tập lý luận chính trị là để nắm tinh thần cách mạng của lý luận, qua đó xây dựng lập trường, quan điểm, phương pháp cách mạng phù hợp; học tập lý luận phải nắm nội dung khoa học thiết thực của lý luận, phải biết vận dụng lý luận sát với thực tiễn, đồng thời không ngừng tổng kết kinh nghiệm trong thực tiễn để phát triển lý luận cho phù hợp với sự phát triển của thực tiễn. Đây là định hướng quan trọng, đúng đắn để đổi mới hướng đến nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hiện nay. Với định hướng chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thay đổi từ “lấy người học làm trung tâm” thành “lấy người dạy và người học làm trung tâm”. Cho thấy, nâng cao chất

lượng đào tạo, bồi dưỡng tại các Trường Chính trị cần có sự thay đổi toàn diện từ công tác quản lý, công tác nghiên cứu, kiểm tra, thanh tra, việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên, đến tinh thần thái độ học tập của học viên... Trong đó, quan trọng hơn cả là sự chuyển biến trong nhận thức, cách làm từ hai nhóm chủ thể “người dạy” và “người học”.

Từ phía “người dạy” để nâng cao chất lượng đào tạo thông qua nâng cao chất lượng giảng dạy, nhà Trường Chính trị cần có một đội ngũ giảng viên có bề dày kinh nghiệm, thâm niên công tác, trình độ chuyên môn cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng.

Tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận, đội ngũ giảng viên (bao gồm giảng viên và giảng viên kiêm chức) đa phần là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, luôn kiên định lý tưởng cách mạng của Đảng, vững vàng về chính trị, có tinh thần, ý thức trách nhiệm về tầm quan trọng đối với công việc mình thực hiện. Đây là điều kiện tiên đề thuận lợi để đội ngũ giảng viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy lý luận chính trị. Về trình độ chuyên môn, đến cuối tháng 3 năm 2018, Hội đồng Giảng viên nhà trường có 11/18 giảng viên có trình độ sau Đại học (chiếm 61%), cụ thể: Tiến sĩ (01 đồng chí), Thạc sĩ (10 đồng chí), Cử nhân (07 đồng chí, có 02 đồng chí đang học Cao học), trong đó Giảng viên cao cấp (01 đồng chí), Giảng viên chính (04 đồng chí), Giảng viên (13 đồng chí). Thực tiễn trên cho thấy, đội ngũ giảng viên Trường Chính trị Ninh Thuận có trình độ chuyên môn khá cao, nhiều đồng chí có bề dày kinh nghiệm công tác lâu dài, luôn không ngừng tự học, tự nghiên cứu và tự trưởng thành.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay đội ngũ giảng viên nhà trường tương đối mỏng, thiếu hụt những giảng viên có thâm niên, có bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy, là rào cản không nhỏ cho việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Trường.

Thiết nghĩ, với những điều kiện đang có để nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo, mỗi giảng viên Trường Chính trị Ninh Thuận phải không ngừng phấn đấu, nỗ lực toàn diện thực hiện phương châm được Học viện đề ra: “Dân chủ - sáng tạo - đồng bộ - chất lượng”.

Thứ nhất, cùng với trách nhiệm, năng lực và lòng yêu nghề, lực lượng giảng viên nhà trường luôn phải trau dồi, nâng cao về “chất”, tức vừa có bản lĩnh chính trị vững vàng, vừa có trí tuệ cao, tư duy sâu sắc và trình độ nghiệp vụ sư phạm tốt. Đây là những điều kiện nền tảng cơ bản để “người thầy” có thể thực hiện trọng trách của mình, thực hiện tốt vai trò là người định hướng, dẫn dắt, đem quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đội ngũ cán bộ, công chức cho thật chính xác và hiệu quả.

Thứ hai, mỗi giảng viên nhà trường luôn chú ý đổi mới phương pháp giảng dạy, thực hiện phương châm gắn lý luận với thực tiễn, khắc phục tình trạng sách vở, giáo điều. Kết hợp nhuần nhuyễn những yếu tố hợp lý trong các phương pháp truyền thống với năng lực vận dụng các phương pháp dạy học tích cực; tăng cường bổ sung kiến thức thực tế và lý luận chính trị cho học viên thông qua việc: tăng cường để học viên trao đổi, thảo luận; áp dụng phương pháp xêmina, xem phim tư liệu ngắn, sử dụng công cụ hỗ trợ để thể hiện bản đồ tư duy cho vấn đề đặt ra,... Qua đó, giúp học viên thể hiện nhận thức, quan điểm của bản thân về vấn đề, trao đổi các nội dung mang tính thực tiễn còn bất cập, ghi nhớ vấn đề sâu kỹ hơn, nhằm cùng nhau định hướng đúng đắn tới mỗi học viên, góp ý kiến chung cho những bất cập trong công tác thực tiễn, mỗi bài giảng, mỗi buổi thảo luận góp phần giúp học viên luận giải, vận dụng giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra; để mỗi giờ lên lớp đều hữu ích với cả giảng viên và học viên.

Thứ ba, mỗi giảng viên cần quan tâm đến việc học tập, rèn luyện nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kỹ năng của bản thân. Đây là con đường cần thiết nhất để đổi mới,

nâng cao chất lượng giảng dạy tại nhà trường chính trị. Nhiệm vụ này không chỉ đặt ra với đội ngũ giảng viên; mà việc xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên kế cận còn là công việc vô cùng quan trọng của những nhà quản lý. Đặc biệt, chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên dưới nhiều hình thức khác nhau như: Luân phiên cử đi đào tạo sau đại học, lý luận chính trị, bồi dưỡng nghiệp vụ... vừa đảm bảo nâng cao năng lực của đội ngũ làm công tác giảng dạy, vừa đảm bảo chuẩn hóa cán bộ, viên chức theo yêu cầu đặt ra.

Thứ tư, quan tâm, đầu tư thỏa đáng để thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ tự thân mỗi giảng viên cần cố gắng. Kết quả nghiên cứu khoa học không chỉ trực tiếp phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý mà còn góp phần cung cấp cơ sở khoa học, lý luận cho việc giải quyết các vấn đề đặt ra. Xác định rõ, nghiên cứu khoa học gắn bó chặt chẽ với hoạt động chuyên môn, do đó “người dạy” cần chú trọng đẩy mạnh việc đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học; tập trung nâng cao chất lượng nghiên cứu. Vừa bảo đảm tính cơ bản, thống nhất, chuyên sâu, gắn lý luận với thực tiễn, cập nhật những kiến thức mới có tính khái quát cao đáp ứng yêu cầu thực tiễn cách mạng hiện nay.

Từ phía “người học”, trước hết phải xác định đúng vai trò, mục đích của học tập lý luận chính trị đối với bản thân. Coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của người cán bộ, đảng viên. Việc học tập lý luận chính trị giúp cho “người học” có sự hiểu biết sâu sắc hơn, đầy đủ hơn, toàn diện hơn những tri thức lý luận chính trị - hành chính; từ đó trang bị cho họ vốn tri thức khoa học lý luận; hình thành thế giới quan và phương pháp luận cách mạng và khoa học, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống và công việc, để hoàn thành và hoàn thành xuất sắc công việc được giao. Đồng thời, việc học tập, nghiên cứu lý luận chính trị nhằm củng cố niềm tin và bản lĩnh chính trị, ý thức giai cấp và tinh thần yêu nước cho cán bộ, đảng viên. Quan trọng hơn cả là phục vụ cho công tác lý luận chính trị đối với quần chúng cách mạng, V.I.Lênin đã từng nhắc nhở, “Cách mạng xảy ra hay không, xảy ra khi nào và trong những hoàn cảnh nào, điều đó tùy thuộc vào ý chí của giai cấp này hay giai cấp khác; nhưng công tác cách mạng trong quần chúng thì chẳng khi nào lại vô ích cả. Chỉ có công tác ấy mới là hoạt động chuẩn bị cho quần chúng tiến tới thắng lợi của chủ nghĩa xã hội”(4).

Thứ hai, bản thân mỗi học viên cần có thái độ học tập nghiêm túc, cầu thị; coi đó là nhiệm vụ chính trị quan trọng cần thực hiện tốt để làm cơ sở công tác tốt, không chỉ để chuẩn hóa về bằng cấp hay là phương tiện để thăng quan tiến chức. Mỗi học viên phải phát huy tính sáng tạo, chủ động trong học tập; tích cực mang kiến thức lý luận vận dụng vào thực tiễn. Hướng đến mục tiêu: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại.”

Thứ ba, quá trình học tập muốn đạt hiệu quả cao đòi hỏi mỗi “người học” phải nâng cao ý thức, tinh thần chủ động trong học tập, nghiên cứu. Thông qua, việc nghiên cứu tài liệu, liên hệ đánh giá các vấn đề phát sinh trong thực tiễn công tác của bản thân mỗi học viên, chủ động đặt vấn đề với lớp và giảng viên, vận dụng lý luận tìm án phương án giải quyết tối ưu.

Tóm lại, với tầm quan trọng hiện hữu của việc dạy và học lý luận chính trị tại Trường Chính trị, để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập có rất nhiều việc phải làm, song trước hết cần chú trọng tạo ra những thay đổi đột phá từ phía “người dạy” và “người học” để nâng cao nhận thức về công tác giảng dạy lý luận chính trị đồng thời đổi mới mạnh mẽ phương pháp thực hiện. Đây là khâu quan trọng góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác giảng dạy theo phương châm “Dân chủ - sáng tạo - đồng bộ - chất lượng”. ■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỌC VIÊN TRÊN LỚP Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN

Võ Đình Sơn
[CV. Phòng Đào tạo]

Thực hiện kế hoạch 06/KH-TCT, ngày 28/02/2018 về kế hoạch tổ chức hội thảo khoa học cấp trường lần thứ I năm 2018;

Là một công chức của trường tôi xin tham gia viết bài Hội thảo với chủ đề: Nâng cao hiệu quả công tác quản lý học viên trên lớp ở Trường Chính trị Ninh Thuận;

Chất lượng tốt và hiệu quả cao trong công tác đào tạo, bồi dưỡng luôn là mục tiêu của các trường chính trị nói chung. Đối với Trường Chính trị Ninh Thuận cũng vậy, để đạt được mục tiêu đó phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: Chất lượng giảng dạy của đội ngũ giảng viên, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, động cơ, thái độ, phương pháp học tập của học viên, công tác quản lý học viên... Trong đó, công tác quản lý học viên học tập trên lớp thường được coi là nhiệm vụ chủ yếu, trách nhiệm chính của giáo viên chủ nhiệm lớp và phòng Đào tạo. Công tác quản lý học viên trên lớp có ý nghĩa quan trọng, một mặt giúp cho học viên tham gia học đầy đủ nội dung của chương trình, mặt khác tạo tâm lý giảng dạy hứng thú cho giảng viên, để giáo viên chủ nhiệm lớp và khoa chuyên môn đánh giá chính xác ý thức của học viên khi xét điều kiện thi hết môn học hoặc xếp loại ý thức học tập cuối khóa của học viên.

Đối tượng người học ở trường Chính trị là cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức, dự nguồn của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cấp cơ sở; cán bộ đương chức, dự nguồn trưởng, phó phòng, ban cấp huyện và tương đương; trưởng, phó phòng thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương. Đây là những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn, cương vị công tác, sự hiểu biết xã hội và tuổi đời cũng khác nhau.

Từ những đặc điểm nêu trên, công tác quản lý học viên học tập trên lớp có nhiều thuận lợi, nhưng cũng gặp không ít khó khăn. Qua khảo sát, kiểm tra đánh giá từ thực tế công tác quản lý học viên, chúng tôi thấy rằng hiện nay cơ bản công tác quản lý học viên học trên lớp đã được thực hiện tương đối tốt đa số học viên các lớp đều có ý thức thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà trường, thái độ học tập nghiêm túc, đúng đắn, xác định động cơ học tập tốt, vì vậy kết quả học tập khá tốt, phản ánh trung thực trình độ nhận thức của học viên. Bên cạnh đó, còn một số học viên có những hạn chế trong quá trình học tập như: không cố gắng rèn luyện, phấn đấu thường xuyên, ra sớm vào muộn, nghỉ học không có lý do, không ghi chép bài đầy đủ, ít và không tham gia thảo luận trên lớp... Hạn chế đó không chỉ do tính tự giác của học viên chưa cao mà còn do hạn chế trong công tác quản lý của các chủ thể quản lý bao gồm: Giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên đồng chủ nhiệm, phòng đào tạo và (ở các đơn vị liên kết đào tạo), giảng viên tham gia giảng dạy ở các môn học, phần học, ban cán sự lớp.v.v...

Thực trạng trên có nhiều nguyên nhân. Có những học viên thực sự do yêu cầu công tác phải nghỉ học hoặc do có sự trùng lặp giữa các chương trình đào tạo; có nguyên nhân từ nhận thức của học viên về trách nhiệm học tập lý luận chính trị chưa đúng đắn, ý thức tổ chức kỷ luật chưa tốt, lười học, tâm lý ỷ lại, trông chờ vào người khác trong thi

cử. Một số giảng viên và giáo viên chủ nhiệm còn nể nang, dễ dãi trong việc thực hiện quy chế đào tạo (việc ra, vào lớp không đúng giờ, điểm danh sĩ số học tập chưa nghiêm túc, chưa nghiêm khắc xử lý với các hiện tượng vi phạm của học viên...). Chất lượng, phương pháp giảng dạy ở một số giảng viên còn chậm được đổi mới, chưa thuyết phục, lôi cuốn học viên.

Từ thực tế để tăng cường công tác quản lý học viên trên lớp, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho hệ thống chính trị cơ sở trong thời gian tới, tôi xin đề nghị Ban Giám hiệu, Giáo viên chủ nhiệm và phòng Đào tạo tiếp tục thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, Mỗi giảng viên khi lên lớp phải điểm danh kiểm tra sĩ số của lớp học nhận xét vào sổ đầu bài qua từng buổi học. Việc kiểm tra của phòng Đào tạo có thể thực hiện tại nhiều thời điểm khác nhau với nhiều phương pháp khác nhau: Kiểm tra đầu giờ, cuối giờ hay giữa giờ; Kiểm tra thông qua sơ đồ chỗ ngồi của lớp, kiểm tra qua báo cáo của Ban cán sự lớp có đối chiếu với tổng số học viên có mặt hoặc điểm danh từng học viên.

Hai là, Lựa chọn, bố trí chủ nhiệm lớp có năng lực và trách nhiệm, không ngừng nâng cao vai trò của chủ nhiệm lớp và ban cán sự lớp. Chủ nhiệm lớp phải chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý học viên. Muốn vậy, chủ nhiệm lớp phải được tham gia quản lý, điều hành quá trình đào tạo từ khâu phổ biến chương trình, kế hoạch đến việc quản lý theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của học viên; ban cán sự lớp theo dõi tinh thần, thái độ học tập của từng học viên, thường xuyên và kịp thời báo cáo với giáo viên chủ nhiệm về tình hình mọi mặt của lớp.

Ba là, Nhà trường cần phối kết hợp chặt chẽ với các đơn vị cử cán bộ đi học để quản lý học viên. Định kỳ mỗi đợt học, phần học (đối với lớp không tập trung, 01 tháng đối với lớp tập trung) nhà trường gửi thông báo kết quả học tập và thời gian tham gia học trên lớp của học viên về cơ quan, đơn vị cử học viên đi học. Đề nghị cơ quan, đơn vị xác định việc đi học là một trong những nhiệm vụ chính của cán bộ, lấy kết quả học tập là tiêu chí bình xét thi đua, xét danh hiệu phần thưởng của đảng viên hàng năm.

Bốn là, Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng nhằm xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng cho người học. Việc này phải được tiến hành ngay từ đơn vị cơ sở khi cử cán bộ đi học và phải được tiến hành thường xuyên trong suốt thời gian học viên học tập tại trường. Làm công tác tư tưởng đối với học viên là trách nhiệm chung của Ban Giám hiệu, các phòng, khoa chức năng, chủ nhiệm lớp, ban cán sự và mỗi học viên phải tự làm tư tưởng cho chính mình.

Năm là, Ban Giám hiệu nhà trường thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ đối với các giảng viên nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, đổi mới phương pháp giảng dạy, kết hợp chặt chẽ giữa phương pháp giảng dạy truyền thống với các phương pháp giảng dạy tích cực có sự hỗ trợ của các phương tiện giảng dạy hiện đại nhằm tạo hứng thú cho người học.

Tóm lại, tuy không phải là mới, song nếu được thực hiện thường xuyên và đồng bộ những biện pháp nêu trên chắc chắn sẽ tạo nên những chuyển biến đáng kể trong công tác quản lý học viên học trên lớp. Điều đó sẽ góp phần thiết thực nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong thời kỳ mới hiện nay. ■

GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN SÁNG TẠO TRONG CHUYÊN MÔN GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ-HÀNH CHÍNH

Nguyễn Thị Lành
[GV. Khoa Dân vận]

Nâng cao chất lượng giảng dạy trung cấp lý luận chính trị- hành chính trong giai đoạn hiện nay là một trong những yêu cầu then chốt đòi hỏi phải có sự thay đổi trong quá trình dạy của giảng viên và học của học viên. Xác định việc giảng dạy chương trình trung cấp lý luận chính trị- hành chính là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, trong những năm qua Trường Chính trị Ninh Thuận đã có những bước thay đổi tích cực để nâng cao chất lượng giảng dạy trung cấp lý luận chính trị- hành chính. Trong đó vai trò của người giảng viên là rất quan trọng, chính vì họ là người truyền tải những nội dung thông tin có định hướng, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kiến thức và kỹ năng trong bài giảng đến với người học; định hướng suy nghĩ, cổ vũ, động viên, thôi thúc học viên vận dụng những kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn của bản thân vào cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Chất lượng giảng dạy phụ thuộc rất nhiều vào tính tích cực trong giảng dạy của giảng viên, thể hiện ở lòng say mê với hoạt động giảng dạy, sự chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, tìm kiếm tri thức nhằm tổ chức thực hiện tốt hoạt động giảng dạy. Do đó, đội ngũ giảng viên luôn cần được đào tạo chính quy và thường xuyên được bồi dưỡng kiến thức và năng lực.

Đội ngũ giảng viên của nhà trường đã chủ động áp dụng phương pháp giảng dạy, học tích cực vào quá trình giảng dạy phát huy vai trò chủ đạo của giảng viên, tính chủ động, sáng tạo của học viên, nghiên cứu và vận dụng những kinh nghiệm của học viên vào việc phát hiện vấn đề, giải quyết vấn đề. Chú trọng đến sự tương tác trong quá trình học tập, nghiên cứu. Hiện tại, 100% giảng viên có thể thực hiện soạn, giảng bằng giáo án điện tử; 100% giảng viên được tiếp cận với phương pháp dạy học tích cực, một số phương pháp được giảng viên thường xuyên sử dụng và đem lại kết quả cao như phương pháp phỏng vấn nhanh, phương pháp dạy học tình huống, giải quyết vấn đề, phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp chọn lọc, bên cạnh đó kết hợp với phương pháp dạy học truyền thống như thuyết trình để bài giảng sinh động hơn; chính vì thế các giờ giảng đã trở nên thú vị hơn không chỉ đơn thuần là lĩnh hội kiến thức một cách thụ động mà ở đó người thầy đóng vai trò là người hướng dẫn, định hướng, còn học viên là người phải chủ động nghiên cứu để tìm đến tri thức.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, đội ngũ giảng viên vẫn còn một số hạn chế và gặp phải khó khăn nhất định.

Tri thức lý luận chính trị có vai trò quan trọng trong việc xây dựng, bổ sung và phát triển đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước trong các giai đoạn cách mạng

khác nhau tuy nhiên lại khô khan, khó hiểu, khó tiếp cận; nên việc giảng dạy lý luận chính trị mang nét đặc trưng cơ bản dễ gây nhàm chán cho người học và có thể cho cả người dạy (đặc biệt là đối với giảng viên trẻ) do đó để có thể trình bày những vấn đề lý luận đó một cách gần gũi và dễ nhớ, dễ hiểu là một thách thức rất lớn cho giảng viên.

Trình độ nhận thức và học thức của người học ngày càng được nâng cao, từ đó đặt ra yêu cầu cao hơn cho người giảng viên cả về năng lực chuyên môn, trình độ và bản lĩnh chính trị vững vàng. Tuy nhiên hiện tại, đội ngũ giảng viên của nhà trường vẫn còn một bộ phận chưa đủ điều kiện về lý luận chính trị. Trong đó, trình độ ngoại ngữ hạn chế cũng là một vấn đề đáng quan tâm, tuy việc sử dụng ngoại ngữ không thường xuyên nhưng bản thân nhận thấy đây là một công cụ rất quan trọng và bổ ích trong quá trình tiếp cận thông tin, nghiên cứu tài liệu, nâng cao trình độ chuyên môn. Đội ngũ giảng viên nhà trường hiện tại không đồng đều, cơ cấu chưa hợp lý thiếu sự kế thừa, lực lượng giảng viên đang rất mỏng, bên cạnh đó lực lượng giảng viên trẻ nhiều còn thiếu về lý luận chính trị và kinh nghiệm thực tiễn. Nhiều giảng viên vẫn thiên về thuyết trình một chiều. Sự tương tác giữa người dạy và người học chưa đồng đều, đôi khi chỉ mang tính hình thức. Việc khai thác các phương tiện kỹ thuật phục vụ giảng dạy và học tập còn hạn chế. Nhiều trường hợp sử dụng máy chiếu chỉ để thay cho viết bảng.

Để khắc phục những hạn chế, bất cập, nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị-hành chính thì phải phát huy tối đa tính sáng tạo của người giảng viên là cực quan trọng.

Mỗi giảng viên cần nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với công việc; tăng tính chủ động, tích cực, phát huy đối đa khả năng sáng tạo, tri thức vào công tác giảng dạy. Thường xuyên cập nhật thông tin để tích lũy dần dần, đối với giảng viên trẻ cần phát huy lợi thế về sức trẻ để học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Thường xuyên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng thông qua hoạt động dự giờ, sinh hoạt chuyên môn và nhất là đặc biệt là hoạt động thao giảng. Đây là một dịp rất tốt để cho giảng viên trong khung trường rèn luyện bản thân, trao đổi học hỏi kinh nghiệm của nhau.

Để thực hiện tốt một buổi lên lớp mỗi giảng viên cần nghiên cứu về đặc điểm tình hình lớp học (sĩ số, trình độ chuyên môn, lĩnh vực, đơn vị công tác) như vậy sẽ có thể lựa chọn cách thức tiến hành cũng như phương pháp phù hợp với đối tượng; ví dụ với lớp đặc thù thuần về một đối tượng (lớp chuyên cho ngành thuế, doanh nghiệp, giáo dục,...) cần phải lựa chọn cách tiếp cận, ví dụ minh chứng khác với các lớp học viên ở xã, phường, thị trấn. Công tác chuẩn bị nội dung giảng dạy là đặc biệt quan trọng, đầu tư thêm chất xám, thường xuyên cập nhật kiến thức mới, cần thiết để bổ sung, làm rõ nội dung bài giảng; tăng tính thuyết phục, gắn kết giữa lý luận với thực tiễn một cách sinh động. Đối với các buổi thảo luận bản thân nhận thấy vai trò dẫn dắt, điều hành gợi mở của giảng viên cũng rất quan trọng. Nếu như thảo luận chỉ yêu cầu liên hệ lý thuyết với tình hình ở địa phương thì đôi khi nó lại

gây nhầm chán, mặt khác đối với một bộ phận học viên chưa tiếp cận kịp với lý thuyết thì rất khó trong việc liên hệ, bằng chứng là trong phần liên hệ thực tiễn ở các bài thi viết thường phần lớn học viên chưa liên hệ được sâu sắc, đúng yêu cầu. Do đó, trong quá trình thảo luận cũng cần phải đa dạng và lựa chọn phương pháp phù hợp, ví dụ đối với học phần V.1 (Kỹ năng lãnh đạo, quản lý) giảng viên có thể xây dựng những tình huống giả định, để học viên phát hiện và giải quyết vấn đề từ đó làm rõ hơn lý thuyết đã được học, học viên có thể lấy đó làm căn cứ để liên hệ với đơn vị, địa phương của mình. Tuy nhiên, để có thể xây dựng, giải quyết, lý giải tình huống hay, đúng, hợp lý, phù hợp với thực tiễn, phản ánh được thực trạng của xã hội, yêu cầu mới trong vấn đề lãnh đạo, quản lý thì đòi hỏi ở người giảng viên rất nhiều, (đặc biệt là những giảng viên trẻ, ít kiến thức thực tiễn) không chỉ vững kiến thức về phần mình đảm trách mà am hiểu về các nội dung trong các học phần khác, kinh nghiệm do đó phải tăng thời gian nghiên cứu, dự giờ, tham khảo tài liệu, các văn bản hành chính nhà nước, thông tin thời sự,... Ngoài ra, giảng viên cũng cần chủ động, tích cực thực hiện tốt, nghiêm túc nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và nghiên cứu thực tế, đây là hoạt động hỗ trợ rất tốt cho hoạt động chuyên môn. Thông qua hai hoạt động này, giảng viên sẽ có thêm kiến thức lý luận và thực tiễn để bổ sung cho bài giảng, rèn luyện được kỹ năng tổng hợp, phân tích, đánh giá, kỹ năng viết, trình bày, lập luận giải quyết vấn đề.

Người giảng viên cần thường xuyên bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức hướng tới sự giác ngộ mục tiêu, lý tưởng của Đảng; kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân; không hoang mang dao động về chính trị tư tưởng; lạc quan tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới đất nước; có bản lĩnh chính trị, nhạy bén chính trị. Thông qua các đợt học tập, nghiên cứu chính trị giúp giảng viên quán triệt sâu sắc lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, nâng cao trình độ lý luận và bản lĩnh chính trị, vận dụng vào trong công tác giảng dạy và đấu tranh chống lại các luận điệu sai trái, phản động. Nếu thiếu nhạy bén, thiếu bản lĩnh chính trị, người giảng viên không thấy được âm mưu, thủ đoạn nham hiểm của kẻ thù, bài giảng sẽ thiếu tính chiến đấu, thiếu sự định hướng chính trị. Bên cạnh đó, phải coi trọng trau dồi, củng cố và phát triển đạo đức cách mạng, thấm nhuần ý thức về: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn sự đoàn kết, có lối sống giản dị trong sạch, không xa hoa lãng phí thông qua việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức; chấp hành nghiêm mọi đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những quy định của nhà trường.

Ngoài ra, để nâng cao chất lượng giảng viên thì nhà trường cần đưa hoạt động bồi dưỡng giảng viên vào chương trình công tác thường xuyên hằng năm với nhiều nội dung phong phú và phương thức phù hợp. Trong đó hoạt động thao giảng hàng năm phải trở thành dịp sinh hoạt chuyên môn quan trọng, tạo cơ hội cho giảng viên nâng cao, năng lực và kỹ năng, học tập kinh nghiệm lẫn nhau; phát hiện và giải quyết kịp thời những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình thực hiện các chương trình giảng dạy.

Thường xuyên rà soát và lập kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ, nhất là trình độ trên đại học cho giảng viên; xây dựng các tiêu chí về kiến thức thực tiễn của giảng viên và đưa giảng viên đi thực tế cơ sở nhằm trau dồi và nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản lý phục vụ cho hoạt động giảng dạy. Qua quá trình giáo dục và đào tạo cùng với hoạt động thực tiễn, mỗi giảng viên là một chủ thể tích cực của quá trình tự giáo dục, hoàn thiện nhân cách, phẩm chất, đạo đức, lối sống của bản thân, luôn bổ sung hiểu biết cho mình, tích cực học tập, tu dưỡng, hoàn thiện bản thân mới đáp ứng tốt được yêu cầu nhiệm vụ được giao. Bên cạnh sự tích lũy về lý luận thì tích lũy vốn sống thực tiễn phong phú, biết xử lý thông tin đúng, thường xuyên theo dõi những xu hướng, những vấn đề mới phát sinh... cũng là những vấn đề rất cần được quan tâm hơn nữa đối với mỗi giảng viên.

Nhà trường tạo điều kiện cho các giảng viên đi thăm quan, khảo sát thực tế tại các địa phương trong nước với những chủ đề cụ thể, nghe nói chuyện thời sự, tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao... Nên đi nhiều điếm để có số liệu so sánh và đúc rút kinh nghiệm.

Cần quan tâm đặc biệt đến xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên trẻ, vì đó là việc hết sức cần thiết nhằm tạo ra đội ngũ kế cận trong tương lai. Tuyển dụng hoặc hợp đồng giảng viên nên mang tính “lâu dài”, có sự “gối đầu”, nối tiếp và kế thừa. Có kế hoạch xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn và phương pháp sư phạm cho đội ngũ giảng viên trẻ là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Chú trọng nâng cao nhận thức của các giảng viên trẻ về vị trí, vai trò của mình. Do đó, nên mạnh dạn giao việc cho đội ngũ giảng viên trẻ để họ có môi trường thực tiễn học tập, rèn luyện, tiếp cận được các công việc của một cán bộ khoa học, vừa giảng dạy vừa nghiên cứu trong một môi trường thuận lợi cho giảng viên trẻ rèn luyện mọi mặt về sức khỏe, trí tuệ, tư tưởng, bản lĩnh chính trị, bên cạnh đó cũng phải thường xuyên theo dõi để phát hiện và xử lý kịp thời nếu xảy ra vướng mắc, khó khăn.

Thời đại mới, yêu cầu mới đội ngũ giảng viên Trường Chính Ninh Thuận cũng phải “mới” trong tư tưởng, trong hành động để xứng đáng với vai trò, vị trí, trách nhiệm, lòng tin mà Đảng và Nhà nước đã giao phó. ■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ NINH THUẬN

Lê Thị Dung
[CV. Phòng Đào tạo]

Ngày 21 tháng 4 năm 2016 Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh có Quyết định số 1855/QĐ-HVCTQG về ban hành Bộ Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó quy chế đánh giá và quản lý kết quả học tập của học viên Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính của trường Chính trị tỉnh, trực thuộc Trung ương, tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong việc đổi mới quản lý. Đánh giá học viên chương trình Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính nhằm bảo đảm hiệu quả, thiết thực hơn.

Bộ Quy chế đã đáp ứng được công tác quản lý, đào tạo học tập lý luận Chính trị - Hành chính hiện nay của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, với mục tiêu đào tạo là “Trang bị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở những kiến thức cơ bản và cần thiết về lý luận chính trị - hành chính; củng cố, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ lãnh đạo, quản lý; kỹ năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó”.

Thực tiễn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận những năm qua đã chỉ rõ, ngoài nội dung chương trình, chất lượng đội ngũ giảng viên, thì công tác quản lý đóng vai trò hết sức quan trọng, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng tại trường nói chung và chương trình Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính nói riêng.

Đối tượng quản lý là cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tham gia học Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính tại trường các hệ không tập trung và tập trung. Qua công tác chiêu sinh mở lớp những năm qua, ở Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận, đối tượng tham học tập lý luận chính trị bao gồm:

Thứ nhất, về thành phần đa dạng về dân tộc, tôn giáo, văn hóa vùng miền, tuổi đời.

Thứ hai, có sự khác nhau về chức vụ thâm niên công tác.

Thứ ba, có sự chênh lệch nhau về trình độ học vấn có học viên có bằng Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, sau Đại học.

Tất cả những đặc điểm trên, có ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức thực hiện quản lý, nâng cao chất lượng công tác đào tạo.

Tổ chức tham gia công tác quản lý đào tạo của Trường, gồm các chủ thể Ban Giám hiệu, phòng Đào tạo, chủ nhiệm lớp, khoa (giảng viên lên lớp), lãnh đạo cơ quan, đơn vị cử cán bộ đi học.

Trong thời gian qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường luôn chú trọng quan tâm tới công tác quản lý học viên nhằm từng bước nâng cao chất lượng đào tạo, như tiến hành chiêu sinh mở lớp theo đúng đối tượng đào tạo, sắp xếp mở lớp theo trình độ, nghiệp vụ công tác của từng học viên, thực hiện đồng bộ công tác quản lý học viên giữa phòng Đào tạo, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên giảng dạy nhằm kiểm tra nê

nếp, thời gian học tập, kiểm tra sỹ số học viên từng buổi học. Đồng thời, ngay từ khi nhập học, phòng Đào tạo, chủ nhiệm lớp đã tiến hành quán triệt quy chế đào tạo, nội quy Nhà trường đến lớp học, thường xuyên nhắc nhở học viên thực hiện đúng quy chế các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt Chi bộ lớp học.

Tuy nhiên, công tác quản lý đào tạo Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính, thực tiễn những năm qua vẫn còn hạn chế nhất định nhất là quản lý tự học của học viên. Bên cạnh đó, tình trạng học viên vắng trễ, nghỉ học không có lý do, nghe điện thoại, đọc báo điện tử v.v...

Nguyên nhân của những hạn chế trên là:

Đối tượng đi học (đặc biệt là học viên các lớp tại chức mở tại huyện) vẫn phải thực hiện công việc tại cơ quan;

Nhận thức của một số học viên về động cơ, trách nhiệm học tập lý luận chính trị chưa thực sự nghiêm túc, ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao, tâm lý ỷ lại...

Một bộ phận học viên chưa nắm vững quy chế, quy định có liên quan trong quá trình đào tạo, coi mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị là để có bằng cấp theo tiêu chuẩn chức danh.

Từ thực trạng trên, để thực hiện tốt công tác quản lý học viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính trong thời gian tới cần triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

Quán triệt, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, viên chức nhà trường về vị trí, vai trò của công tác quản lý đào tạo lý luận chính trị ở trường chính trị tỉnh Ninh Thuận hiện nay.

Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng nhằm xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng cho người học. Việc này phải được tiến hành ngay từ khi học viên nhập học và phải được tiến hành thường xuyên trong suốt thời gian học tập tại trường;

Có cơ chế chính sách phù hợp cho chủ nhiệm lớp. Thực hiện đúng quy chế của Học viện về khen thưởng chủ nhiệm lớp khi hoàn thành tốt nhiệm vụ và kỷ luật khi vi phạm;

Triển khai tăng cường hoạt động trang website của Nhà trường hiệu quả, nhằm tiến tới giảm bớt giấy tờ trong quản lý, tạo điều kiện cho học viên cập nhật kịp thời các thông tin chỉ đạo, quản lý của Nhà trường.

Đối với phòng Đào tạo:

Chịu trách nhiệm trước Ban Giám hiệu về quản lý toàn diện công tác chủ nhiệm lớp. Tham mưu cho Ban Giám hiệu lựa chọn, bố trí chủ nhiệm lớp có năng lực, trách nhiệm và phù hợp với đặc thù từng lớp.

Từng bước xây dựng đội ngũ chủ nhiệm lớp đạt chuẩn theo đúng quy chế, quy định của Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Trên cơ sở bộ quy chế của Học viện Chính trị quốc gia ban hành, phòng Đào tạo cần xây dựng, cụ thể hóa cho phù hợp với công tác quản lý của Nhà trường để tham mưu cho Ban Giám hiệu ban hành;

Chú trọng khâu lựa chọn Ban cán sự lớp có năng lực, nhiệt tình, có tinh thần trách

nhiệm giúp Chủ nhiệm lớp trong quản lý lớp.

Đối với chủ nhiệm lớp (CNL)

Có thể nói, công tác quản lý học viên đạt hiệu quả hay không là phụ thuộc vào năng lực, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác của CNL. Khác với giảng viên lên lớp, thực hiện các khâu của giảng dạy, thì CNL là người thường xuyên bám lớp, tiếp xúc trực tiếp thường xuyên với học viên, trực tiếp xử lý hoặc tham mưu cho Phòng Đào tạo, Ban Giám hiệu các tình huống phát sinh trong quá trình quản lý. Vì vậy, trong quá trình quản lý, CNL cần:

Thực hiện đúng quy định về quyền hạn, nhiệm vụ được giao;

Có thái độ khách quan trong quản lý đánh giá, kiểm tra học viên. Kiên quyết tham mưu cho lãnh đạo nhà trường xử lý học viên vi phạm nội quy, quy chế đào tạo.

Đối với các lớp mở tại huyện, phối hợp chặt chẽ với đồng chủ nhiệm và giảng viên nhằm quản lý, kiểm tra học viên trên lớp;

Quan tâm, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của học viên. Nắm chắc sỹ số học viên của lớp từng buổi học, có biện pháp chỉ đạo, phối hợp với Ban cán sự lớp trong công tác quản lý trên lớp.

Hàng tháng, sau mỗi đợt học tập và giảng dạy trên lớp, CNL cần báo cáo cho phòng Đào tạo và Ban Giám hiệu nhà trường để nắm bắt thông tin và có biện pháp chỉ đạo kịp thời nhằm nâng cao chất lượng quản lý học viên;

Đối với cơ quan cử đi học

Các cấp ủy (cơ quan, đơn vị) cần quan tâm tới công tác cán bộ; nhất là gắn quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ với đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá cán bộ, có như vậy mới thay đổi được nhận thức về động cơ học tập lý luận chính trị để có thái độ học tập đúng đắn của người học;

Có biện pháp xử lý phù hợp đối với những học viên vi phạm nội quy, quy chế đào tạo khi có thông báo hoặc ý kiến phản ánh của Nhà trường;

Có thể nói, quản lý đào tạo Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính là một công việc khó khăn và phức tạp. Để nâng cao chất lượng đào tạo Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính, đòi hỏi quá trình phối hợp của các chủ thể quản lý, nhằm tìm ra các phương pháp quản lý phù hợp với thực tế của từng lớp học; đó là tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Giám hiệu, quản lý của phòng Đào tạo và chủ nhiệm lớp. Trong đó cần nâng cao tính liêm minh, kỹ năng chuyên môn, tận tụy với nhiệm vụ của Chủ nhiệm lớp; mạnh dạn giao quyền, kết hợp với tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế trong quản lý của Ban Giám hiệu. Đồng thời, để nâng cao chất lượng quản lý, đòi hỏi cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp trên. ■